**Khánh vân cư sĩ**

Tế Điên Hoà Thượng

Chào mừng các bạn đón đọc đầu sách từ dự án sách cho thiết bị di động  
  
*Nguồn:* [*http://vnthuquan.net/*](http://vnthuquan.net/)  
Tạo ebook: Nguyễn Kim Vỹ.

**MỤC LỤC**

[Hồi 1](" \l "bm2)

[Hồi 2](" \l "bm3)

[Hồi 3](" \l "bm4)

[Hồi 4](" \l "bm5)

[Hồi 5](" \l "bm6)

[Hồi 6](" \l "bm7)

[Hồi 7](" \l "bm8)

[Hồi 8](" \l "bm9)

[Hồi 9](" \l "bm10)

[Hồi 10](" \l "bm11)

[Hồi 11](" \l "bm12)

[Hồi 12](" \l "bm13)

[Hồi 13](" \l "bm14)

[Hồi 14](" \l "bm15)

[Hồi 15](" \l "bm16)

[Hồi 16](" \l "bm17)

[Hồi 17](" \l "bm18)

[Hồi 18](" \l "bm19)

[Hồi 19](" \l "bm20)

[Hồi 20](" \l "bm21)

[Hồi 21](" \l "bm22)

[Hồi 22](" \l "bm23)

[Hồi 23](" \l "bm24)

[Hồi Kết](" \l "bm25)

**Khánh vân cư sĩ**

Tế Điên Hoà Thượng

Đánh máy: Lâm Đại Ngọc

**Hồi 1**

Núi Thiên Thai Mậu Xuân Cầu Tự  
Chùa Quốc Thanh La Hán Giáng Trần

**ĐÔI LỜI TỰ MINH**   
Nhân một ngày đầu xuân, lang thang trên nẻo đường Chợ Lớn, chợt thấy  
một hiệu sách bán các loại sách cũ bằng chữ Nho. Tạt vào xem, nhìn khắp  
các giá sách thấy có một cuốn đã cũ, ngoài bìa đề TẾ ĐIÊN HOÀ THƯỢNG,  
với lấy dỡ xem thì ra là chuyện của Lý Tu Duyên, một vị La Hán giáng trần,  
làm nhiều điều phúc thiện nhưng lại giả điên để che mắt tục. Thấy cuốn  
chuyện hay hay có tính cách vượt ngoài “ngã chấp” thế thường, tỷ như chuyện  
Lỗ Trí Thâm nên phỏng dịch để rộng đường phán định.  
Tế Điên Tăng vốn là một vị Hòa Thượng hữu danh trong Phật. Giáo Sử  
thời Tống, luật học uyên thâm, trí thức siêu việt, hành động tuyệt kỳ.  
Tự cổ chí kim người ta thường khổ tâm thắc mắc hai thái cực Đạo, Đời  
đôi khi hiểu lầm đến thành xa cách. Truyện Tế Điên Tăng chính là một cái  
gạch nối dung hòa cả Đạo lẫn Đời bởi hành động có lúc vượt ngoài khuôn khổ  
thuyền gia mà đó mới chính là tác động của khách tu thuyền.  
Đức và tài là hai điều kiện nghìn xưa mến chuộng mà nghìn sau cũng noi  
gương. Đọc chuyện Tế Điên Tăng chúng ta sẽ thấy được cái tâm đức cao sáng  
tuyệt vời và sẽ phải tán thưởng cao tài của người đạt đạo.  
Nếu đã có một vị Tăng ca vang câu:  
Tri thời, đạt thế phương toàn thiện  
Diệu ngộ tam thừ vị tất nan.  
Nghĩa là:  
Biết thời, biết thế, đôi đường vẹn,  
Bước tới Liên Đài cũng dể thôi.  
Thì quả là vị đó đã đạt được cái tinh thần cao đẹp của Tế Điên Tăng vậy.  
Cuốn chuyện đã nát nhầu, câu văn lại quá cổ, người dịch lại không có ý  
kiến gì thêm bớt cho đượm nồng hương vị tân phong. Lẽ dĩ nhiên có thể là một  
món ăn quá cũ, nhàm chán cho những ai ưa loại tân tiến. Nhưng dịch giả còn  
một chút hy vọng nơi độc giả khoan lượng không tìm cái đẹp ở câu văn mà tìm  
cái cao tuyệt ở hành động và ý tứ.  
**Vào Truyện**  
Đây nói chuyện về đời Tống niên hiệu Thiệu Hưng năm đầu, trong trào  
có một người họ Lý tên Khiêm, điển tự Mậu Xuân làm quan tới chức  
Kinh Doanh Tiết Độ Sứ, nguyên quán ở Thái Châu thuộc tỉnh Triết  
Giang có vợ là Mông Thị. Cả hai vợ chồng đều là người hiền lành hay  
làm việc bố đức thi ân, cứu giúp những người cùng khốn hoặc không may gặp  
bước lỡ làng.  
Nhân vì khi ấy triều đình gặp tôi gian, nịnh thần cầm quyền, Lý Mậu Xuân  
ngao ngán buồn rầu không còn thiết chi danh lợi quyền thế liền dâng biểu xin về  
hưu dưỡng già.  
Sau khi được nhà vua ưng thuận, vợ chồng đưa nhau về Triết Giang vui thú  
cảnh quê . Vốn ôm ấp tâm tư nhàn hạ nay được trở về, vợ chồng càng thêm tăng  
gia làm điều phúc thiện. Ngoài việc thiết lập một trang trại rộng rãi khang trang,  
Lý Mậu Xuân còn giúp đỡ hầu hết dân chúng trong vùng khiến được an cư lạc  
nghiệp. Dân làng được nhờ ơn huệ chẳng ít, nên người người đều xưng tụng  
mệnh danh là Lý Thiện Nhân.  
Một hôm, sau khi rảnh rỗi, Lý Mậu Xuân dạo cảnh đồng quê, chợt thấy hai  
người bàn tán dưới gốc cây bàng. Động tính hiếu kỳ liền đứng lại nghe, nghe  
xong mặt buồn rười rượi, quay gót trở về. Vừa tới cổng trang, Mông thị thấy  
chồng đi chơi về mà sắc không được vui liền đón lại hỏi:  
- Chẳng hay vì sao phu quân đi chơi về mà mặt mày có sắc thái buồn. Xin  
cho thiếp rõ, hoặc giả có phân chia cùng phu quân được phần nào chăng?  
Nghe vợ ôn tồn thỏ thẻ, Mậu Xuân càng đượm vẻ buồn bực thở dài và đáp:  
- Phu nhân khá biết, ta nhân ngắm cảnh Tây Hồ nghe được hai người ngoài  
nói chuyện phê bình về nhà ta chỉ được cái dấu ác phô lành chứ còn những việc  
thường làm không phải thật là chân chính.  
Mông thị ngạc nhiên hỏi lại:  
- Vì sao mà họ lại cho mình như vậy?  
- Họ nói nếu ta thật bụng hiền lành sao lại không có con? Người dẫu xưng  
tụng nhưng trời cao lẽ nào không mắt. Thần Phật sao chẳng trụ trì. Chỉ khi nào ta  
có con khi ấy mới thực là nhà phúc thiện. Vì nghe vậy mà ta cảm xúc đau buồn.  
Mông thị khuyên chồng cưới vợ bé để mong có người nối nghiệp hương  
hỏa. Mậu Xuân liền nói:  
- Phu nhân khuyên ta như thế là đã sai rồi. Ta nay tuổi ngót năm mươi, há  
làm chuyện thất đức, thất nghĩa, lãng quên đi cái nghĩa tào khang được vậy sao?  
Như mà Thần Phật chẳng dứt hương lửa nhà ta thì tuổi phu nhân hãy còn sinh  
đẻ, cần chi phải cưới người khác cho thêm phiền phức gia đình.  
Phu Nhơn liền bàn:  
- Tướng công như đã có lòng nghĩ đến thiếp và nhứt định không lấy vợ bé,  
sao ta không đến các nơi cảnh chùa vái lạy Thần Phật cầu tự con ư ?  
Mậu Xuân cho là có lý, ít ngày sau hai vợ chồng rủ nhau đến làng Vĩnh  
Minh phía Bắc núi Thiên Thai du ngoạn.  
Người trong xứ nghe có Lý Viên Ngoại vãn cảnh nhân mách rằng: Trong  
chùa Quốc Thanh thường có nhiều linh ứng, hễ ai đến cầu đều được như nguyện.  
Vợ chồng họ Lý nghe mách lòng rất vui mừng liền ở trọ lại nhà người quen,  
trai giới đủ ba ngày rồi mới sửa sang lễ vật, lên chùa lễ Phật.  
Đường đi vào chùa, tùng trúc xanh tươi, đây đó chim ca, vượn hót, một  
giòng suối biếc róc rách chạy dài, hai vợ chồng thuê kiệu tìm đường lên núi  
Thiên Thai.  
Tới chân núi, cảnh trí càng thêm u nhã, rừng cây xanh tốt xen lẫn non cao,  
hai vợ chồng xuống kiệu đi bộ, len theo con đường mòn bờ suối, đi chừng mười  
dặm, xa xa có một ngôi cổ tự to rộng trang nghiêm nằm cạnh sườn non cao ngất,  
thông reo vi vút hoà theo nhạc suối lời chim. Những bông hoa dại thập thò trong  
kẽ đá. Cửa tam quan đã hiện ra trước mắt, Mậu Xuân lòng thấy lâng lâng, do  
cảnh luyến người, phảng phất như vào nơi thoát tục.  
Vừa đến chân chùa, vợ chồng Mậu Xuân được chư tăng đón tiếp đưa vào  
yết kiến Đại Đức Tri Khách dùng trà. Lý Phu Nhân sai bày lễ vật và dâng cúng  
10 nén bạc ròng. Trí Khách Tăng sai các tiểu hoa đăng dâng lễ lên chùa rồi thân  
dẫn vợ chồng Mậu Xuân lên lễ Phật.  
Sẵn lòng thành kính, sẵn tâm thiện lương, hai vợ chồng Mậu Xuân van vái  
hầu khắp nơi. Vừa lúc ấy Tính Không Trưởng Lão nghe có Lý viên ngoại đến  
vãn cảnh chùa liền ra phương trượng tiếp đón. Vợ chồng Mậu Xuân cung kính  
hành lễ chào vị trưởng lão trụ trì xong liền ngỏ ý mình cùng kể hết nguyên nhân  
sự việc, cúi xin phương trượng chỉ bảo mọi duyên. Tính Không vốn biết họ Lý là  
người phúc đức liền thân dẫn lên nơi Đại Hùng bảo điện lễ Tam Bảo và chính  
trưởng lão lên dâng hương làm lễ kỳ nguyện.  
Lễ xong, trưởng lão đưa vợ chồng họ Lý đi xem lễ các nơi thờ tự khác. Bất  
cứ chỗ nào Lý phu nhân cũng van vái khấn cầu, chợt đến bàn thờ 18 vị La Hán,  
Phu nhân vừa thắp hương vái lạy thì một vị trong ngôi thứ 4 nghiêng đổ. Tính  
Không trưởng lão thấy vậy vỗ tay vừa cười vừa nói:  
- Lành thay, lành thay! Ta chúc cho viên ngoại trở về chuyến này tất sinh  
quý tử.  
Mậu Xuân vui mừng khôn xiết, từ biệt phương trượng ra về. Hơn một tháng  
sau qua ûnhiên phu nhân có tin mừng, Mậu Xuân lo nuôi a hoàn để đỡ tay chân  
cho vợ.  
Thấm thoát mười tháng dần qua, một hôm trong nhà hồng quang sáng chói,  
mùi hương thơm ngát xông lên. Mậu Xuân đang ngồi nơi thơ phòng đọc kinh thì  
a hoàn chạy vào báo cho biết phu nhân hạ sanh công tử.  
Nghe báo, Mậu Xuân lòng mừng khôn xiết, liền chạy sang thăm viếng,  
thấy phu nhân đang thiêm thiếp giấc nồng sau cơn mệt mỏi còn công tử thì cứ  
khóc thét lên hoài, tự nhiên lòng buồn rầu, cái vui cái buồn ngay trong khoảnh  
khắc thay nhau len vào tâm khảm.  
Được ba ngày, các thân bằng quyến thuộc nghe tin Lý viên ngoại có quý tử  
đều lục đục viếng thăm. Mậu Xuân bận rộn tiếp đón ngày đêm, đãi đằng đủ  
mặt. Chợt gia nhân vào báo:  
- Ngoài cửa có một vị Thiền Sư xưng là Tính Không ở Chùa Quốc Thanh  
đem lễ vật đến mừng.  
Mậu Xuân vội vàng thân ra nghinh tiếp. Vừa vào đến nơi, đại sư hỏi ngay:  
- Công tử có bình an chăng?  
Mậu Xuân có hơi không vui đáp:  
- Thật chẳng dám dấu đại sư, trẻ ấy từ khi sinh ra chỉ luôn luôn khóc, cho  
đến bây giờ vẫn chưa hết, tôi thật buồn rầu, chẳng hay đại sư có cách chi chữa  
khỏi được chăng?  
Tính Không liền dạy:  
- Viên ngoại hãy bồng ra cho coi.  
Mậu Xuân nói:  
- Trẻ mới sinh ba ngày, bồng ra ngoài e có nhiều điều bất tiện.  
Tính Không bảo:  
- Không sao, cứ bồng ra đây, ta có cách chữa chạy.  
Mậu Xuân thấy nói không hại gì mới vào phòng tự ẵm con ra. Các bạn thân  
đều bu lại mà xem, thấy công tử nghi dung đoan chính, tướng mạo tốt tươi, duy  
có điều luôn mồm gào khóc, làm thế nào cũng không nín được.  
Tính Không bước lại xem qua chợt bảo:  
- Ngươi đã xuống đây sao còn khóc mãi ?  
Công tử vụt nín khóc, toét miệng ra cười. Cả nhà khôn xiết mừng vui. Tính  
Không vuốt tóc đứa bé, miệng lâm râm khấn nguyện. Công tử liền nín khóc hẳn,  
rồi day qua nói cùng viên ngoại:  
- Viên ngoại hãy để tôi nhận công tử làm học trò và đặt tên cho công tử là  
Lý Tu Duyên được chăng?  
Mậu Xuân vui mừng quá sức liền thưa:  
- Xin theo lời đại sư chỉ dạy.  
Rồi ẵm con đem vào nhà trong rồi sai bày tiệc linh đình thết đãi bạn bè và  
dọn riêng một tiệc chay thỉnh Tính Không đại sư thu nạp.  
Tiệc tan ai nấy ra về, Tính Không trưởng lão cũng dặn dò đôi câu rồi ngỏ  
lời từ biệt. Mậu Xuân thân tiễn hơn một dặm đường mới trở lại.  
oOo

**Khánh vân cư sĩ**

Tế Điên Hoà Thượng

Đánh máy: Lâm Đại Ngọc

**Hồi 2**

Cảnh Thế Tuổi Xanh Nhiều Hoạn Nạn  
Hồn Mơ Lòng Tục Quyết Xa Lìa

Đây nói về Lý viên ngoại từ khi sinh được công tử thì mừng hơn được báu  
vật, lo mướn vú bõ để cùng phu nhân săn sóc cho con.  
Năm lại, năm qua, thấm thoát công tử đã lên 7 tuổi, tính tình hiền hậu,  
trọn ngày biếng nói ít cười lại không thích chuyện chơi đùa cùng đồng  
bạn mà chỉ thường hay một mình nhắm mắt ngồi lặng, khác hẳn mọi đứa trẻ tầm  
thường.  
Lo lắng đến sự học của con, Lý viên ngoại rước một ông Tú tài đến dạy  
cho công tử học và kiếm thêm cho con hai người bạn học, một là Hàn Quần Anh  
con ông Cử võ Hàn Thanh, người nữa cháu vợ tên Mông Vĩnh cùng quê tại Vĩnh  
Ninh.  
Ba bạn trẻ quây quần học tập ý hợp tâm đầu. Duy Lý công tử tuổi tuy còn  
nhỏ xong rất mực thông minh, bất cứ sách gì chỉ liếc mắt xem qua là thuộc, học  
một biết mười, hai bạn tuy hơn tuổi mà không theo kịp. Thầy học là tú tài Đỗ  
Thuần Hương phải thường thầm khen là trẻ kỳ tài, vẫn thường hay nói với Mậu  
Xuân:  
- Công tử sau này chắc sẽ thành một bậc kỳ tài thiên hạ và sẽ là một bậc  
giúp ích cho đời không nhỏ.  
Năm công tử 14 tuổi đã lầu thông các sách Tứ thư, Ngũ kinh, Bách gia, Chu  
Tử, hằng ngày cùng Hàn, Mông hai bạn, ngâm thơ bàn luận, lời lẽ tinh nghiêm  
và có ý tứ cao xa. Một điểm đặc biệt là Tu Duyên chỉ thích đọc Kinh sách Phật  
mà hễ đọc đâu nhớ đấy, trí tuệ minh mẫn vô cùng.  
Năm ấy, viên ngoại muốn cho con dự phần khoa bảng nên liền ghi tên vào  
sổ cử tử đặng lều chỗng đi thi. Nhưng chưa đến kỳ thi thì bỗng viên ngoại lâm  
bạo bệnh. Biết mình khó thoát khỏi tay tử thần, nhân có em vợ là Binh bộ tư mã  
Mông An Toàn vừa từ chức về với quê nhà liền cho vời tới trước giường để ngỏ  
lời trăn trối:  
- Hiền đệ! Ta chẳng còn ở lâu nơi trần thế, đời ta nay cũng đã đủ rồi. Duy  
chỉ còn lo cho cháu ngoại cùng chị của hiền đệ, giờ đây không người tương giúp.  
Những mong hiền đệ nghĩ tình thân quyến, ghé mắt xem việc nhà giúp cho.  
Riêng thằng Tu Duyên đó chẳng nên để cho phóng túng mà trễ nãi việc học  
hành. Tất cả hy vọng đời ta chỉ trông vào nó. Việc lập gia thất cho nó mai sau, ta  
đã dự định sẽ cưới con gái Liễu Thiên Hộ ở Liễu gia trang. Vậy trăm sự nhờ  
hiền đệ để tâm lo liệu.  
Mông An Toàn nghẹn ngào an ủi:  
- Đại huynh cứ an lòng, chẳng nên nói lời quái gở. Bệnh của đại huynh  
chẳng lấy chi làm nặng, hãy nên tĩnh dưỡng cho mau lành. Việc mai sau đệ sẽ  
hết lòng theo lời huynh dặn.  
Mậu Xuân gọi phu nhân lại gần mà nói:  
- Hiền thê! Ta nay tuổi đã được gần hoa giáp (60), chết cũng vừa tuần. Khi  
ta chết rồi, hiền thê phải cố gắng nuôi con cho đến thành danh. Thằng Tu Duyên  
học rất thông minh, sẽ có thể làm rạng rỡ gia phong, mai hậu ta ở suối vàng âu  
cũng vui lòng.  
Viên ngoại lại cho gọi Tu Duyên đến gần nắm tay mà dặn bảo, nhưng rồi  
đàm đưa lên cổ, tâm trí rối loạn dần, trợn mắt xuôi tay mà thác. Phu nhân cùng  
cả nhà vật mình than khóc. Mông binh bộ thì lo việc ma chạy thực là đầy đủ.  
Tu Duyên vì có đại tang nên không vào trường thi, Hàn Quần Anh và Mông  
Vĩnh đi thi đều đậu tú tài.  
Tu Duyên càng thêm buồn bã, suốt trong thời gian ở nhà chịu tang, trọn  
ngày không ra khỏi phòng, chỉ ngồi lặng xem kinh xem sách và càng thâm nhập  
mọi lẽ huyền vi trong đạo Phật.  
Qua hai năm, gần mãn tang cha thì không may phu nhân lại lìa đời. Tu  
Duyên lại một phen nữa đau buồn khóc lóc. Từ đấy lập chí lánh đời, tự nguyện  
việc hiếu viên thành, quyết sẽ thí phát đi tu. Vì vậy mọi việc trong nhà đều ủy  
cho Mông viên ngoại lo liệu không hề hỏi tới.  
Năm 18 tuổi, mãn tang, hiếu đầy. Một hôm Tu Duyên sắm sửa hương hoa,  
lễ vật ra nơi phần mộ của cha mẹ mà tế lạy. Trở về thư phòng, ngồi trầm ngâm  
viết một bức thư để lại rồi sáng sớm hôm sau ra đi mất dạng.  
Mông viên ngoại hai ngày không thấy mặt Tu Duyên những tưởng vẫn trì  
chí học tập trong thư phòng như thường lệ. Nhưng khi qua thư phòng thì thấy cửa  
khép hờ, đẩy vào không thấy có người, sinh nghi liền tiến thẳng đến án thư thì  
thấy có đề thơ lại. Thơ rằng:  
Vơi vơi trời nước thảm mênh mông,  
Quyết độ quần sinh thoát khỏi vòng,  
Hiến cái thân này cùng vạn hữuĐành cho kiếp khác chứng hư không  
Đài sen khuya sớm khuê nguồn giác  
Cảnh tịnh hôm mai tỉnh giấc nồng  
Điên đảo mặc cho người tế thế  
Riêng mình tự tại chốn non bồng.  
Dưới thơ lại viết mấy hàng chữ lớn:  
Tu Duyên phải đi  
Chẳng nên tìm chi  
Ngày sau gặp lại  
Sẽ rõ vân vi  
Mông viên ngoại xem xong biết Tu Duyên mộ đạo Phật, nên đã quyết lìa  
bỏ cảnh trần, nương thân nơi am thiền thanh vắng liền cho người đi khắp các  
chùa tìm kiếm nhưng tuyệt nhên không thấy tăm tích nơi đâu.  
oOo

**Khánh vân cư sĩ**

Tế Điên Hoà Thượng

Đánh máy: Lâm Đại Ngọc

**Hồi 3**

Núi Phi Lai Tu Duyên Đầu Phật  
Chùa Linh Ẩn La Hán Giả Điên

Đây nói về Tu Duyên bỏ nhà ra đi thẳng tới Tây Hồ, lên ngọn núi Phi Lai  
vào chùa Linh Ẩn xin được thế phát đi tu  
Hoà thượng trụ trì chùa Linh Ẩn vốn là một vị cao tăng đạo hiệu Nguyên  
Không nghe báo, bước ra dùng tuệ nhãn nhìn ngắm Tu Duyên biết ngay  
là kim thân La Hán giáng phàm vâng sắc chỉ của Phật đầu thai cứu đời, nhưng vì  
trót nhiễm tục trần nên còn mê chưa thật tỉnh, sợ ngày sau ngã trong cuộc đời  
ngũ trược. Nguyên Không liền lấy tay vỗ lên đầu Tu Duyên ba cái. Tu Duyên  
hội ý, dường như có sức mạnh nhiệm màu mở toang cửa trí tuệ, vụt mở máy linh,  
liền quỳ lạy Nguyên Không làm lễ bái sư, xin thế phát. Nguyên Không khiến  
tắm rửa, trai giới rồi đến trước tượng Như Lai xuống tóc cho Tu Duyên, đặt pháp  
hiệu là Đại Tế.  
Từ khi Nguyên Không vỗ vào đầu ba cái, Tu Duyên sực tỉnh mộng đời, nhớ  
được tiền thân của mình, nhưng sợ người trần bày lắm điều ghen ghét, liền phải  
giả dạng phong điên để che mắt tục, ra ngoài thì làm việc cứu giúp kẻ khốn  
cùng, khuyên dạy chúng sinh, nhưng khi ở trong chùa miếu thì giả dạng cuồng  
dại hay làm điều lầm lỗi vi phạm giới cấm.  
Ngày ngày Đạo Tế đi dong ngoài đường, uống rượu, ăn thịt, trong mình nếu  
không có tiền thì lấy trộm của thập phương cúng chùa mà tiêu xài. Bữa nào  
không kiếm được đâu ra tiền thì bất luận áo quần, Đạo Tế liền đem ra phố bán  
mà mua rượu thịt. Nội chùa chỗ nào và của ai cũng đều bị mất trộm, duy có  
trong nơi phương trượng thì không hề suy suyễn vật chi.  
Có một lần người thủ hộ là Quảng Lượng mất chiếc áo lễ, truy nguyên ra  
mới hay là Đạo Tế đã lấy và đem ra ngoài phố bán, liền cho người đi chuộc về  
rồi mặt giận hầm hầm tới trước Nguyên Thông mà bạch rằng:  
- Trong chùa hiện nay có một vị tăng không giữ thanh qui, xin phương  
trượng phải nên nghiêm trị.  
Nguyên Thông chậm rãi nói:  
- Ngươi tuy nhất định rằng việc trộm áo của ngươi la do nơi Đạo Tế, nhưng  
mỗi khi muốn kết tội ai cũng đều phải có đủ chứng cớ mới được. Vậy ngươi có  
bắt được chính tay Đại Tế lấy áo ngươi chăng?  
Bị hỏi ngược lại, Quảng Lượng đành im lặng lui ra nhưng trong lòng âm  
thầm oán trách. Nguyện Không gọi lại và khuyên:  
- Ta cho phép ngươi tra xét rình xem, nếu thật Đạo Tế làm việc phạm với  
thanh qui ta sẽ nghiêm trị, lúc ấy không muộn.  
Từ đấy Quảng Lượng luôn luôn rình xét cử động của Đạo Tế. Một hôm  
Đạo Tế nằm ngủ trên đại hùng bảo điện, Quảng Lượng liền ủy hai tiểu là Chí  
Thành cùng Chí Minh núp trong bóng tối mà rình.  
Nói về Lý Tu Duyên từ khi được Nguyên Không vỗ đầu ba cái liền tỉnh  
ngộ nhớ túc nghiệp nhưng vì sợ đời ghen ghét nên giả dạng phong điên, mọi  
người mệnh danh là Phong Tăng, lại nhân được pháp danh là Đạo Tế, nên nhiều  
người gọi ngay là Tế Điên Thượng hay là Tế Điên Tăng.  
Tế Điên đang ngủ trên Bảo Điện bỗng choàng nhổm dậy vươn tay ruỗi  
chân một hồi, nhìn quanh bốn phía không ai liền đi thẳng xuống nhà khách và  
với lấy một gói đồ nhét ngay vào trước bụng. Hai tiểu luôn luôn theo dõi thấy  
vậy liền lẳng lặng ra trước cửa chùa mà đón. Khi Tế Điên vừa ra đến cửa liền bị  
Chí Thanh nắm lấy la lên. Quảng Lượng cũng vừa ập tới, mấy người hết sức vui  
mừng vì đã bắt được quả tang việc Tế Điên lấy trộm liền dắt vào bạch cùng  
phương trượng.  
- Bạch phương trượng, Đạo Tế chẳng giữ thanh qui đánh cắp đồ trong chùa,  
chính chúng con đã rình bắt được. Một người như thế xin phương trượng cho tước  
bỏ y bát, lột cà sa, thâu giới điệp lại mà đuổi ra khỏi chùa.  
Nguyên Không trưởng lão nghĩ thầm:  
- Đạo Tế! Ngươi lấy trộm đồ trong chùa tuy chỉ là việc biến tâm nhất khắc  
trong túc nghiệp mà thôi. Ta dẫu hết che chở nhưng người tục đâu có hiểu vậy,  
đã đến nước này biết nói sao để độ cho ngươi được đây.  
Nghĩ rồi Nguyên Không liền bảo Quảng Lượng:  
- Đã có bằng chứng rõ ràng, hãy kêu hắn vào đây, xét lấy tang vật trộm  
cắp, ta sẽ y theo qui luật thiền gia mà xử trị.  
Quảng Lượng vẫy tay một cái, Chí Minh nắm cứng Tế Điên dắt tới trước  
mặt Nguyên Không.  
Nguyên Không trưởng lão đưa mắt quả thấy trước bụng Tế Điên cộm lên  
một đống liền nghiêm trách:  
- Đạo Tế! Ngươi chót lấy trộm vật chi cất dấu nơi bụng, hãy lấy ra xem.  
Tế Điên nghiêm trang bạch:  
- Bạch thầy, thật oan uổng cho đệ tử, đệ tử nào có lấy trộm chi đâu? Chẳng  
qua đệ tử ngủ trên đại hùng bảo điện thấy gạch ngói rơi vãi bề bộn nên quét thu  
một đống rồi tạm thời mang nơi bụng để vứt ra khỏi chùa. Muốn rõ lòng đệ tử  
thì hãy xem đây.  
Nói xong Tế Điên rút một cái gói thật to cất ngay trước bụng vứt tung  
xuống đất, chỉ thấy gạch ngói tung tóe trước mặt mà thôi. Nguyên Không trưởng  
lão thấy vậy quay nhìn Quảng Lượng mắng rằng:  
- Ngươi là kẻ thủ độ mà làm việc lại hồ đồ thế ấy, ngươi phải chịu theo  
hình phạt trong chùa.  
Nói xong sai Chí Minh lấy cây thước bản mà đánh Quảng Lượng mười cây.  
Tế Điên thấy quang cảnh xẩy ra như vậy, bỏ đi ra ngoài vỗ tay cười lớn, vừa đi  
vừa nói đúng thật như điên.  
oOo

**Khánh vân cư sĩ**

Tế Điên Hoà Thượng

Đánh máy: Lâm Đại Ngọc

**Hồi 4**

Vì Nghĩa Cả Cứu Người Hoạn Nạn  
Bởi Lòng Nhân Chữa Bệnh Trầm Kha

Ra khỏi cửa chùa, Tế Điên rảo bước tới khu rừng rậm chợt thấy một người  
đang vòng dây những toan treo cổ. Tế Điên thấy vậy lại càng cười vang,  
mười phần thích thú. Người đứng thắt vòng dây rắp toan đút đầu vào  
vòng mà kết liễu cuộc đời bỗng nghe cười rộ giựt mình ngừng tay, trông  
ra thấy vị sư tăng hình thù quái gỡ, cười nói huyên thuyên liền bước tới hỏi:  
- Ngài ở đâu mà tới chốn này? Sao lại cười như thế?  
Tế Điên đáp:  
- Ta vốn ở trong chùa này, thầy ta giao cho năm lượng bạc sai đi mua đồ áo  
mũ trong chùa. Nào hay đường này dắt ta qua một quán rượu, mùi rượu thơm  
nồng ác nghiệt cứ xông vào mũi. Ta chẳng thể cầm lòng đành vào quán uống  
chơi vài chén. Kịp lúc ra đi, tưởng tới việc Thầy ta sai mua áo mũ, nhưng tìm  
kiếm khắp nơi không đâu có bán mà ta trót sài hết phân nửa số bạc rồi. Tính ta  
vốn không ưa giữ tiền bạc, thấy bạc mua chẳng đủ số, trước sau gì cũng đã lỡ rồi  
nên trở lại quán mà uống rượu. Bây giờ ta muốn về chùa mà e Lão Hòa Thượng  
sẽ không dung. Ta đương lo nghĩ cuống cuồng không đường cầu sống nên đành  
cười rộ cho qua nỗi lo buồn. Như nếu nhà ngươi có tiền giúp được ta chăng?  
- Sư phụ nếu có được 5 lạng bạc thì về chùa vui vẻ ư?  
- Đúng vậy  
- Trong túi của tôi nay chỉ còn có 6 lạng bạc, nhưng tôi là người chẳng  
muốn sống, tiền bạc dẫu cất cũng chẳng dùng chi được, thôi xin cúng dâng sư  
phụ để cứu ông một phen.  
Nói xong liền móc bạc trao cho Tế Điên, Tế Điên cầm bạc nơi tay, xem  
qua rồi chê rằng:  
- Bạc của ngươi xấu lắm, không tốt bằng bạc của ta  
Người lạ nghe nói torng lòng buồn bực nghĩ thầm: “Đã cấp tiền cho còn chê  
tốt xấu” rồi bạch:  
- Sư phụ cứ lấy tiêu thử xem coi có được không?  
- Ừ, để ta tiêu tạm vậy.  
Nói rồi quay mặt chạy đi. Người lạ đứng ngẫm nghĩ:  
- Con người này thật chẳng hiểu đạo lý gì hết. Như vậy thì tu hành làm sao  
nổi? Mình đã thương hại cấp tiền còn chê ỉ chê eo, lại không thốt lấy một lời  
cảm tạ.  
Chợt Tế Điên chạy trở lại và hỏi:  
- Này này, ông lão kia ơi, ông muốn tự vẫn hay sao?  
Người lạ đáp:  
- Chính phải đó – rồi giọng như mỉa mai – Cõi trần này nhiều người xấu  
quá phải không bạch sư phụ?  
- Chẳng hay ông định chết thiệt hay chết giả vậy ?  
- Tôi cần chi dấu ai? Tôi thật muốn tìm cái chết.  
- Ông muốn chết thật nhưng tôi xem ông chẳng đến nỗi nào. Trong mình  
ông có những 6 lạng bạc đem cho tôi, cớ sao chết đi cho uổng ? Chi bằng trước  
khi chết, hãy cùng tôi ra quán ngồi uống rượu, ngắm người qua lại nghĩ chẳng  
vui sao?  
Người lạ giận nói:  
- Tôi với ngài chẳng can cớ gì, bèo nước gặp nhau. Tôi đã có lòng tốt tặng  
mấy lạng bạc, sao chẳng di cho rảnh, can cớ chi còn ám ảnh làm phiền?  
Tế Điên cười ha hả nói:  
- Tốt, tốt, tốt. Ông không chịu, chết cũng đáng, chết đáng lắm, thôi ta đi  
đây !  
Nói rồi Tế Điên quay đầu chạy, nhưng mới chạy năm, sáu bước bỗng cười  
lên hi hi lại quay trở lại và nói:  
- Ta thật ăn ở hẹp hòi làm phiền ông lắm. Ta quên hỏi ân công tên họ là gì  
? Tại sao lại đi tìm cái chết? Ông có thể cho ta biết rõ được chăng ? Họa may ta  
có phép cứu ông ?  
Người lạ nghe Tế Điên bồng dưng ăn nói êm dịu liền đáp:  
- Tôi họ Đổng, tên gọi Sĩ Hoằng …  
Tế Điên bảo:  
- Ông nói chậm quá, phải nói nhanh và sơ lược như thế này: “Tôi tên Đổng  
Sĩ Hoằng, nguời huyện Tiền Đường, mẹ là Trần thị, vợ là Đỗ thị, mẹ và vợ đều  
chết hết, tôi thờ mẹ rất hiếu thuận.” Chuyện ông như vậy đó, tôi nói có đúng  
không?  
Sĩ Hoằng lắng tai nghe hết sức kinh dị, nghĩ thầm: “Vị hoà thượng này sao  
lại biết hết việc nhà mình thế này ?” Còn đang lưỡng lự, Tế Điên hối thúc tra ûlời  
ngay, liền ôn tồn kể:  
- Bạch sư phụ, tôi vốn hiếm hoi chỉ sinh một gái đặt tên Ngọc Thư. Lúc lên  
tám tuổi mẹ nó bị bệnh qua đời. Tôi không lo nổi tang ma, phải đem cháu gái  
cho nhà ông Tiến Sĩ họ Cố làm a hoàn và giao rằng: Sau 10 sẽ chuộc về bằng số  
bạc 50 lạng. Từ đấy tôi lo làm ăn, dành dụm trong 10 năm mới được số bạc 60  
lạng, hôm nay toan tính tới chuộc con về. Nào hay tới nơi mới hay Cố lão gia đã  
thăng nhậm nơi tỉnh khác chưa biết nơi đâu? Đành phải nấn ná dò tìm, chẳng  
ngờ mới đây bị kẻ trộm lấy mất gần hết số bạc, tầm mã mòn hơi vẫn không thấy  
được. Mất số bạc tức là hết trông thấy mặt con gái nên tôi buồn rầu muốn chết  
cho yên thân.  
Tế Điên Tăng bảo:  
- Đó là việc nhỏ mọn, để ta hết sức giúp cho ngươi thấy mặt con gái, cha  
con đoàn tụ, ngươi có vui chăng?  
Sĩ Hoằng nói:  
- Tôi toan đem tiền chuộc con, tiền chẳng may mất hết, dầu thấy con cũng  
không phương kế đem về nuôi nấng, như thế chuộc ra cũng vô ích thôi.  
Tế Điên nói:  
- Thôi cứ mặc ta liệu định, ta tự có phép mầu chu toàn cho gia đình ngươi.  
Sĩ Hoằng ngắm kỹ bộ dạng Tế Điên ngẫm nghĩ xem ra có nhiều bí ẩn,  
đành liều đáp lời vâng chịu. Tế Điên liền cõng Sĩ Hoằng chạy tuốt một hơi, đến  
một ngõ hẻm, dừng buớc và bảo:  
- Ngươi tạm đứng yên đây, hễ có người đến hỏi tuổi tác, năm tháng ngày  
sinh thì cứ mặc kệ cho người ta cõng đi, sẽ có chuyện lành cho ngươi.  
Sĩ Hoằng thấy lạ, vâng chịu đứng đó đợi chờ.  
Nói về Tế Điên sau khi đặt Sĩ Hoằng đứng yên nơi đường hẻm liền co giò  
chạy thẳng một mạch, ngửng lên thấy một tòa lâu đài đồ sộ, trong nhà ngồi quây  
quần bốn năm người. Tế Điên không hỏi trước sau, xăm xăm bước tới. Người  
giữ cửa trông thấy một hoà thượng lôi thôi lếch thếch liền cản lại, nói:  
- Hòa thượng ở đâu đến đây? Muốn hỏi gì chăng?  
Tế Điên đáp:  
- Chết nỗi tôi quên, phải chăng đây là nhà họ Triệu, có bà cụ có bệnh gần  
chết ?  
Người giữ cửa nói:  
- Chính phải, hoà thượng hỏi làm chi ?  
Tế Điên nói:  
- Ta tới trị bệnh  
Nói rồi gạt tay người giữ cửa sấn bước toan vào. Người giữ cửa níu tay Tế  
Điên lại và bảo:  
- Khoan đã! Viên ngoại chúng ta đã rước biết bao vị thầy thuốc lừng danh  
mà còn không trị nổi bệnh của lão phu nhân, huống chi lại rước ông, một vị hòa  
thượng ăn xin? Phương chi viên ngoại ta đã đi rước Tô Bắc Sơn tiên sinh và ông  
danh y Lý Hồi Xuân rồi không có ở nhà mà tiếp hoà thượng đâu?  
Đương lúc nói năng, chợt thấy ba người cưỡi ngựa chạy tới dừng ngay trước  
cửa. Tên giữ cửa reo lên:  
- Viên ngoại đã về.  
Ba người vừa nhảy xuống ngựa, Tế Điên tới trước nói:  
- Ba ngài đi ung dung quá báo hại ta đứng chực đã nửa ngày trời.  
Chủ nhà này là Triệu Văn Hội liếc thấy một vị hoà thượng có dáng như  
khùng, cảm động dùng lời dịu ngọt mà an ủi:  
- Bạch hoà thượng, nhà tôi hôm nay có mẹ bị bệnh, vì thế tôi còn phải đi  
thỉnh Lý tiên sinh đây về trị bệnh, mời hòa thượng mai hãy lại, tôi xin cấp đỡ  
tiền bạc.  
Tế Điên nói:  
- Ta thật chẳng phải đi hóa duyên, chính là tới giúp trị bệnh cho lão phu  
nhân đó vậy.  
Văn Hội chỉ Hồi Xuân và nói:  
- Chúng tôi đã rước thầy đây rồi, đó là một vị Danh y thời nay, ông chịu  
phiền về đây chữa chạy cho bệnh của mẹ tôi.  
Tế Điên liếc mắt ngắm Lý Hồi Xuân mà bảo:  
- Tiên sinh là thầy thuốc có tiếng, tôi có một vị thuốc, xin coi xem nó chữa  
bệnh gì ?  
Lý Hồi Xuân nhũn nhặn:  
- Chả dám, xin hỏi đại sư muốn hỏi về vị thuốc nào?  
- Trái cây mãng cầu lấy ở lò ra.  
- Trong bản thảo không có vị thuốc như thế.  
Tế Điên cười rộ mà rằng:  
- Nói lên một vị thuốc có công dụng lớn mà không hiểu, sao dám xưng là  
thầy thuốc có danh? Vị thuốc ấy trị bệnh bụng đói, thế mà không biết!  
Mọi người cười rộ. Tế Điên thản nhiên bảo:  
- Giờ đây tôi cùng với hai ông, ta cùng đi coi bệnh lão phu nhân được  
chăng?  
Lý Hồi Xuân gật đầu:  
- Cho đi cũng được  
Tất cả bốn người thẳng tới giường của lão phu nhân. Hồi Xuân tới trước  
cầm tay bệnh nhân nghe mạch, hỏi han vài câu, chỉ thấy phu nhân lắc đầu,  
không nói ra tiếng, bèn quay lại nói với Văn Hội rằng:  
- Lệnh đường chính bị đàm lạnh quá nhiều ngăn lấp, cần phải tiêu trừ tan  
đi. Nhưng chỉ sợ lệnh đường già yếu, thân thể suy nhược, khó bề dùng thuốc,  
vậy nên đi thỉnh vị cao minh khác.  
Văn Hội nghe nói xiết nỗi lo rầu thưa rằng:  
- Nơi này còn ai là bậc cao minh, xin phiền Tiên sinh chỉ dạy.  
Hồi Xuân nói một cách trịnh trọng:  
- Trong đất Lâm An này chỉ có tôi và Thắng Vạn Phương là còn có chút  
danh mọn. Nếu như Vạn Thắng Phương trị được bệnh này, tôi đây cũng trị được,  
mà liệu tôi không trị nổi thì họ Thắng cũng vị tất trị nổi.  
Tế Điên đứng cạnh xen vào:  
- Như ông với họ Thắng đều không thể trị lành bệnh thì tôi chắc tôi không  
trị được, mà ngược lại, hai người chắc không trị được nổi thì tôi đây trị được cho  
mà coi.  
Rồi quay lại nói với Văn Hội:  
- Viên ngoại hãy chờ tôi xem thử một phen, coi lão phu nhân bị bệnh gì đã?  
Văn Hội thấy thế cũng đáp liều:  
- Vâng được, vâng được!  
Lý Hồi Xuân với Tô Bắc Sơn đều muốn xem tài Tế Điên coi bệnh thế nào  
nên chẳng nói năng gì. Tế Điên lật đật đến trước giường bệnh nhân, trước vỗ  
nhẹ lên đầu lão phu nhân ba cái rồi nói với viên ngoại rằng:  
- Viên ngoại an lòng, lệnh đường chẳng chết đâu mà sợ, trên ngực hơi thở  
còn ấm đều.  
Nói xong, Tế Điên đứng thẳng người một mắt nhắm, một mắt mở, ngó ngó  
một hồi rồi than thở:  
- Ấy chẳng qua lão phu nhân bị đàm ngăn lấp tạng phủ mà ra.  
Lý Hồi Xuân nghe nói cười thầm nghĩ rằng:  
- "Thì cũng vì sợ đàm dữ mà ta không dám trị. Nếu không ta đã trị lành rồi.  
Tưởng giỏi gì hóa ra cũng chạy như ta."  
Viên ngoại thì nóng lòng cần thầy trị lành bệnh cho mẹ, lền thúc giục:  
- Bạch hoà thượng, ngài có chữa khỏi chứng đàm xuyễn được chăng?  
Tế Điên nói rằng:  
- Duy có điều phải kêu cho nó chạy ra. Bởi nó đọng trong mình nhiều quá  
nên làm lão phu nhân bị hôn mê. Không dùng thuật kêu cho nó chạy ra thì  
chẳng còn phép nào khác.  
Văn Hội ngơ ngẩn mà nói:  
- Xin thầy dạy cho biết đàm mà cũng biết nghe tiếng kêu gọi được sao?  
Tế Điên bảo:  
- Nếu như không tin hãy xem tôi thí nghiệm.  
Nói xong, Tế Điên chạy tới trước giường lão phu nhân thét to:  
- Đàm a! Đàm a! Mau hãy chạy ra, để ta nổi nóng, mi sẽ chết đa.  
Mọi người che miệng mà cười, bỗng nhiên lão phu nhân nghe được cười  
sặc, ho lên một tiếng, mửa ra một cục đờm xanh. Tế Điên lẹ làng móc trong hầu  
bao ra một viên thuốc xẻ làm đôi, tự uống một nửa, còn một nửa thì hoà nước  
cho lão phu nhân uống. Chẳng bao lâu, nghe phu nhân thở dài, mở mắt ra rồi  
nói:  
- Đau chết đi thôi! Ta đói lắm, mau đem cháo cho ta ăn.  
Văn Hội cả mừng lăng xăng sai bảo người nhà bưng cháo đến.  
oOo

**Khánh vân cư sĩ**

Tế Điên Hoà Thượng

Đánh máy: Lâm Đại Ngọc

**Hồi 5**

Nhờ Thuốc Thánh, Cha Con Đoàn Tụ  
Lo Cứu Người, Bà Cháu Đều Yên

Khi thấy Tế Điên trị bệnh khỏi cho lão phu nhân, Tô Bắc Sơn và Lý Hồi  
Xuân ngẩn ngơ như tượng đá giữa trời cho đến khi Văn Hội vòng tay  
thỉnh cả ba sang thư phòng, sau đó kêu gọi gia nhân làm tiệc đãi đằng.  
Văn Hội lại hỏi Tế Điên:  
- Bạch hoà thượng! Hòa thượng dùng chay ?  
Tế Điên đáp:  
- Ta tối kỵ hai điều: Một là ăn chay, hai là tụng kinh. Ông chớ coi ta là hoà  
thượng thường mà tôi là hoà thượng sành nếm rượu thịt.  
Văn Hội cho là kỳ quái, nhưng cũng cứ dọn tiệc thết đãi. Lúc đó Lý Hồi  
Xuân trong lòng ấm ức không phục, hỏi Tế Điên rằng:  
- Lão phu nhân bị bệnh đờm, nhưng hoà thượng biết vì sao mà có bệnh như  
vậy không ?  
Tế Điên đáp:  
- Chỉ bởi trong lòng lão phu nhân ẩn tàng thương mến một vật chi đó, bỗng  
nhiên vật ấy bị hư hoại đi, khiến nên đau xót, đàm khí sôi sục, tức khắc hôn mê,  
nay đã uống thuốc của tôi, cam đoan vô sự.  
Triệu viên ngoại nghe nói quả nhiên chẳng sai căn bệnh của mẹ liền đứng  
dậy vòng tay xá Tế Điên và nói:  
- Thánh Tăng! Ngài luận bệnh không sai chút nào. Mẹ tôi có một đứa cháu  
vừa lên 6 tuổi, bỗng nhiên bị bệnh hôn mê bất tỉnh, mẹ tôi thương cháu quá nên  
đau đớn trong lòng, đàm sôi kéo lên, uất kết mà thành bệnh. Thánh Tăng đã trị  
lành bệnh cho mẹ tôi, tưởng chắc bệnh của con tôi, Ngai trị cũng hết, trăm ngàn  
lần cầu mong ngài từ bi cứu độ!  
Tế Điên thản nhiên đáp:  
- Trị bệnh nào thì cũng trị được, nhưng có điều bệnh của công tử khó kiếm  
thuốc để dẫn.  
Văn Hội hỏi:  
- Thánh Tăng muốn dùng vị chi để làm thuốc dẫn?  
Tế Điên đáp:  
- Phải cần dùng một người đàn ông 52 tuổi, sinh ngày 5 tháng 5 và một  
người con gái 19 tuổi sinh ngày 15 tháng 8. Đem hai người cho gặp mặt nhau,  
làm thế nào để họ khóc thật to, rồi lấy nước mắt ấy trị bệnh cho công tử chắc là  
bệnh khỏi không sai.  
Văn Hội nghe nói cau mày ngẫm nghĩ rồi bạch:  
- Ngài dạy tôi phải tìm kiếm ở đâu cho được hai người như thế bây giờ?  
Dẫu tìm được nhưng làm sao cho họ khóc?  
Tế Điên nói:  
- Ông chớ quá lo, tới đâu hay đó, có khi đã có nhân duyên định sẵn, hãy cố  
dò hỏi tìm kiếm cho ra để mà chữa bệnh cho công tử.  
Văn Hội nghe theo, lập tức sai bảo người nhà mỗi người mỗi phương tìm  
kiếm. May sao có người đến mách:  
- Tại vùng này không có ai sinh vào ngày tháng như vậy, chỉ có nhà họ Cố  
có người a hoàn tên Xuân Hương sinh đúng ngày 15 tháng 8 lại vừa đúng 19  
tuổi.  
Văn Hội mừng rỡ vô cùng, sai người đến nói khó với Cố viên ngoại và xin  
đón Xuân Hương. Mặc khác người tớ trai tên gọi Triệu Thăng gắng sức tìm kiếm  
cho được người đàn ông, khi đến ngõ hẻm thấy Đổng Sĩ Hoằng đang đứng ngẩn  
ngơ nhìn trời ngắm đất liền tới gần hỏi:  
- Ông được 52 tuổi phải chăng?  
Sĩ Hoằng gật đầu. Triệu Thăng lại hỏi:  
- Phải ông sinh ngày 5 tháng 5 chăng?  
Sĩ Hoằng giật nẩy mình, vừa thốt ra tiếng "Phải". Triệu Thăng liền ghé  
lưng cõng tuốt ngay Sĩ Hoằng mà chạy như gió. Sĩ Hoằng sợ toát mồ hôi nhưng  
trước sức mạnh của gia nhân họ Triệu đành cứ lặng im không dám nói năng.  
Triệu Thăng cõng Sĩ Hoằng chạy thẳng một mạch về nhà, vừa hay lúc ấy người  
đi rước Xuân Hương cũng vừa về tới. Sĩ Hoằng trông thấy Xuân Hương liền  
nhận ra chính là con gái mình tên gọi Ngọc Thư. Xuân Hương trông thấy Sĩ  
Hoằng cũng nhận ra chính cha mình. Hai cha con sững sờ nhìn nhau một phút rồi  
ôm nhau mà khóc. Tế Điên bước ra vỗ tay cười lớn bảo:  
- Viên ngoại ra đây mà coi, thuốc dẫn có rồi!  
Đoạn lấy ra một viên thuốc trong bọc, sai hứng nước mắt của cha con Sĩ  
Hoằng hòa thuốc đổ cho công tử. Giây phút kẻ a hoàn ra thưa:  
- Công tử uống thuốc, thuốc vừa khỏi cổ liền thấy tỉnh táo như thường, tinh  
thần khỏe khoắn hơn xưa.  
Văn Hội hớn hở liền hỏi Tế Điên:  
- Phải chăng ngài muốn giúp cho cha con người này được đoàn viên nên  
bầy chước diệu?  
Tế Điên liền đem chuyện Sĩ Hoằng trước sau thuật rõ một lượt. Triệu Văn  
Hồi vô cùng cảm phục liền chu cấp tiền bạc cho Sĩ Hoằng, sai người đem tiền  
mướn a hoàn khác cho nhà họ Cố. Sĩ Hoằng lãnh nhận con gái là nàng Ngọc  
Thư, lạy tạ ơn Triệu Viên ngoại rồi cúi đầu từ tạ Tế Điên, dẫn con gái hớn hở ra  
về.  
Văn Hội thấy tiệc rượu đã sẵn sàng liền đứng lên thỉnh mọi người cùng vui  
vầy yến ẩm. Đang khi rượu vào lời ra, Tế Điên ngoảnh lại thấy họ Tô có vẻ  
kém vui liền ha hả cười lớn và móc hầu bao lấy ra một viên thuốc và nói:  
- Tô viên ngoại bất tất lo rầu. Lịnh đường chỉ cần uống một viên thuốc này  
cũng sẽ mạnh như Triệu lão phu nhân đây ngay.  
Tô Bắc Sơn nghe xong cười lớn và bạch:  
- Thánh Tăng thật là tay thần bốc tiên sinh, tôi xin bái phục.  
Nguyên Tô Bắc Sơn tuy cùng đi thăm bệnh mà nhà có mẹ già mắc chứng  
thương phong không đi đứng lại được, nên dù ngồi đó mà lòng luống lo buồn,  
nay thấy Tế Điên đọc trúng tâm ca vui mừng khôn xiết, liền từ tạ để về nhà trị  
bệnh cho mẫu thân.  
Lý Hồi Xuân ngồi cạnh thấy Tế Điên hễ động nói lại móc hầu bao lấy  
thuốc, mà không biết trong bọc có bao nhiêu viên mà bất cứ bệnh gì chỉ móc  
toàn một thứ viên đen đen tựa như cáu ghét trong mình, cố ý muốn hỏi cho biết  
liền nói:  
- Thánh Tăng! Thuốc ấy tên chi mà đen đen như thế xin cho chúng tôi biết  
pha phương pháp chế biến được chăng?  
Tế Điên cười ha hả và đáp:  
- Thuốc này người trần biết sao nổi, nó là An Mệnh Hoàn lại có một tên  
khác là Tẩy Tâm Minh Mục Hoàn tức là viên thuốc rửa lòng sáng mắt, chuyên  
chửa các chứng bệnh nguy nan và cả các tạp chứng, bất cứ nam phụ lão ấu nếu  
thành tâm kỳ nguyện, uống một viên này là bệnh gì cũng tiêu tan được hết.  
Mọi người thấy Tế Điên nói toàn những chuyên có vẻ hàm hồ bí ẩn, liền  
đem những chuyện văn thơ kim cổ luận bàn thì Tế Điên đáp thông như nước  
chảy, hỏi một biết mười, luận lý hơn là Gia Cát, Tào Tham, thẩy đều kính phục.  
Họ Tô, họ Triệu thấy Tế Điên rách rưới liền ngỏ ý muốn mua đồ mới cúng  
dàng. Tế Điên gạt đi, bảo:  
- Y phục chỉ là thức vật bề ngoài, nó rách nhưng tâm không rách là được.  
Quý vị đã có lòng tốt xin cứ để dành lại đó, khi nào tôi cần dùng sẽ lấy.  
Tô, Triệu khẩn khoản hai ba lần nhưng Tế Điên nhất định khước từ đành  
henï ước thời thường lui tới để hai người được chiêm ngưỡng.  
Tiệc tan, ai nấy kiếu về, Tế Điên cũng chân thấp chân cao, noi bóng thông  
trở về thiền tự.  
oOo

**Khánh vân cư sĩ**

Tế Điên Hoà Thượng

Đánh máy: Lâm Đại Ngọc

**Hồi 6**

Muốn Hại Hiền, Hại Đâu Có Nổi  
Giả Làm Ngây, Làm Vậy Mới Tài

Đây nói chuyện Tế Điên chân thấp chân cao nơi theo bóng thông về nơi  
thiền tự liền lần thẳng lên lầu Đại Bi mà ngủ. Người thủ hộ là Quảng  
Lượng vốn cố tình quyết hại cho kỳ được nên sai người trực sẵn, vừa  
thấy Tế Điên loạng choạng bước lên lầu liền khiến phóng hỏa đốt cho  
bõ ghét, nhưng Tế Điên đã tỉnh rượu, ra trước cửa lầu đứng ré chân chèo tuôn ra  
một bãi nước tiểu tiện, ngay lúc ấy mưa gió ầm ầm, lửa liền tắt ngúm, Tế Điên  
không nói không rằng quay vào ngủ kỹ.  
Ngày hôm sau, có một thí chủ đến chiêu hương cúng Phật, trong Chùa mười  
phần náo nhiệt, chư tăng thẩy đều trịnh trọng lên Phật đường tụng kinh. Đúng  
giờ ngọ, bỗng thấy Tế Điên loạng choạng đi vào, miệng nồng nặc những mùi  
rượu, tay sách một đùi thịt, sán vào chỗ chư tăng đang tụng niệm ngồi phịch  
ngay xuống trước bàn thờ Phật, miệng ê a hát nghêu ngao, xen lẫn với tiếng  
tụng kinh. Hát rồi lại sẻo thịt mà nhai ngồm ngoàm trông thật là thô bỉ. Quảng  
Lượng thấy gai mắt không cầm lòng được, nổi nóng hét to:  
- Đây là cửa Phật trang nghiêm, huống chi lại có khách thập phương tới đây  
lễ Phật, ngươi sao dám to gan tới đây gẫy rượu thịt, ca hát quàng xiên, làm bộ  
điên cuồng rồ dại, làm nhiễu loạn nơi đất Phật trang nghiêm. Mau hãy bước đi  
cho khuất mắt kẻo ta sai tiểu tăng đánh đuổi thì chớ kêu la.  
Tế Điên khoát tay cười lớn và nói:  
- Ngươi bảo Phật nào không trang nghiêm, Phật nào trang nghiêm, Phật ở  
trang nghiêm còn ta không trang nghiêm? Ta câm lặng như phường giá áo túi  
cơm hay như phỗng sành tượng đá, thế thì trang nghiêm chắc ? Lũ chúng ngươi  
chỉ giỏi ê a tụng kinh "chết" làm điên đầu người sống, chính ngươi bất quá là lũ  
thầy TU trốn đời ăn bám, chỉ biết có chuyện hưởng của thập phương cúng dàng,  
ăn trộm hoa quả cúng chùa, sài lạm tín thí chứ có biết thế nào là tụng kinh hay  
chẳng tụng kinh, trang nghiêm hay chẳng trang nghiêm?  
Quảng Lượng nghe nói tức giận vô cùng liền dẫn thí chủ thẳng lên nơi  
phương trược bạch cùng Nguyên Không trưởng lão. Nghe hết tự sự, Nguyên  
Không truyền cho gọi Tế Điên vào hầu. Tế Điên thung dung tiến vào tịnh  
phòng, Nguyên Thông liền hỏi:  
- Hôm nay có vị thí chủ đây, nhân vì bà mẹ nhuốm bệnh nên khẩn cầu đà  
lễ Phật, kỳ nguyện cho mẹ dược tai qua nạn khỏi, ngươi đã chẳng thương người  
mà giúp giùm thì thôi, sao chẳng để chư tăng làm tròn công quả, như thế không  
sợ tội báo hay sao?  
Tế Điên kính cẩn bẩm rằng:  
- Mô Phật! Đệ tử cũng vì cảm lòng thành của thí chủ đây nên mới ca hát  
cầu an. Chư tăng già họng kêu om, toàn thị những lời vô ích, thực ra họ tụng  
kinh mà tâm không tụng, đâu bằng đệ tử hát mà thực lòng muốn hát "cho vui"  
để ngừơi thoát khổ?  
Vừa lúc ấy bỗng có người nhà thí chủ đến báo tin rằng:  
- Lão phu nhân hiện giờ đã ngồi dậy được. Nhân vì mơ màng chiêm bao  
ngửi thấy phảng phất một trận hương vị rượu thịt thơm tho, bất giác tinh thần xúc  
động mà thành phấp khởi choàng ngồi dậy tựa người không bệnh.  
Vị thí chủ nghe nói mừng rỡ quay sang lậy Tế Điên và bạch:  
- Thật nhờ thầy uống rượu ăn thịt mà thực tâm chúc nguyện khiến mẹ tôi  
cảm thấy hương vị mà hết đau, ơn ấy thật là tái tạo.  
Tế Điên tránh ra, thoát cười rộ rồi ngất ngưỡng đi luôn, vừa đi vừa cười  
không dứt tiếng. Mọi người đều ngẩn ngơ không hiểu. Ngày hôm ấy Tế Điên  
đắc chí rượu say lại về lầu Đại Bi an nghỉ.  
Nguyên từ khi Tế Điên chữa khỏi bệnh cho mẹ Triệu Văn Hội, được Văn  
Hội hết sức trọng đãi, các thân hào nhân sĩ quanh vùng nghe tiếng thẩy đều bái  
phục. Nguyên Không trưởng lão thấy vậy liền giao phó cho Tế Điên làm chức  
thư ký nơi thiền tự. Quảng Lượng chỉ là chân thủ hộ giữ chùa, thấy vậy lại càng  
đem lòng ghen ghét, đã nhiều phen kiếm cớ hại Tế Điên mà sự không thành.  
Quảng Lượng vẫn mang lòng oán hận khôn cầm, nhân đêm nay Tế Điên rượu  
say túy lúy càn khôn, về ngủ trên lầu Đại Bi liền cùng lũ tiểu thủ hạ phóng hỏa  
đốt lầu lần nữa.  
Lửa gặp gió lùa lan ra rất chóng, không mấy chốc ngọn lửa sáng rực góc  
trời, mọi người tri hô cứu chữa, riêng Quảng Lượng thấy lửa cháy dữ dội lòng rất  
vui mừng vì đã thỏa tình báo hận, phen này quyết giết được Tế Điên.  
Đôn dốc mọi người chữa lửa cầm chừng, chờ cho ngọn lửa thiêu rụi toàn bộ  
lầu Đại Bi xong, Quảng Lượng hớn hở đi lên Đại Hùng Bảo Điện, chợt thấy Tế  
Điên đâm sầm đi tới, miệng cười ha hả cất tiếng ngâm vang:  
Người định hại người đâu có nổi  
Trời muốn giết ai, ai chạy khỏi  
Lưới trời lồng lộng tránh sao qua  
Thiện ác đáo đầu đừng có hối?  
Quảng Lượng nghe ngâm tức giận tràn hông, căm gan, tím ruột, thẹn quá  
hóa giận liền phăng phăng chạy lên bạch cùng Phương trượng rằng:  
- Bạch sư phụ, lầu Đại Bi cháy chính do nơi Tế Điên thường thường tới ngủ,  
rượu say bất cẩn, phát cháy rụi luôn. Chiếu theo giới luật, xin sư phụ tịch thâu y  
bát, lột lấy pháp phục, giới điệp rồi đuổi ngay Tế Điên ra khỏi thiền tự, nếu  
không thì bắt hắn làm lại căn lầu.  
Nguyên Không truyền cho gọi Tế Điên vào dạy rằng:  
- Ngươi làm nhiều việc quá quắt không sao che chở cho được, nay đã làm  
cháy căn lầu, phải mau đi quyên bá tánh sửa lại chu viên thì ta sẽ rộng lòng tha  
thứ cho. Công việc hóa duyên và sửa lại lầu sẽ do Quảng Lượng định đọat.  
Tế Điên quay sang Quảng Lượng hỏi:  
- Vậy ông định hạn cho ta bao lâu?  
- Một tháng được chăng?  
- Lâu quá  
- Ba ngày được chăng?  
- Kể ra cũng còn lâu!  
- Vậy thì ta hạn một ngày phải quyên cho đủ nghìn lạng.  
Tế Điên thốt quát to và bảo:  
- Ta để ngươi đi quyên xem có được hay không?  
Chư tăng sợ xẩy ra chuyện không hay liền đứng giàn hoà:  
- Thôi cho hạn một trăm ngày, Tế Điên chịu khó quyên cho kỳ được.  
Tế Điên nhoẻn miệng cười phì rồi gật đầu ưng chịu. Nói xong, chạy thẳng  
lên Chánh điện tới tượng phật Vi Phục với lấy, vận đại vào cạp quần, rồi vừa đi  
vừa hát nghêu ngao xuống núi.  
Đường đi thoai thoải, thông hát vi vu, giữa cảnh trời nước mênh mông, Tế  
điên ngửa mặt đi vừa cười như điên như dại. Khi đi qua một quán nọ, ngửi mùi  
rượu thoảng, Tế Điên sắn áo vén rèm bước vô. Chủ quán ngắm hình dung thấy  
là một vị hoà thượng rách rưới, nghèo khổ thì không vui mà nói:  
- Tiệm tôi mới khai trương, xin khất sĩ đi nơi khác mà xin tiền chớ bao giờ  
bán buôn khấm khá sẽ xin cúng dường.  
Tế Điên cười ngất và bảo:  
- Sao ngươi dám khinh ta! Ta tới quán uống rượu chứ có quyên giáo ngươi  
đâu?  
- Bạch thầy, người tu hành sao lại uống rượu?  
- Đừng nói chuyện đường dài, uống mà không uống, không uống mà là  
uống !!! Chứ dọn bàn ra cho ta uống chơi, cho ta ăn chơi, ăn không cần no, uống  
không quá say, đạo khác chi đời, đời mà là đạo, can gì phân hai? Nói xong vo  
ãtay cười ngất và ngồi ngay vào thồi hàng.  
Chủ quán không biết nói sao, đành nín lặng sai tửu bảo dọn rượu. Tế Điên  
rót từng tô lớn uống ừng ực, thoáng hết hai vò, lấy tay quệt miệng và khen:  
- Chà ngon! Ngon! Ngon mà không ngon, không ngon mà ngon!!! Hãy tính  
tiền coi!  
Chủ quán bạch:  
- Hết hai lạng.  
Tế Điên lại cười rồi bảo:  
- Thế có là bao? Đợi ta vài ngày ta sẽ trả cho.  
Chủ quán nổi giận và mắng:  
- Ta biết ngươi là ai? Tiệm mới khai trương, vì quá nể mà bọn ta dọn ra dẫy  
đầy rượu thịt, ăn uống no say lại chực liều mạng làm trây, ta nhất quyết không  
buông tha cái phường ăn quỵt.  
Vừa lúc ấy từ ngoài đi vào hai người đại hán, một người trông thấy Tế  
Điên liền nói to:  
- Bạch thầy, vì sao mà xôn xao làm vậy, ai dám giở giọng khinh khi với  
Thầy, chúng tối đánh cho chết bỏ.  
Chủ quán nhìn ra mới hay dó là hai chàng liệp bộ (thợ săn) hảo hán trong  
vùng. Một người là Mỹ Nhiệm Công Trần Lý Hiếu và một người là Bệnh Nhãn  
Thần Dương Mãnh vội cung tay vái chào và nói:  
- Thưa hai quan nhân, tiệm tôi mới khai trương mà sư phụ đây tới ăn uống  
hết hai lạng bạc, lại bảo rồi sau mới trả, như thế làm súi cho tiệm tôi, và còn  
vốn đâu mà buôn bán.  
Tế Điên ngước mắt nhìn lên thấy là hai người quen liền ôn tồn bảo:  
- Đồ đệ, chẳng nên sinh sự mà chi? Ta ăn chịu, nó ăn chịu, ta trả, nó trả.  
Mọi người đều ngẩn mặt và cho là lời nói say sưa hàm hồ vô lý.  
Trần Lý Hiếu quay bảo chủ quán:  
- Các ngươi không biết sư phụ đây sao? Ấy chính là vị Phật sống ở chùa  
Linh Ẩn, chính là Tế Công Trưởng Lão, người thường hay giả điên rượu thịt say  
sưa nhưng thường ngao du khắp dẫy Lâm An, cho thuốc cứu người, phổ độ chúng  
sinh, chính chúng ta đây cũng là đệ tử của người. Từ nay về sau, thầy ta có qua  
đây ăn uống phải nên trọng đãi, hết bao nhiêu ta trả.  
Chủ quán ngỏ lời xin lỗi. Trần Lý Hiếu móc túi trả tiền xong liền thỉnh Tế  
Điên cùng đi. Đi một quãng xa, thấp thoáng có chàng đạo sĩ đi lại. Tế Điên thốt  
gọi to:  
- Lưu Thái Chân! Lưu Thái Chân!  
Đạo sĩ nghe gọi tiến bước, nhìn xem thấy một hoà thượng hình thù quái gở,  
mặt mày lem luốc, quần áo rách rưới coi bộ khùng khùng, mặt đỏ bừng tựa như  
say rượu, chưa từng quen biết bao giờ thì lấy làm kỳ, hỏi:  
- Chẳng hay đại sư sao lại biết tôi ? Người trụ trì chùa nào ?  
Tế Điên nói:  
- Ta tên là Khổ Não Thượng Nhân, ở chùa Hoàng Liên nay tới thành Lâm  
An này, vì tại đây có một nhà ở đường Thái Bình, họ Chu tên Bản Thanh, có con  
bị yêu quái phá rối nên thỉnh ta tới trừ yêu.  
Lưu Thái Chân nghe nói giật mình ngẩn ngơ nghĩ:  
- Nhà họ Chu đã rước hoà thượng này sao còn mời ta làm chi? Lạ thật, lạ  
thật, ta phải đến hỏi cho ra lẽ mới được.  
Tế Điên ngoảnh lại bảo Trần, Dương hai ngươì ra về, còn mình sóng vai  
cùng đi với Lưu Thái Chân đến nhà họ Chu.  
oOo

**Khánh vân cư sĩ**

Tế Điên Hoà Thượng

Đánh máy: Lâm Đại Ngọc

**Hồi 7**

Trừ Yêu Quái Ra Tay Tế Độ  
Thấy Người Ngay Quyết Chí Khuông Phò

Nói về người gác cửa nhà họ Chu chợt thấy từ xa đi lại hai người, một  
tăng nhân và một đạo sĩ thì hết sức ngạc nhiên vì người nhà chỉ đi  
mời Lưu Thái Chân nay sao lại có thêm vị hòa thượng.  
Lưu Thái Chân tới trước cửa liền bảo:  
- Ngươi vào thông báo với viên ngoại có Lưu Thái Chân tới ra mắt.  
Chính lúc Chu Bản Thanh hết sức trông đợi, nghe gia nhân báo liền  
hối hả ra ngoài nghinh tiếp, trông thấy một hòa thượng cùng đi với Lưu Thái  
Chân lại ngỡ là bạn của đạo sĩ, nên cũng hết lòng cung kính, mời cả hai  
người vào khách sảnh.  
Vừa vào tới nhà, chủ khách chưa kịp phân ngôi, Tế Điên đã bảo:  
- Viên Ngoại hãy cho rượu khai tâm trước đi đã.  
Lưu Thái Chân nghĩ thầm:  
- Rõ thật chủ nhà đã mời người này rồi lại mời ta, thật là đáng giận.  
Lưu Thái Chân còn đang ngẫm nghĩ tức giận thì tiệc đã bày ra, Tế  
Điên không hề khách khí, ngồi ngay vào tiệc, ăn uống tự nhiên, Lưu Thái  
Chân dằn lòng không được liền hỏi Bản Thanh:  
- Phải viên ngoại đã cho đi rước vị này đến chăng?  
Bản Thanh sửng sốt đáp:  
- Tôi có cho rước bao giờ, chính ông dẫn theo đó chớ, sao còn hỏi chi  
lạ vậy ?  
- Tôi nào có biết gã là ai, chính gã gặp tôi giữa đường và nói là do viên  
ngoại cho rước. nói vậy thì hay vậy rồi cùng đi chớ gã bạn bè chi với tôi  
đâu ?  
Tế Điên nghe hai người cãi nhau liền ngước lên bảo:  
- Hai người bất tất phải cãi cọ làm chi, hãy cùng ta uống rượu có vui  
không ?  
Bản Thanh mặt đầy sắc giận mắng rằng:  
- Ta đã sớm nghĩ là không phải Lưu đạo huynh dẫn ngươi cùng đến, cớ  
chi chẳng ai thỉnh mà ngươi sừng sững vào nhà, còn đòi rượu thịt nhậu say?  
Nói xong khiến gia nhân là Chu Phước mau tống ra khỏi cửa.  
Chu Phước vâng mệnh liền áp lại lôi sềnh sệch Tế Điên khiến tượng  
thần Vi Phúc rớt xuống mà không hay biết. Bản Thanh trông thấy tượng  
Phật rớt liền nhặt lên và bảo gia nhân:  
- Hãy cất đi cho kỹ, nếu gã hoà thượng điên quay lại phải làm cho khổ  
sở tột bực mới cho lấy.  
Bấy giờ Lưu Thái Chân mười phần đắc ý, tự cho là mình đã làm một  
việc hợp lý vô cùng, nhất là tranh được mối hàng trong phần việc trừ ma,  
yểm quái liền nói với Bản Thanh:  
- Trong nhà viên ngoại hiện có bao nhiêu loài yêu làm lộng, xin cho  
bần đạo biết để sắm vật dụng trấn yếm, dùng thần thông mà trừ bỏ lòng  
hung.  
Bản Thanh thưa rằng:  
- Hiện nay chưa biết có bao nhiêu yêu quái, nhưng hiển hiện là có một  
nữ yêu đêm đêm hiện hình tự xưng Vương Nguyệt Nga ở gần đây, lui tới mê  
hoặc con trai tôi. Thường thường đêm nào chúng cũng rủ nhau ra vườn hoa  
thủ thỉ chuyện trò, làm việc giao hoan khiến con trẻ ngày nay phờ phạc như  
đứa mất hồn. Nữ yêu lại biến hóa khôn lường, thốt hiện thốt biến. Nay đạo  
gia muốn dùng vật chi trừ được yêu quái, tôi đây xin lo liệu chu toàn.  
Lưu Thái Chân nghe nói nữ yêu biến hóa thì lấy làm lo, suy nghĩ một  
hồi rồi nói:  
- Bần đạo bắt yêu chẳng giống người ta, cần phải có bảy người làm  
bảy thần tướng tiếp tay gọi là "liên hoa thức" thì dù cho yêu quái biến hóa  
tới đâu cũng phải chạy mất.  
Bản Thanh liền sai Chu Phước tuyển bảy tên gia nhân khỏe mạnh để  
tiếp tay cùng với đạo gia.  
Gia nhân nghe chuyện bắt yêu ai cũng ngần ngừ toan thoái thoát. Bản  
Thanh phải hứa trọng thưởng, chúng mới gượng gạo vâng vâng dạ dạ.  
Lưu Thái Chân lại kê khai tất cả những thứ vàng mã, hình nhân cùng  
là vật liệu thiết lập đàn tràng, tốn hao không ít, lại thêm một bồn huyết chó  
huyết dê để trấn trừ yêu. Rồi vẽ bùa đọc chú, trống phách thanh la khua lên  
rộn ràng, ba đêm, ba ngày trấn yểm khắp hết bốn phương tám hướng. Ngày  
thứ tư Lưu Thái Chân lên Pháp đài dẫn theo bảy tên gia nhân ăn mặc theo  
thần tướng hộ vệ, nhưng lòng vẫn nơm nớp không yên. Sau khi đốt hướng  
làm phép bỗng từ phương Đông Nam gió dữ nổi lên, một người con gái mặt  
đẹp như hoa, uyển chuyển tiến vào, phun ra một làn hắc khí ngay mặt Lưu  
Thái Chân. Lưu đạo sĩ vốn đã sợ hãi sẵn, tâm thần bất định, la lên một  
tiếng ngãy quay xuống đất. Bảy tên thần tướng đứng hầu thất kinh, hồn bất  
phụ thể vội vàng quỳ lạy Tiên cô xin tha mạng, chợt thấy một ánh hào  
quang rực rỡ từ trong mình Chu Phước sẹt ra trúng mình yêu nữ, nữ yêu liền  
rùng mình biến mất. Mấy tên gia đinh súm lại mới hay Chu Phước đã chết  
giấc mà ánh hào quang sẹt ra chính do nơi tượng Phật của Tế Điên còn giữ  
trong mình. Bản Thanh ở ngoài chờ đợi thấy bắt yêu quái khá lâu nên sốt  
ruột tiến vào, thấy Lưu Thái Chân nằm quay dưới đài, mặt mũi xám xanh,  
chân tay lạnh ngắt, lũ gia nhân thẩy đều hôn mê bất tỉnh duy còn tên Chu  
Linh là nói được nhưng vẫn còn run.  
Sau khi thúc hối gia nhân xông vào cứu chữa, một lúc sau bảy tên gia  
nhân gia làm tướng thần đều đã tỉnh hồn, kể lại tự sự việc xảy ra và đồng  
ca tụng:  
- Cũng may mà hoà thượng bỏ quên tượng Phật nên ánh hào quang sẹt  
ra mà yêu ma tan biến, nếu không chắc chết trăm phần. Hoà thượng điên  
có tới đòi xin phải hỏi mua cho được để mà yểm trấn.  
Bản Thanh còn đang than thở, chợt nghe tiếng gõ cửa, mọi người ai  
nấy đều run. Đến khi nghe rõ tiếng người mới làm tỉnh mà ra mở cửa thì  
thấy Tô Bắc Sơn cùng đi với Tế Điên. Tô Bắc Sơn lanh chanh nói ngay:  
- Chu huynh, đệ tới giới thiệu cho huynh biết một vị bằng hữu đây là  
Tế Điên trưởng lão, trụ trì trong chùa Linh Ẩn, Tây Hồ. Đêm qua, ngài có  
tới nhà đệ nói rằng huynh chưa biết uy danh của vị Phật sống nên mới  
khinh thường. Vì vậy, hôm nay đệ dắt ngài đến trước là bắt yêu giúp huynh,  
sau là lấy lại tượng Phật.  
Bản Thanh thở dài đem chuyện đại sĩ Lưu Thái Chân ở Tam Thanh  
Quán đến bắt yêu bị yêu giết chết thuật lại một hồi. Tô Bắc Sơn trông ra  
thấy Tế Điên đứng lảng vảng ở mãi ngoài xa dựa tường mà nhìn trời ngắm  
đất liền kêu to:  
- Bạch thầy, sao đứng mãi ngoài đó, xin mời ngài vào.  
Tế Điên cười lớn:  
- Thôi, thôi, tôi chỉ sợ giáp mặt viên ngoại, đố khỏi bị viên ngoại cho  
gia nhân nắm tay đuổi cổ ra ngoài lại thêm xấu hổ.  
Chu Bản Thanh nghe nói vội chạy ra phục lạy và bạch:  
- Xin sư phụ đại xá, vì thật tôi không biết nên mới xúc phạm.  
Tế Điên lại cười:  
- À! Không biết thì không có lỗi, thôi thế là huề !  
Chu viên ngoại hối gia nhân bầy tiệc, Tế điên gạt đi bảo:  
- Khoan đã ! Đợi ta trừ yêu rồi sau ăn uống cũng không muộn.  
Bản Thanh cả mừng lật đật dẫn Tế Điên và Tô Bắc Sơn ra vườn sau. Tế  
Điên thấy đạo sĩ nằm co quắp chân tay, mình mẩy lạnh ngắt thì cả cười và  
hỏi:  
- Viên ngoại, hôm qua cho đạo huynh đây uống thứ rượu chi mà sao say  
vùi chưa tỉnh thế ?  
Bản Thanh lại đem tình hình bắt yêu thuật rõ một lượt. Tế Điên cả  
cười, sai múc một chén nước, móc túi lấy viên thuốc nhỏ tự tay mình hoà  
thuốc đổ vào miệng đạo sĩ. Giây lát Lưu đạo sĩ cựa mình rên lên một tiếng  
mở bừng mắt ra, ngồi dậy mửa ra như rồng phun rồi tỉnh lại. Tế Điên vừa  
cười vừa hỏi Lưu đạo sĩ:  
- Đêm qua ngươi thấy bà con ra sao ?  
Thái Chân ngạc nhiên:  
- Có thấy bà con gì đâu ?  
Tế Điên bảo:  
- Nữ yêu đẹp đễ thế nào nên ngài thấy mới chết mê vậy chớ !  
Thái Chân mặt đỏ tía tai, toan chạy đi cho đỡ ngượng, Tế Điên ngăn  
lại rồi bảo Bản Thanh:  
- Viên ngoại hãy ban cho đạo huynh 50 lạng bạc kẻo mà tội nghiệp.  
Bản Thanh vâng mệnh lấy tiền đưa tặng, Thái Chân mặt thẹn chín rừ,  
nhận vội số tiền rồi cáo từ đi mất. Bản Thanh khẩn khoản Tế Điên cứu  
bệnh cho con trai. Tế Điên liền khiến dẫn đường đến phòng thăm bệnh.  
Tô Bắc Sơn lật đật theo vào, trông thấy sắc mặt Chu Chí Khôi xanh xao,  
hình dung tiều tụy chỉ còn da bọc xương thì than dài mà rằng:  
- Hình dung như vậy, cháu ta còn sống làm sao ? Rồi òa lên khóc.  
Tế Điên nói:  
- Đừng sợ!  
Liền móc lưng lấy viên thuốc đen nhỏ hòa thuốc đổ cho công tử, giây  
lâu trông mặt Chí Khôi tim lại rồi đỏ hồng, hồi sắc, tỉnh táo, chờn vờn đòi  
ngồi dậy.  
Tế Điên quát hỏi:  
- Cha ngươi có mấy đứa con.  
Chí Khôi mệt mỏi đáp:  
- Chỉ có mỗi tôi.  
Tế Điên giận nói:  
- Ngươi biết cha ngươi có một mình ngươi, thương ngươi biết là chừng  
nào sao nỡ sinh lòng làm quấy. Cũng bởi ngươi khởi lòng tà nên mới có sự  
yêu ma mê hoặc. Ấy chính do ngươi gieo vạ rồi rước vạ, tâm tà nên mới  
nhuốm tà. Ta càng thấy chừng nào càng giận cho đứa con bất hiếu.  
Nói xong, Tế Điên giơ tay đánh mạnh một cái. Chí Khôi la lên một tiến  
lăn ra chết giấc. Bản Thanh sợ con chết, đau đớn la hoảng. Vừa khi ấy Chí  
Khôi tỉnh lại, lồm cồm bò dậy, Tế Điên chừng mắt ngó Chí Khôi và quát:  
- Ngươi còn sống lại, ta càng thêm giận đánh cho đến chết.  
Nói rồi giơ tay toan đánh. Tô Bắc Sơn lật đật sấn lại can rằng:  
- Chu huynh chỉ có một mụn con, xin Thầy bớt giận.  
Bản Thanh thì lòng giận tím gan nhưng không dám nói chỉ nghĩ thầm:  
"Không biết pháp lực ra sao nhưng cử chỉ thật là một vị sư điên."  
Tế Điên biết rõ lòng dạ Bản Thanh liền tủm tỉm cười, bảo:  
- Viên ngoại đừng oán trách gì tôi, hãy hỏi công tử đi rồi sẽ rõ nguồn  
cơn.  
Lúc ấy Chí Khôi đã sáng suốt tâm thần liền quỳ xuống và thưa với cha:  
- Xin phụ thân chớ giận, nếu không có đại sư đánh cho thì con đâu có  
tỉnh, yêu quái chắc không chạy mà vẫn quanh quẩn nơi mình của con.  
Tế Điên bỗng trừng mắt nhìn Chí Khôi quát:  
- Ta phải bắt yêu, mau đem thần tượng Vi Phục cho ta  
Chu Phước lãnh mạng đưa tượng thần Vi Phục đến. Tế Điên tiếp tay đỡ  
lấy, vẽ một đạo bùa lên không trung, bỗng nhiên một trận cuồng phong nổi  
dậy, nữ yêu trông thấy Tế Điên hiển hiện thần thông, hào quang sáng chói,  
nhận rõ là Tri Giác La Hán, thất kinh rụng rời, ngay khi ấy Chí Khôi lăn  
mình chết giấc, nữ yêu hiện hình là một hồ ly tinh cúi xin tha mạng cho  
khỏi uổng công phu tu luyện đã mấy trăm năm.  
Tế Điên dại phát từ bi khoát tay tha mạng, hồ ly tinh rất đỗi vui mừng, lạy  
tạ biến mất. Đồng lúc Chí Khôi lồm cồm bò dậy, tươi tỉnh như một người  
thường.  
oOo

**Khánh vân cư sĩ**

Tế Điên Hoà Thượng

Đánh máy: Lâm Đại Ngọc

**Hồi 8**

Oán Khí Xung Thiên Ra Tay Tế Độ  
Từ Tâm Gội Khắp Hòa Thượng Ban Ơn

Đây nói về chuyện hồ ly được Tế Điên tha mạng, cúi đầu lạy tạ rồi  
biến đi, Chu Chí Khôi cũng lồm cồm bò dậy và khỏe khoắn như  
người thường. Chu Bản Thanh khôn xiết vui mừng vô cùng cảm  
khích thâm ân hoà thượng liền ngỏ ý với Tô Bắc Sơn muốn dâng  
tiền bạc cúng dàng. Tô Bắc Sơn gạt đi:  
- Sư phụ đây tuy hình dung cổ quái nhưng tâm dịa thật vô cùng cao  
rộng, tế độ khắp thẩy quần sinh, huynh dù muốn tặng tiền nhưng chắc sư  
phụ không nhận. Tốt hơn nên mua hương hoa lễ Phật, thế cũng là một cách  
đáp ơn.  
Tế Điên bỗng quay lại hỏi:  
- Hai người nhỏ to chi vậy?  
Bắc Sơn liền bạch:  
- Chu viên ngoại đầy ý muốn tặng tiền đáp ơn sự phụ.  
Tế Điên liền nói ngay:  
- Phải rồi! Phải rồi! Ta tới đây làm việc phúc nhưng cũng cần có tiền  
xài nữa chứ!  
Bắc Sơn mỉm cười:  
- Con được biết sư phụ vốn không ưa tiền nên có bàn với Bản Thanh  
huynh không được cúng tiền và đang tính chuyện sơn son thiếp vàng tượng  
thần Vi Phục để cung tạ thâm ân.  
Tế Điên thốt hét lớn:  
- Hại quá, hại quá rồi.Ta tới đây, nếu làm vậy thì còn đi đâu được chứ?  
Bắc Sơn hỏi:  
- Vậy sư phụ còn muốn đi đâu ?  
Tế Điên quắc mắc và dằn từng tiếng:  
- Lão Vi vốn cùng ta là bạn, không thích sa hoa lòe loẹt, hào nhoáng.  
Bề ngoài nhiều hào nhoáng thì người dòm ngó, thích sa hoa thì lòng dễ xao  
xuyết không yên. Nếu đem sơn son thiếp vàng thì ngôi tượng gỗ này cũng  
sinh lười biếng ưa chuyện trần gian mà mất hết linh thiêng, làm chi được  
nữa ?  
Bản Thanh vội cung kính chắp tay bạch:  
- Vậy đệ tử xin chu biện tiền bạc, xin sư phụ nhận cho!  
Tế Điên thốt cười lên:  
- Hoan hỷ! Hoan hỷ! Lúc nào cũng hoan hỷ, được tiền hoan hỷ, không  
được tiền hoan hỷ ?  
Cười dứt, vẻ mặt trầm ngâm tiến gần ghé tai Bản Thanh bảo:  
- Vì ta còn bận nhiều việc, ngươi muốn giúp tiền cho ta phải làm thế  
này .. thế này ... hãy ghi nhớ cẩn thận !  
Nói xong kéo bừa hai người cùng ngồi vào tiệc không nói không rằng,  
ăn một thôi một thốc. Tiệc tan, Tế Điên dắt tượng thần Vi Phục vào cạp  
quần rồi từ giã ra đi. Trên đường bước thấp bước cao, gió chiều phơi phới,  
bóng tà dương đã ghé chếch non đoài, ánh mây hường đã ngả mầu sám  
nhạt phủ lên bóng cây xanh, Tế Điên cứ vừa đi thoắt lại ngửa mặt lên trời  
cười ngất. Đi tới quán rượu bên đường, Tế Điên loạng choạng tiến vào. Mọi  
người trong quán thấy một hoà thượng mặt mày lem luốc coi bộ nghèo khổ  
đều có ý khinh bỉ, một người cất tiếng:  
- Hoà thượng kia tới đây có phải muốn hóa duyên chăng ?  
Tế Điên đáp:  
- Không đâu! Không đâu, Ta đến đây để bán pho tượng Vi Phục.  
- Hòa thượng ở đâu đến! Định bán bao nhiêu tiền một pho tượng?  
Tượng thế nào, đẹp không?  
- Đẹp hay xấu là ở tâm người ? Bán hay không là ở tâm ta ? Tượng này  
đáng giá 100 lạng, nhưng nếu muốn mua thì phải hai trăm ?  
- Sao lại có chuyện bán đắt như vậy ?  
- Thế nào là đắt? Thế nào là rẻ. Ngươi thỉnh pho tượng đẹp mà nó chỉ  
là pho tượng thì có ích gì? Thỉnh pho tượng xấu mà cung kính tôn thờ, linh  
thiêng rất mực, tượng ấy giá đáng bao nhiêu ?  
- Nhưng tượng bằng gì mới được chớ?  
- Tượng bằng cây mộc! Đừng thấy mộc mà khinh, hày nghe đây:  
Chùa mua chùa được linh thiêng  
Người mua thì được bình yên trong nhà !  
Nói rồi cười hả hả và gọi tửu bảo:  
- Dọn rượu ta uống mau.  
Mọi người đều ngơ ngác, thầm thì bàn tán ông Tăng lạ lùng. Tửu bảo  
bưng rượu ra. Tế Điên với lấy dốc tuốt vào miệng uống ừng ực, làm một hơi  
cạn vò rồi ghé tai tửu bảo cười mà dặn rằng:  
- Ta gửi pho thần tượng Vi Phục nơi đây nhờ ngươi coi chừng. Ta có  
việc đi đằng này một chút rồi sẽ trở lại.  
Nói xong vùng đứng dậy bỏ đi như bay. Tửu bảo đem sự việc trình bầy  
với chủ quán và trao lại pho tượng nhỏ con. Chủ quán nghĩ bụng, thôi ông  
sư khùng uống hết vò rượu, gửi lại tượng thần thì cũng không sao ? Vốn lòng  
tín ngưỡng liền đem pho tượng đặt lên bàn thờ định bụng nếu vị sư khùng  
không đến lấy lại thì sẽ để thờ. Chợt nhìn ra phía ngoài thấy có năm, sáu vị  
hoà thượng khác tiến vào, vừa đi vừa nói lao xao:  
- Chắc tại nơi đây - rồi cất tiếng hỏi chủ quán - Nơi chùa chúng tôi có  
một vị hòa thượng mắc chứng phong điên, lấy trộm tượng thần Vi Phục đem  
bán. Chúng tôi vâng mạng Lão Hòa Thượng đến để mong thí chủ phát Bồ  
đề Tâm, nếu trót mua xin hoàn lại?  
Chủ quán nghe vậy, cung kính vào lấy pho tượng trao lại cho các vị  
hoà thượng và bạch nguyên do, lại ngỏ ý không dám lấy tiền chuộc vì cũng  
chẳng đáng bao nhiêu.  
Chúng tăng đều hoan hỉ quay ra. Lát sau, Tế Điên trở lại, vẻ mặt  
nghiêm trang hỏi chủ quán:  
- Vậy chứ tượng thần Vi Phục ta gửi lại đâu ?  
- Bạch ! Có năm, sáu vị hoà thượng bảo ngài lấy trộm của chùa nên lại  
thỉnh về rồi !  
- A ! Ta gửi thì ngươi biết ta! Ta lấy trộm hay hoà thượng kia tới lừa,  
các hòa thượng có nói ở đâu không ?  
Chủ quán thưa:  
- Chúng tôi thấy là hòa thượng, tin mà không hỏi nên cũng không  
hay quý vị đó trụ trì tại đâu.  
Tế Điên kêu lên:  
- Cha chả! Thấy hoà thượng là tin ? Ta đây không phải hoà thượng ư ?  
Hay là ta là hoà thượng áo rách thì ngươi không tin? Các ngươi chỉ tin hoà  
thượng áo lành, mặt mày đẹp đẽ ăn nói nhẹ nhàng, đấy mới là người tu hay  
sao ?  
Chủ quán vội nói:  
- Không phải thế, cũng bởi chúng tôi thành tâm cung kính nên mới tin  
các hoà thượng, vả lại pho tượng nhỏ con chẳng đáng là bao ?  
Tế Điên quát lên:  
- Sao bảo chẳng đáng là bao ? Tượng đó đáng 200 lạng ngươi bảo cung  
kính thành tâm, vậy ngươi phải đưa cho ta đủ 200 lạng. Nếu không việc  
phải đến quan ? Đâu phải hoà thượng là tin ? Đâu phải áo lành là kính, áo  
rách thì khinh đâu ?  
Nói xong phăng phăng bỏ đi khiến mọi người chẳng ngớt đàm tiếu  
nghị luận. Vừa ở quán ra, Tế Điên ngửa mặt lên trời thấy một vừng oán khí  
xông thẳng tới mây liền hiển linh quang mà xem rồi gật đầu:  
- Lành thay! lành thay! Ta là hòa thượng thấy việc oán hờn chẳng gánh  
vác sao ?  
Nói xong cắm cổ chạy một mạch thẳng tới Tam Thanh quán của Lưu  
Thái Chân gõ cửa. Một tên đạo đồng bước ra hỏi:  
- Đại sư muốn hỏi thăm ai ?  
- Ta đến thỉnh thầy ngươi đi bắt yêu.  
- Thầy tôi không có nhà, hiện lên núi hái thuốc chưa về. Đại sư không  
thấy tấm bảng từ khách treo kia sao ?  
Tế Điên từ tốn bảo:  
- Mi cứ vào thưa với Thầy rằng có ta là Tế Điên qua thăm. Ta biết thầy  
ngươi hiện ở thư phòng.  
Đạo đồng nghe nói khôn xiết ngạc nhiên vì sự việc quả nhiên thế thật  
liền phải trở vào thông báo. Lưu Thái Chân vội vàng ra chào và hỏi:  
- Sư phụ đến có việc chi chăng ?  
Tế Điên nói:  
- Chuyện của tôi ông không cần hỏi. Riêng ông hiện nay sao không đi  
bắt yêu ?  
- Bạch sư phụ, chẳng nói dấu chi ngài, từ ngày xảy ra câu chuyện ở  
nhà họ Chu, riêng những thẹn thầm, không dám lấy nghề bắt yêu làm kế  
sinh nhai nữa. Vì vậy có ai tới thỉnh đều nại cớ lên núi hái thuốc mà từ  
chối.  
- Thế này thì thầy trò ông lấy gì sinh nhai ?  
Thái Chân tỏ vẻ buồn rầu bạch:  
- Thật cũng là chuyện khổ tâm nhưng biết làm sao? Sư phụ đến đây  
hẳn có chước hay dạy bảo ?  
- Có chứ, có chứ, để ta dạy cho một phép.  
- Chẳng hay phép chi, có khó không ?  
- Phép này gọi là phép "ngũ quỷ đạo" tức là năm con quỷ đi ăn trộm.  
- Sao lại có phép "ngũ quỷ đạo" lạ lùng vậy ? Phép này sao lại là phép  
lương thiện được ?  
- Ông đâu có hiểu. Phép ấy mà học được thì muốn tiền bạc, muốn áo  
quần hay muốn bất cứ thức vật gì, chỉ cần niệm lên mấy câu thần chú tự  
nhiên trong bóng tối hiện ra năm con quỷ lấy đồ vật, đem đến cho mình  
khỏi phải nhọc công ?  
Thái Chân cả mừng, nói:  
- Như vậy xin sư phụ dạy bảo cho.  
Tế Điên nói:  
- Chỉ ngại một điều là muốn học phép ấy ông phải lạy tôi làm thầy và  
ngày ngày phải cấp dưỡng rượu thịt cho thật đầy đủ mới được.  
Thái Chân vội sụp lậy làm lễ bái sư và thưa:  
- Đệ tử xin tình nguyện hết lòng.  
Tế Điên cả cười:  
- Được vậy tốt lắm! Tốt lắm! Trước hết ông phải học cúi đầu, mỗi ngày  
cúi 1.000 lần, cúi đủ 49 ngày ta sẽ dạy niệm thần chú. Tới chừng lầu thông  
thần chú, muốn điều chi cũng được vừa lòng.  
Thái Chân sốt sắng mà nói:  
- Bạch Sư phụ ! Chừng nào thì khởi sự học được ?  
- Bắt đầu sáng mai. Còn bây giờ hãy đính thân mua sắm tiệc rượu cho  
ta tẩy trần trước đã.  
Thái Chân nhất nhất vâng lời dọn tiệc đãi đằng. Qua ngày hôm sau, Tế  
Điên đếm 1000 hột đậu, lên ngồi chễm chệ trên bồ đoàn và bảo Thái  
Chân:  
- Hễ ta niệm một tiếng Vô Lượng Thọ Phật thì ngươi phải cúi đầu lạy  
một cái, lấy một hột đậu để riêng ra, chừng nào hết đậu là đủ số ngàn lần.  
Thái Chân đáp:  
- Xin vâng.  
Tế Điên liền ngồi tề chỉnh trên bồ đoàn bắt đầu niệm:  
- Nam mô Vô Lượng Thọ Phật.  
Thái Chân nghe xong cúi đầu rồi lấy một hột đậu để riêng. Nào hay  
mới cúi có ba chục lần thì cảm thấy lưng mỏi cổ đau chân te, mình ớn.  
Thái Chân nghĩ thầm: "Nếu cứ nghe lời cúi 1000 lần như thế này thì mạng  
ta cũng đến đi đời." liền lén ngước mắt ngó lên, thấy Tế Điên đôi mắt  
nhắm nghiền dường như ngủ gà ngu ûgật liền với tay toan bốc một nắm đậu  
mà để riêng cho mau hết. Tế Điên vụt mở mắt quở rằng:  
- Tu luyện mà còn có lòng gian thì thành công sao được.  
Thái Chân một mực kêu khổ vì làm chưa quen, Tế Điên bảo:  
- Thôi hôm nay đã trót lỡ rồi ta cho phép sáng mai làm lại. Giờ đi làm  
rượu cho ta.  
Bốn năm hôm sau cũng lại như thế, hễ cứ cúi đầu khoảng trăm cái hơn  
là lại mỏi mệt không sao chịu nổi và Tế Điên lại bắt làm lại từ đầu, mà  
ngày nào cũng phải rượu thịt cung phụng đầy đủ. Thái Chân luôn mồm kêu  
khổ, sau mạnh bạo mà bạch rằng:  
- Đệ tử cung phụng sư phụ ngót nửa tháng nay thật đã kiệt sức, những  
tưởng học phép thành thuộc sớm rồi sai khiến năm con quỷ lấy trộm theo  
như ý muốn thì lo chi chẳng đủ cung phụng. Nhưng nay phép chưa học  
xong mà tiền nhà đã cạn, đệ tử không biết làm sao, xin sư phụ dạy bảo mau  
mau, đệ tử xin sẽ đền ơn xứng đáng ?  
Tế Điên cười ngặt nghẽo mà bảo:  
- Ta nào biết quái quỷ chi đâu ?  
Thái Chân không tin, bạch:  
- Sư phụ giận đệ tử mà nói vậy chứ có lẽ nào ... ?  
Tế Điên nói:  
- Nếu nhà ngươi hết tiền thì ta đi cho được việc.  
Thái Chân kêu khổ và bạch:  
- Xin sư phụ thương cho, như vậy thì thầy trò tôi chết đói còn chi?  
Tế Điên dạy:  
- Thôi ta cũng cám cảnh mà thương giùm, nay ta chỉ cho một chước -  
Hãy lấy quần áo của ta mà mặc, lấy mũ của ta mà đội, đi thẳng ra lối sông  
Tiền Đường, tới một nơi gọi là Lãnh Tuyền đình, ngươi vào đó nghỉ ngơi rồi  
lớn tiếng kêu gọi ba lần: "Lý Quốc Nguyên! Lý Quốc Nguyên! Muốn gặp Tế  
Điên, chẳng cần Linh Ấn, cứ nói thế ba lần tự nhiên có điều hay." Thái  
Chân trước đã thấy Tế Điên có nhiều chước thuật kỳ lạ nên rất tin tưởng,  
nhưng khi thay đồ rách rưới hôi hám gần như lộn mửa, lại nửa cái mũ Liên  
Hoa vừa dầy, vừa bẩn, mùi hôi nồng nặc, cực chẳng đã cũng phải vâng lời  
theo. Nhưng lại gặng hỏi:  
- Bạch sư phụ, gọi như thế biết đến chừng nào mới có kết quả ?  
Tế Điên bảo:  
- Ngươi cứ rao đi, tự khắc có người tới đó.  
Thái Chân ra khỏi Tam Thanh Quan, mình mặc chiếc áo rộng thùng  
thình, dơ bẩn, thẳng nẻo Lãnh Tuyền đình đi tới. Lối sông Tiền Đường là  
một đại lộ, Lãnh Tuyền Đình lại là nơi thắng cảnh, du khách dập dìu người  
qua kẻ lại đông như đám hội. Thái Chân mặt thẹn đỏ bừng, bất đắc dĩ tới  
đình Lãnh Tuyền dừng lại gọi lớn:  
- Lý Quốc Nguyên! Lý Quốc Nguyên! Muốn gặp Tế Điên, không cần  
lên Linh Ấn.  
Người qua kẻ lại đều trố mắt mà nhìn không hiểu sao thầy đạo sĩ Thái  
Chân tự nhiên lại nổi khùng như vậy. Nhưng trong đám đông có hai người  
nói chuyện với nhau: "Hiền đệ coi, Thánh Tăng có tài biết trước!"  
Rồi hai người lách đám đông tiến thẳng vào Lãnh Tuyền đình. Thái  
Chân trông ra là một người ăn mặc theo lối viên ngoại, phía sau là chàng  
trai trẻ tuổi ra dáng văn sinh, ăn mặc theo lối công tử. Hai người nhìn bộ  
dạng Thái Chân một lúc, vị viên ngoại thốt hỏi lớn:  
- Ngươi là ai mà dám mặc đồ của Tế Công hay đã hại Tế Công rồi giả  
dạng lừa người ?  
Thái Chân cả sợ mà đáp:  
- Ta chẳng có hại ai. Chính đại sư trao áo mũ cho ta và dặn làm như  
vậy chắc có chuyện hay.  
Vị viên ngoại đó chính là Triệu Văn Hội còn công tử đi theo là Lý  
Quốc Nguyên hết sức vui mừng vì hai người dang muốn tìm gặp Tế Điên,  
nghe Thái Chân thuật lại thì đều vô cùng kinh ngạc, hỏi dồn:  
- Tế Công hiện nay ở đâu ? Phiền người dắt ta tới yến kiết cho mau.  
Thái Chân vội đưa hai người về Tam Thanh Quan thì thấy Tế Điên  
đang dựa ghế mà ngủ, tiếng ngáy pho pho như đang kéo gỗ. Văn Hội tiến  
vào đánh thức và chào hỏi lại bảo thư sinh thi lễ. Lý Quốc Nguyên thấy một  
nhà sư bẩn thỉu thì thầm khinh người bần tiện nhưng bất đắc dĩ mà phải  
bước tới vái chào. Tế Điên dõng dạc hỏi:  
- Hai người có chuyện chi?  
Văn Hội tiến lên nói:  
- Bạch sư phụ, nhân vì nội tướng của Lý hiền đệ đây mắc bệnh kỳ lạ,  
mời khắp thầy lang điều trị không khỏi, sau có người mách là nhà họ Đỗ có  
lá bùa "Ngũ Lôi Bát Quái" trấn trừ được hết yêu ma. May mà có người bạn  
của Lý Quốc Nguyên ly Lý Xuân Sơn ngồi dạy học nơi nhà họ Đỗ nên Lý  
hiền đệ cầu mượn lén để về trấn trạch, nào ngờ bịnh chưa khỏi mà lá bùa  
bị mất, dò xét mới hay kẻ trộm lấy lá bùa bán trong dinh quan tể tướng họ  
Tần. Việc thật khó khăn gấp rút không biết liệu sao nên phải đi cầu sư phụ  
nghĩ tình đệ tử mà cứu Lý hiền đệ một phen.  
Tế Điên gật đầu ưng thuận, nhưng bảo:  
- Nhưng Lý công tử đâu có chịu tin ta ?  
Lý Quốc Nguyên cả sợ vì Tế Điên nói trúng ruột gan nên vội quỳ xuống  
thú thực ý nghĩ của mình. Tế Điên cười khà và bảo:  
- Thôi được, ta sẽ giúp cho, nhưng nhất nhất bảo gì phải nghe mới  
được.  
Nói xong gọi Thái Chân lại dặn dò và truyền Quốc Nguyên cấp 50  
lạng bạc cho Thái Chân rồi theo gót hai người về Lý gia trang. Khi đến nơi  
Tế Điên bảo:  
- Để ta chữa bệnh cho phu nhân rồi sau sẽ liệu lấy đạo bùa về. Trong  
khi ta chữa bệnh có việc gì quái lạ chớ nên nghi ngại.  
Lý Quốc Nguyên thì nghe vậy nhưng lòng vẫn không tin, đành chỉ im  
lặng mà xem nhưng thật tình trong dạ không vui. Triệu Văn Hội liếc nhìn Lý  
Quốc Nguyên mặt buồn rười rượi có vẻ không tin liền nói:  
- Hiền đệ chẳng nên đa nghi, Tế Công trưởng lão vốn là Phật sống đời  
nay, hễ khi đã nói là quyết không sai.  
Lý Quốc Nguyên nín lặng, giắt Tế Điên vào phòng thăm bệnh cho vợ  
là Lan Thị, bụng nghĩ: "Nếu ông ta chữa được cho vợ thì ông ta hãy chữa  
bệnh cho ông ta trước đã"  
Lúc ấy Lan Thị bị giam nơi buồng kín, tay có xiềng xích. Tế Điên thấy  
vậy vội sai mở cửa phòng giam, khiến người gỡ xiềng. Ai nấy cả sợ bạch  
rằng:  
- Phu nhân điên khùng, mở xiềng thì sẽ hành hung không ai chống lại  
được, xin đại sư cẩn thận kẻo di hại cho cả gia nhân.  
Tế Điên cười bảo: "Không sao, không sao!"  
Tuy vậy các a hoàn cũng mở xiềng, vừa mở cửa vừa run. Cửa phòng  
vừa mở, Lan thị ngước mắt thấy một vị hòa thượng ngó mình lườm lườm,  
xiềng vừa mở ra, Lan thị rú lên một tiếng chạy vụt ra ngoài. Tế Điên đuổi  
theo tới vườn sau, Lan Thị chạy lại hồ nuôi cá toan nhảy xuống nước. Tế  
Điên nạt lớn:  
- Còn chưa chịu tỉnh nữa sao? Hay phải đợi ta rượt đánh.  
Lan thị nghe quát mình mẩy run như cầy sấy, tay chân run rẩy trông  
thật đáng thương, bỗng nấc khóc lên một tiếng, miệng mửa vọt ra cục đờm  
xanh, mùi tanh nồng nặc, phú chốc trong lòng thấy sảng khoái, thần trí  
minh mẫn xem lại thân hình bẽn lẽn khép nép tự nghĩ sao mình lại kỳ hình  
dị dạng thế này? Mặt đỏ bừng bừng, dáng đi ngượng ngập, cúi đầu đính lễ  
Tế Điên.  
Bọn a hoàn thấy vậy đều reo vui, Lý Quốc Nguyên lòng mừng hớn hở  
vội sai a hoàn dìu phu nhân vào chốn lan phòng.  
oOo

**Khánh vân cư sĩ**

Tế Điên Hoà Thượng

Đánh máy: Lâm Đại Ngọc

**Hồi 9**

Nơi Tướng Phủ Võ Sinh Gặp Bạn  
Lầu Các Thiên Vi Phục Hiển Linh

Lại nói chuyện Lan Thị nhờ được Tế Điên quát hỏi bỗng khóc nấc lên  
khiến đàm xanh vọt ra mà khỏi bệnh, các a hoàn thấy vậy vui mừng  
liền vội vực vào lan phòng.  
Nguyên Lan Thị có người em trai, cha mẹ qua đời để cho một gia tài  
khá lớn. Lan thị theo chồng xuất giá, nên tất cả gia tài nhường hết lại cho  
em. Nào ngờ cậu em học thói công tử phong lưu ăn chơi đàng điếm, không  
đầy một năm mà phá tan hết sạch, phải tha phương cầu thực.  
Ngày kia người em nghèo khổ quá liền lần về nhà chị xin tiền. Lan thị  
trông em rách rưới, do dáng dạng hình, trong lòng vừa giận vừa thương  
thêm tủi hổ nên máu uất xông lên, nước mắt ràn rụa, nghẹn ngào, đàm khí  
sôi sục, lăn ra bất tỉnh.  
Cả nhà ai nấy hốt hoảng, xô vào cứu chữa, người em thấy hoàn cảnh  
ấy lẳng lặng bỏ đi. Kịp khi Lan thị tỉnh dậy, ngớ ngẩn như người mất hồn,  
rồi sau thoắt nói, thoắt cười mê mê tỉnh tỉnh, dại dại, điên điên.  
May thay gặp Tế Điên liệu biết nguyên do, ra tay cứu chữa, đàm uất  
tiêu tan, ngũ quan thông lợi, tinh thần sáng suốt như cũ. Tế Điên lại ban  
cho ít thuốc, Lan thị uống rồi, bịnh dần lui đi. Lý Quốc Nguyên bấy giờ mới  
thực lòng bái phục Thánh Tăng, liền thỉnh ra nơi khách sảnh sụp lạy tạ lỗi  
và hối gia nhân dọn tiệc đãi đằng vô cùng trọng hậu.  
Trong tiệc, Lý Quốc Nguyên lại đem chuyện mất đạo bùa thần, thỉnh ý  
Tế Điên từ bi giúp hộ. Tế Điên nói:  
- Có khó chi đâu việc đó, đợi ta gọi lão Vi Phục về đây, sai đi lấy bùa  
mới được !  
Tiệc tan, Tế Điên ra đi hẹn chiều trở lại và sẽ sai thần Vi Phục đi lấy  
lại đạo bùa. Cả ngày hôm đó, Triệu Văn Hội và Lý Quốc Nguyên ngong  
ngóng đợi chờ, cho mãi giờ Dậu, ánh nắng đã tắt hẳn, chim chóc lao xao  
trời mờ mờ sám mới thấy Tế Điên ngất ngưỡng, say tít cung trăng, chân  
nam đá chân chiêu vừa cười vừa nói đẩy cửa mà vào.  
Triệu, Ly hai người hết sức mừng rỡ, xúm lại hỏi han. Tế Điên nửa say  
nửa tỉnh, líu ríu bảo rằng:  
- Canh ba đêm nay thiết lập hương án, ta sẽ triệu thần Vi Phục đi lấy  
bùa cho.  
Nói xong nằm lăn ngay xuống dưới sập, ngáy lên khò khò. Quốc  
Nguyên muốn hỏi cho rõ ngọn ngành nhưng khi lại gần thì người đã ngủ  
say, đành hối gia nhân dọn bày hương án rồi mời Triệu viên ngoại vào thư  
phòng đàm đạo, đợi chờ.  
Tiếng mõ cầm canh vừa điểm lên ba tiếng thì nơi nhà khách Tế Điên  
vươn vai ngồi dậy, hỏi to:  
- Hương án đã bày chưa ?  
Lý Quốc Nguyên ứng thanh bạch rằng mọi việc đã xong xuôi rồi cùng  
Triệu viên ngoại ra nhà khách, thỉnh Tế Điên ra chốp Pháp đàn. Tế Điên  
vẫn nguyên áo quần xốc xếch đến trước hương án vớn nhang châm đốt, đốt  
xong, chụp ba cây nhan vào nhau hướng lên thinh không quơ quơ mấy cái  
miệng thét to:  
- Lão Vi nghe đây! Ta là Đạo Tế chùa Linh Ẩn có lệnh triệu dụng. Giờ  
này chưa tới còn đợi chừng nào?  
Chợt nghe văng vẳng có tiếng đáp lại:  
- Có tôi hầu lệnh!  
Lý, Triệu đều giật nẩy người, gia nhân đứng chung quanh đều sởn gai  
ốc, nhưng khi nhìn ra thì người ứng thanh đáp lại chẳng phải Thần mà là  
một Tráng sĩ trong vùng họ Triệu tên Võ.  
Đây nói về thân phụ Triệu Võ là Triệu Công vốn tay anh hùng hảo hán,  
lão luyện giang hồ, ngoài Triệu Võ ra, vị anh hùng còn dạy được hai người  
trò giỏi. Một người quê ở Giang Tây, huyện Ngọc Sơn, oai trấn tám phương,  
tên gọi Dương Minh và một người đồng huyện họ Y tên Sĩ Hoằng.  
Triệu Võ chuyên tập võ nghệ, nối nghiệp kiếm cung, đao thương giáo  
kích thẩy đều tinh thông, tính tình hào hiệp, võ nghệ cao cường, thường làm  
việc trừ bạo an dân.  
Triệu Công mất đi, Triệu Võ còn mẹ là Mai thị, nên phải lo toan bán  
buôn tần tảo làm kế sinh nhai, không có dịp nào tỏ tài võ thuật.  
Một ngày kia nhân đi buôn bán qua miệt Tây Hồ, khi hàng đã bán hết,  
vào tửu quán uống rượu, xem hoa. Trong xứ có một gã côn quang công tử  
tên gọi Hoa Hoa Thái Tuế họ Vương tên Thắng thường làm chuyện hà hiếp  
dân lành, nhân trước tửu quán làm việc cưỡng bức gái tơ nói lời dâm ô vô  
sỉ. Triệu Võ nghe thấy nổi giận đùng đùng, đứng ra can thiệp "anh hùng  
thấy chuyện bất bình không tha" nên dở mấy miếng nhà nghề đánh Vương  
Thắng chết tươi.  
Quan quân truy bắt thì thời may Tế Điên quen lớn che chở, rồi sau tìm  
phương cứu gỡ khiến án văn hủy bỏ. Triệu Võ cô cùng cảm ân liền nhận Tế  
Điên làm thầy.  
Sáng nay trong lúc ra đi, Tế Điên gặp lại trò xưa liền dặn dò mọi nỗi,  
nên Triệu Võ lẻn nấp trên mái nhà, khi nghe Thánh Tăng kêu gọi liền vội  
tụt xuống khoanh tay chờ lệnh. Tế Điên hét to:  
- Lão Vi! Mau mau đến Tướng phủ họ Tần, ra nơi vườn hoa, lên lầu Các  
Thiên lấy ngay cho ta lá bùa trấn yểu "Ngũ Lôi Bát Quái" kíp kíp qui hồi,  
nếu trái lệnh không được việc ta sẽ trị tội.  
Triệu Võ giả dạng tuân lãnh pháp chỉ, thoáng cái vọt lên mái ngói đi  
thẳng. Trong này Triệu, Lý hai người quả có thấy một vị thần từ cao tụt  
xuống, ăn măïc oai phong, bộ dạng đúng là Thần tướng, lại thấy thoắt cái  
nhẩy vụt lên mái nhà biến mất, đều tin chắc Thánh Tăng có nhiều đệ tử  
thần thông, sai đi lấy bùa trấn yểm, sự việc tất thành, vội thỉnh hoà thượng  
vào nơi khách phòng dọn rượu thết đãi.  
Đây nói Triệu Võ vốn được Tế Điên chỉ dẫn tỏ tường thẳng nẻo hướng  
nam, tìm đến Tướng phủ, nhưng không biết cái lầu nào là Các Thiên, đi  
quanh một lượt, chợt thấy phía đông bắc có một nhà lớn, ánh đèn leo lét  
hắt ra nên len lén tới trước cửa nhà, ngó qua song cửa dòm vào.  
Trong căn nhà bầy biện thật là tráng lệ, giữa nhà bầy một cái bàn bát  
tiên, hoành phi, ghế gụ, trần thiết đúng mức quan liêu. Trên tường treo một  
cây bảo đao, vỏ nạm sà cừ lóng lánh, bên tường có một ghế dựa chạm  
rồng, trên ghế ngất ngưởng một ông già khoảng ngoại 60, gương mặt  
phương phi, tóc bạc như tơ, bên cạnh là một võ sanh đứng hầu khoảng trạc  
30, oai nghi lẫm lẫm.  
Triệu Võ lắng nghe, thấy ông lão nói:  
- Tráng sĩ, ta rất phục tài và yêu đức, nhưng lão đây có một việc luống  
những lo âu. Nếu tráng sĩ giúp cho xong việc thì lão sẽ đề bạt làm chức  
Tổng Binh, hoặc ít ra cùng là một tướng quân dưới trướng của quan tể tướng.  
Việc tuy khó nhưng tráng sĩ tiểu tâm thì sự tất thành.  
Nói xong gọi tiểu đồng lấy một gói bạc trao cho tráng sĩ nọ and dặn :  
- Đây chỉ là một chút quà mọn trao tay, nếu làm xong việc sẽ có trọng  
thưởng.  
Tráng sĩ từ chối hai ba phen, nhưng ông già nhất định không nghe,  
cuối cũng đành vâng lệnh cầm lấy, với tay rút bảo đao, nghiêng mình chào  
lão trượng và dặn:  
- Thảng hoặc bên ngoài có sự chi động rộng chớ nên nghi ngại. Trong  
giây lát xin báo tin mừng.  
Nói xong tráng sĩ băng mình ra khỏi cửa. Triệu Võ thấy sự lạ cũng theo  
bén gót. Tráng sĩ lầm lũi đi một mạch tới gian phòng ở dẫy nhà hướng bắc.  
Triệu Võ tim nơi ẩn thân, lén nhìn vào phía trong thấy một chàng văn  
sinh dang ngồi đọc sách, phía sau lưng có một bõ già đứng hầu. Cánh cửa  
mở ra, vị tráng sĩ bước vào, dằn mạnh bảo đao xuống bàn hét lớn:  
- Hãy kể lai lịch ta nghe, ta tới đây để kết liễu tánh mạng các ngươi.  
Chàng văn sinh cùng ông bõ già đều tái mặt vội vàng sụp lạy, quì xin  
tha mạng. Tráng sĩ cười lạt:  
- Tha sao được mà tha, ta được lệnh đến đây lây đầu ngươi chẳng lẽ về  
không ?  
Người bõ già thấy tình trạng ấy liện mạnh bạo nói lên:  
- Xin tráng sĩ hãy dẹp cơn thịnh nộ để tôi xin nói rõ nguyên do.  
Nguyên tiểu chủ nhân tôi đây là Từ Chi Bình, con trai của lão chủ nhân Từ  
Chiếm Khôi. Hồi còn sinh tiền, lão chủ nhân vốn là bạn rất thân với Tổng  
quản hoa viên Hàn Điện Nguyên. Họ Hàn có người con gái hứa gả cho  
công tử tôi, nhưng không may lão chủ nhân qua đời, gia đình gặp nhiều tai  
biến, gia sản tiêu tan. Giờ đây, công tử tôi nghĩ đến nhạc phụ, muốn sự  
nương nhờ, không may Điện tướng công thấy chủ nhân tôi ăn mặc lam lũ  
có ý không vui, nói lời khinh rẻ, những toan hồi hôn nên bảo công tử tôi  
tạm nấn ná nơi đây dạy học. Nay hắn ta lại khiến tráng sĩ tới lấy đầu thì  
thật là bất nghĩa, trăm ngàn lần mong tráng sĩ rộng dung.  
Vị tráng sĩ thốt buông đao thở dài bảo:  
- Ta chẳng ngờ Điền Nguyên là phường quá ác như vậy. Sự tình đúng  
vậy, ta nỡ nào giúp kẻ ác làm việc dữ cho đành.  
Hai thầy trò líu ríu quỳ mọp tạ ơn tha mạng. Tráng sĩ móc túi lấy gói  
tiền Điện Nguyên trao cho ban nãy, đưa hết cho văn sinh và bảo:  
- Bạc mọn này là của Điện Nguyên thuê tôi đi giết hai người, nhưng  
nay tôi trao lại, hai người nên kíp đi tìm phương xa lánh nạn, công tử phải  
cố công mài giũa nghiên bút, học tập thành tài khỏi phụ lòng tôi.  
Triệu Võ rình xem thấy vậy, trong lòng vô cùng cảm phục, thốt khen  
lên tiếng:  
- Khó kiếm được ai hào hiệp như vậy !  
Vị tráng sĩ nghe tiếng biết có người theo dõi, sợ lộ chuyện vội vung đao  
nhảy vọt ra ngoài cửa sổ. Khi nhận rõ có bóng đứng rình liền sấn lại giơ đao  
toan chém. Triệu Võ lật đật lùi lại, rút đao ra nghinh địch. Dưới ánh trăng  
sáng lờ mờ, hai chàng tráng sĩ quần thảo với nhau, ánh bảo đao như rồng  
cuốn, chiếc đao bén tự mãnh hổ băng ngàn, mười hiệp có qua không phân  
thắng bại. Triệu Võ nhận định phép múa đao của tráng sĩ giống như đao  
pháp nhà mình, nghĩ thầm: Quái lạ! người này đao pháp tinh thông, sao  
cách múa đao giống ta như hệt, hẳn có duyên cớ chi đây!" liền gạt mạnh  
đao nhảy ra ngoài vòng chiến quát lớn:  
- Tráng sĩ hãy cho ta biết tên họ là chi? Đao pháp cớ sao giống đao  
pháp của giòng họ Triệu ?  
Nghe đến ba chữ giòng họ Triệu, tráng sĩ thốt kêu lên:  
- Phải giòng họ Triệu, tôi đây là Y Sĩ Hoằng môn hạ của Triệu anh  
hùng.  
Triệu Võ nghe nói vội kể lại lai lịch mình, cho biết cha mình đã từ trần  
từ mấy năm qua, nói xong cúi đầu thi lễ.  
Y sĩ Hoằng khôn xiết vui mừng liền làm lễ tương bái, nhận Triệu Võ là  
bậc thế huynh. Triệu Võ khiêm tốn mà rằng:  
- Đại huynh lớn hơn, xin cứ gọi tiểu đệ là em cho dễ bề nói chuyện.  
Y sĩ Hoằng liền dắt Triệu Võ vào nhà, khiến thầy trò Từ Chí Bình mau  
mau lánh đi rồi quay sang hỏi Triệu Võ:  
- Chẳng hay hiền đệ đêm hôm lần tới tướng phủ làm chi vây?  
Triệu Võ liền đem chuyện Tế Điên sai đi lấy lá bùa bát quái thuật rõ  
một lượt. Sĩ Hoằng reo lên mà bảo:  
- Thật là may mắn cho hiền đệ, hôm nay gặp ta, nếu không gặp ta thì  
thật trăm ngàn sự khó.  
Ngay lúc đó Từ Chí Bình cùng người lão bộc vẫn loanh quanh trong  
nhà vội bước ra thưa rằng:  
- Ngay đang đêm hôm tăm tối, khắp nơi đều có tuần canh khám xét,  
nếu hai vị ân công không tìm được phương kế chi, chúng tôi đành chịu chết  
nơi đây !  
Y sĩ Hoằng quay hỏi Triệu Võ:  
- Hiền đệ có cách gì đưa họ đi không, không lẽ để chờ đến sáng mai  
mọi việc bại lộ thì nguy, và còn việc đi lấy trộm đạo bùa thì sao ?  
Triệu Võ sốt sắng nói:  
- Đại huynh yên tâm, xin hãy nán chờ đệ nơi đây, đệ dẫn hai người  
này đi tạm lánh rồi sẽ quay lại.  
Nói xong, họ Triệu thân dẫn hai thầy trò họ Từ tìm lối ra khỏi hoa viên.  
Vừa đi một khoảng đường, bỗng thấy từ xa, một người vùn vụt đi lại. Triệu  
Võ thất kinh. Nhưng khi nhìn kỹ mới hay đó là Tế Điên liền đến trước tâu  
lại chuyện của họ Từ. Tế Điên vội xua tay bảo:  
- Ta hiểu rồi! Chính vì thầy trò hắn mà ta phải tới giải quyết cho xong  
đây.  
Từ Chí Bình hỏi nhỏ Triệu Võ:  
- Đại sư này là ai vậy?  
Triệu Võ nói:  
- Chính là sư phụ tôi Tế Công trưởng lão  
Từ Chí Bình vội vàng thi lễ. Tế Điên bảo Triệu Võ phải trở lại hoa viên  
lo việc lấy bùa, còn mình thì dẫn thầy trò họ Từ về thẳng nhà Lý viên  
ngoại, bảo dọn một căn nhà và chu biện mọi sự nuôi dưỡng cho Từ công tử  
an tâm ăn học.  
Lý Quốc Nguyên thấy Từ Chí Bình vẻ dáng văn nhân nhã khí, hết sức  
vui mừng, hối gia nhân dọn dẹp phòng ốc, rồi lại sai dọn tiệc thế đãi. Rượu  
mới soàng soàng, bỗng nghe trên vang tiếng:  
- Thần đã về hầu.  
Tế Điên lật đật khoát tay đứng dậy ra sân nghênh tiếp.  
oOo

**Khánh vân cư sĩ**

Tế Điên Hoà Thượng

Đánh máy: Lâm Đại Ngọc

**Hồi 10**

Trổ Thần Thông Giúp Người Tìm Vợ  
Dâng Lề Vật Giả Ý Kính Già

Nói về Tế Điên bảo Lý Quốc Nguyên lo liệu mọi bề ăn ở cho thầy trò  
họ Từ xong, đương lúc vui vầy tiệc rượu, bỗng nghe thinh không  
vọng xuống:  
- Thần đã về hầu.  
Tế Điên lật đật khoát tay ra sân nghênh đón đã thấy Triệu Võ từ trên  
nóc nhà nhẩy xuống quỳ dâng Tế Điên một cái hộp xinh xinh. Tế Điên mở  
xem quả thấy đạo bùa bát quái liền trao lại cho Quốc Nguyên. Họ Lý hết  
sức mừng rỡ giơ tay đón nhận, rồi mời Triệu Võ cùng Y Sĩ Hoằng vào vầy  
vui tiệc rượu.  
Sáng hôm sau Lý Quốc Nguyên sai người đem lá bùa sang trả Lý Xuân  
Sơn, và hậu tạ cho Triệu, Y hai vị tráng sĩ. Tế Điên thấy mọi việc xong xuôi  
cả, từ giã ra về. Lý viên ngoại hết sức quyến luyến không muốn rời xa. Tế  
Điên bảo:  
- Trên đời mọi việc có tan có hợp, cái gì cũng là nhân duyên, làm lành  
gặp lành, quyến luyến ích chi ?  
Lý Quốc Nguyên thấy giữ lại không được liền cùng Lan thị sụp lạy tạ  
ơn và làm tiệc linh đình để tiễn biệt. Tế Điên thản nhiên ngồi vào tiệc rượu  
ăn uống say sưa rồi truyền cho Triệu, Y hai người trở về, rồi cũng thất thểu  
ra đi.  
Vừa về đến triền núi, thì thấy có người ngó ngang dáo dác liền hỏi:  
- Ông là ai? Đến đây có việc chi ? Tìm kiếm ai ?  
Người lạ bạch rằng:  
- Tôi đi tìm hoà thượng Tế Điên về chữa cho chủ tôi bị đánh rất đau  
rên la thảm khốc, lăn lộn trên giường, không phương cứu chữa. Có người  
mách là chỉ tìm được hoà thượng Tế Điên chữa chạy mới lành. Chủ tôi liền  
sai lên đây kiến thỉnh.  
Tế Điên cười ha hả mà rằng:  
- Có phải chữa cho Hàn Điện Nguyên chăng?  
Người lạ thất kinh vội đáp:  
- Dạ phải ! Nếu ngài biết bệnh chủ tôi, vây chắc phải là Tế Công ?  
Tế Điên bảo:  
- Ta đã biết rõ cả rồi. Nói xong trở gót theo người lạ trở lại hoa viên  
tướng phủ.  
Nguyên khi sai Triệu Võ đến hoa viên gặp Y Sĩ Hoằng đưa thầy trò Từ  
Chí Bình về Lý gia trang, hai tráng sĩ trở lại hoa viên tìm găp Hàn Điện  
Nguyên đòi tìm lá bùa, Điện Nguyên từ chối không chịu chỉ, Triệu Võ nổi  
hung liền nọc Điện Nguyên ra đánh 40 roi, khi ấy Điện Nguyên mới chỉ  
chỗ, lấy được bùa rồi, Triệu Võ trở lại bảo cho biết phải tìm Tế Điên chữa  
cho mới khỏi, nên liền cho gia nhân Hàn Thọ lên chùa Linh Ẩn tìm thỉnh.  
Tế Điên vừa vào tới cửa hoa viên liền thét to:  
- Làm lành được lành, làm ác phải chịu tội, thật có oan uổng chi đâu.  
Rồi đi thẳng vào chỗ giường nằm của Hàn Điện Nguyên, sai gia nhân  
lấy rượu, uống phun đầy mình, và lấy ra một viên thuốc hòa cho uống,  
thoáng cái Điện Nguyên hết đau, lồm cồm ngồi dậy, định lễ sám hối.  
Tế Điên ngồi ngay lên giường nhận lễ rồi truyền rằng:  
- Sám hối là phải thề nguyền rũ sạch những ác nghiệp, hối lại những  
chuyện lỗi lầm, nay ngươi phải đem con gái gả cho họ Từ và nuôi hắn ăn  
học cho đến thành đạt, đó mới là ngươi hối lỗi trước.  
Rồi cười ha hả:  
- Thôi, dọn rượu ra cho ta uống, mọi việc yên vui rồi !  
Tiệc xong từ biệt ra về, đi khỏi Hàn Điện Nguyên một đỗi, thấy trước  
mặt vòng người bao quanh đông nghẹt, giữa vòng có luồng oán khí xông  
lên. Tế Điên giơ tay bấm đốt, biết rõ sự tình, than dài một tiếng, rồi ngất  
ngưỡng tiến thẳng vào đám đông dẹp mọi người ra mà xem, thấy một người  
dáng điệu học trò, trên tay bế một đứa bé dang nói rêu rao với mọi người:  
- Đứa bé đây mới sinh hai tháng, mẹ nó qua đời, tôi không đủ sức nuôi  
dưỡng nên xin liệt vị, vị nào có lòng thương, nhận lấy nuôi dùm, tôi xin đội  
ơn.  
Tế Điên ứng tiếng mà bảo:  
- Để ta nuôi cho !  
Người ấy nhìn sững Tế Điên thấy là một ông thầy chùa rách rưới nghèo  
khổ, ngẫm nghĩ một lát rồi nói:  
- Ngài vốn người tu hành chuyên lo khất thực, nuôi trẻ làm sao được ?  
Tế Điên bảo:  
- Ta với trẻ này vốn có túc duyên, vì vậy muốn nuôi cho làm đệ tử.  
- Trẻ con măng sữa, cần phải chăm nom bú mớm, làm học trò thầy sao  
nổi ? Nó chưa ăn cơm được mà ?  
Tế Điên quát lên:  
- Ta hỏi xin nó là vì đứa trẻ này mẹ nó còn sống, ta ở ngay ngôi chùa  
cổ gần nhà của ngươi, rõ biết hết cả. Phải ngươi là người ở đậu trong nhà họ  
Ngô ? Ta có cách cứu.  
Người đó nghe nói quả thật không sai liền nói hết sự thật:  
- Mẹ đứa trẻ này còn sống, nhưng nghèo khổ qúa, chẳng chết nay thì  
cũng chết mai. Tôi thật tên là Mã Tự Nhiên, từ nhỏ chỉ chuyên lo đèn sách,  
cưới vợ là Chu thị, hai vợ chồng có một phần gia tài do ông cha để lại,  
nhưng rồi miệng ăn núi lở, thế rồi vợ chồng dắt nhau lưu lạc, lần tới chốn  
này, may gặp ông Ngô Bá Chu nhận giúp đỡ cho coi mấy chiếc thuyền,  
hàng ngày chở củi, lời lãi chút đỉnh, họ Ngô chia cho làm kế sinh nhai.  
Chẳng ngờ thời vận còn đen, mới đây có bốn tên côn đồ tác oai tác  
quái, giữ quyền qua lại trên sông, họ Ngô sợ chúng nên thôi không chở củi  
nữa, vợ chồng tôi bỗng dưng thành thất nghiệp, chẳng lẽ ngồi nhà nhìn  
nhau chịu đói, vợ tôi mới bàn tính để con cho tôi giữ, và đi ra ngoài may  
thuê, vá mướn kiếm ăn. Tôi bây giờ bối rối trăm đường đành để vợ đi. Sau  
tôi lại nghĩ phận tôi là kẻ đàn ông vậy mà không đủ sức nuôi nổi vợ con,  
khiến vợ phải lăn lóc kiếm ăn qua ngày nên rất lấy làm tủi hổ, có ý định  
đem cho đứa con, may ra nó gặp được người hảo tâm nuôi nấng, còn tôi, tôi  
sẽ tự vẫn cho rồi. Nói xong khóc lên rưng rức.  
Tế Điên ha hả cười bảo:  
- Chết đi! Chết đi! Mắc lấy nghiệp si! Ngươi còn nặng nợ, chết không  
ích gì! Ta đã liệu biết hết rồi, nghĩ cũng thương tình. Để ta giúp cho ngươi  
tìm thấy vợ, mẹ con lại được gần gũi nhau, rồi đó ta sẽ toan việc cho mà  
làm ăn.  
Mã Tự Nhiên trông bộ dạng ông thầy chùa còn rách rưới nghèo khổ  
hơn mình, nghĩ bụng, làm sao mà giúp mình cho được. Nhưng thế cùng, bất  
đắt dĩ đành phải theo.  
Lúc ấy Tế Điên muốn mua mấy món thiết dụng, nhưng trong túi chẳng  
còn lấy một đồng kẽm, bỗng thấy trước mặt có người xách một tảng thịt đi  
lại, liền chúm chím cười và hỏi:  
- Thịt của chú béo quá, sắc đỏ mà thơm ắt là ngon lắm ?  
Người xách tảng thịt bật cười nói:  
- Sư mô gì mà lại thèm thịt - rồi nửa đùa nửa thật - Bạch Ngài thịt chó  
đấy ạ. Ngài có thèm chăng để tôi xin cúng một miếng.  
Tế Điên cả cười mà nói:  
- Thịt nào không là thịt, chay nào chả là chay ! Chú thật tốt bụng, đúng  
như lời xưa có nói:  
Kiếm báu trong tay người hiệp sĩ  
Má hồng dành để khách tài hoa  
Chú có hảo tâm cúng dường nên cho một miếng kha khá. Người xách  
thịt càng lấy làm lạ lùng, liền cắt cho hai miếng. Tế Điên tạ ơn, gói lấy  
miếng thịt, cho vào bọc rồi dẫn Mã sinh bước thấp bước cao, nhằm ngả  
Phụng Sơn đi tới.  
Đến một nhà nọ coi bộ giàu có, nhà cao cửa rộng, cờ quạt giăng mắc,  
đèn treo hoa kết, xe ngựa đậu đầy. Tế Điên dừng lại dứng ngắm cười lên ha  
hả.  
Nguyên nhà này là nhà giàu có bậc nhất ở châu thành. Chủ nhà họ  
Trịnh tên Hùng, mặt đen như sắt nên mọi người đều tôn là Thiết Diện  
Thiên Vương. Hôm nay nhân ngày lễ bái thọ bà mẹ nên quan viên trong  
thành đều đến khách chúc. Tế Điên kề tai nói nhỏ với Mã sinh, dặn như  
vậy ... như vậy ... sẽ có chuyện hay.  
Mã sinh vâng lời bồng con tìm chỗ mà ẩn. Còn Tế Điên vẻ dáng tự  
nhiên săm săm bước lên thềm nhà mà nói to:  
- Xin các ngài cho tôi hỏi ?  
Trong nha đi ra một người, ngắm kỹ hình dáng Tế Điên thấy là một  
thầy tu nghèo khổ liền bảo:  
- Đại sư tới sớm quá, chừng này tiệc chưa tan đâu, chờ đợi lát nữa mãn  
tôi sẽ lấy đồ dư mà đãi ngài.  
Tế Điên quát lên:  
- Bậy nào, ta tới đây để bái thọ lão phu nhân, có đem lễ vật, cớ chi  
ngươi dám coi ta là kẻ ăn xin ? Không nên thấy hình dáng bề ngoài của ta  
mà buông lời vô lễ.  
Người gia nhân kia nghĩ thầm: "Chủ nhân vốn giao thiệp rộng, thường  
kết bạn cùng khắp cả giang hồ hảo hán. Có lẽ hoà thượng này cũng có thân  
tình giao kết chi đây". Bèn hỏi:  
- Bạch ngài ở đâu ? Chúng tôi không biết, xin được miễn chấp. Xin  
ngài cho biết quý danh để vào thông báo. Lễ vật có những món chi để cho  
gia nhân ra nhận lãnh ?  
Tế Điên bảo:  
- Ngươi cứ vào nói là hoà thượng chùa Linh Ẩn, lễ vật ta đem theo sẵn  
trong mình, gặp chủ nhân sẽ đưa ra.  
Gia nhân lễ phép:  
- Bạch thầy, chủ nhân tôi có lệ phải thu lễ vật nơi đây rồi mới thông  
báo, xin ngài hoan hỷ.  
Tế Điên liền moi trong bọc ra một quả cau, một gói trà nhỏ và một gói  
thịt chó trao cho gia nhân. Gia nhân nhìn qua lễ vật, vẻ mặt khinh bỉ, nhận  
rồi quăng xuống đất.  
Tế Điên quát to, mắng rằng:  
- Bay khinh người quá lắm! Lễ vật là lễ vật, một chút cũng lòng thành,  
cớ chi ngươi lại dám quăng đi ?  
Lúc ấy trong nhà đang bận rộn khách khứa đông đảo, có mặt các vị  
như Tam Quan Điện chủ trụ trì Tăng là Quảng Huệ, các bậc thân hào,  
tráng sĩ, lại có cả hai vị hảo hán Dương Mãnh và Trần Hiếu, đang dự tiệc.  
Nhân thấy Quảng Huệ ăn nói kiêu căng, dương dương tự đắc, Dương  
Mãnh có ý không phục liền hỏi:  
- Bạch thầy, tôi nói thầy nghe tên vị tăng này thầy có biết chăng ?  
Quảng Huệ bảo:  
- Thử nói nghe xem!  
Dương Minh dõng dạc:  
- Trong vùng, tu hành đắc đạo chỉ có Tế Công trưởng lão chùa Linh Ẩn,  
đại sư có biết chăng?  
Quảng Huệ trề môi đáp:  
- Tưởng ai! Té là ra gã sư điên, Ta đây học chung với sư phụ nó, so vai  
vế nó còn là hàng sư điệt ta, trước đây nó muốn theo học đạo nhưng thấy  
nó điên khùng mà đuổi đi không dạy.  
Dương Minh nghe qua lửa giận phừng phừng quát mắng:  
- Không được nói bậy, đáng tiếc là thầy ta không có nơi đây để trị cho  
ngươi biết thế nào cho rõ mặt.  
Chính lúc Dương Mãnh đương quát tháo thì nghe phía ngoài có tiếng  
la:  
- Ngươi có nhặt ngay lễ vật bưng vào hay chăng?  
Dương Mãnh vừa nghe biết ngay là Tế Điên vội vàng đứng dậy mà gọi:  
- Trần huynh, thầy ta tới rồi đó!  
Trần Hiếu liền cùng Dương Mãnh ra xem, quả thật là Tế Điên. Dương  
Mãnh hếât sức vui mừng nói:  
- Thầy tới đây có chuyện chi bực mình mà la lớn như vậy ?  
- Rất buồn gia nhân không chịu thông báo lại đem lễ vật quăng đi nên  
ta phải la lên cho chủ nhân biết !  
Dương Minh khúm núm:  
- Bạch thầy, gia nhân mắt thịt biết sao được nổi thầy, xin thầy đại phát  
từ bi miễn trách.  
Nói xong kính cẩn mời Tế Điên vào. Trần Hiếu thì đi báo với Trịnh  
Hùng.  
Trịnh Hùng lăng xăng tiếp mời và hỏi:  
- Thầy đây trụ trì nơi đâu ?  
Dương Minh đỡ lời:  
- Trịnh đại ca, tôi thường vẫn nói với đại ca vị Phật sống đời nay là  
Đạo Tế đại sư, huynh đã quên rồi sao ?  
Trịnh Hùng vui mừng khôn tả làm lễ chào mừng và nói:  
- Hữu hạnh, hữu hạnh! Té ra là Đạo Tế Thánh Tăng, vạn cam thất  
kính!  
Miệng nói thế, nhưng trong bụng lại nghĩ thầm: "Ôi bất quá là ông hoà  
thượng nghèo và điên, xin ăn qua bữa, chớ tài cán gì đâu. Ngặt vì Dương,  
Trần kính ngưỡng, không mời tưởng cũng khó coi."  
Đương lúc Trịnh Hùng ngẫm nghĩ, Tế Điên đã sớm biết liền bảo:  
- Trịnh đại quan nhân! Hôm nay tôi biết quí phủ làm lễ thiên thu thọ  
mệnh cho lão thái phu nhân, hiện cao thân, quý hữu đầy nhà, xét phần tôi  
lam lũ đã quen, thật nhiều hổ thẹn, vậy gọi là có chút lễ vật dâng lên, khi  
khác lại đến bái kiến.  
Nói xong Tế Điên lấy gói lễ vật mà gia nhân quăng đi nhặt lại trao cho  
Trịnh Hùng. Trịnh Hùng sợ Dương, Trần phiền lòng, cực chẳng đã phải  
gượng nhận gói lễ vật, trao cho gia nhân cất giữ rồi nói:  
- Bạch sư phụ ở xa tới, lẽ đâu chẳng vị tình tôi và Dương, Trần hai quý  
hữu đây mà lưu lại xơi chén rượu nhạt. Luận coi bề ngoài mà chi, xin đại sư  
chớ có để tâm.  
Dương Mãnh cũng tiếp lời khuyên mời. Tế Điên vốn thừa biết Trịnh  
Hùng chỉ khéo léo cái miệng chứ thực tâm không muốn, nhưng giả đò như  
không hay biết mà nói:  
- Trịnh đại quan nhân đã có bụng yêu, hiền đồ lại năn nỉ, tôi lẽ nào lại  
không chung vui chén rượu mừng thọ thái phu nhân. Vậy để tôi vào lạy  
mừng cho phải phép.  
Nói xong Tế Điên vén áo sồng sộc bước vào, Dương Mãnh thì mừng  
thầm: "Phen này thử xem Quảng Huệ còn coi thường thầy ta là cháu nữa  
thôi ?" Nhưng Trịnh Hùng thì vẻ mặt sượng sùng lo phiền lắm nỗi.  
oOo

**Khánh vân cư sĩ**

Tế Điên Hoà Thượng

Đánh máy: Lâm Đại Ngọc

**Hồi 11**

Khoe Phép Lạ Giảm Tài Quảng Huệ  
Chỉ Thầy Hay Giúp Mã Tự Nhiên

Nói về Tế Điên vén áo sồng sộc đi vào, liếc trông toàn những khách  
sang, áo quần trau chuốt, lại thấy có người ăn mặc ra lối hoà thượng  
vắt vẻo ngồi hàng ghế trên, hình dáng giống như sư thúc Quảng  
Huệ nhưng giả bộ làm ngơ, kéo ghế phía dưới mà ngồi.  
Mọi người vừa toan nâng chén thì Quảng Huệ ngăn lại mà nói cùng  
Trịnh Hùng:  
- Trịnh lão gia, ngày nay tôi tới quý phủ, trước là mừng lão phu nhân  
gia tăng tuổi thọ, sau để trơ diễn chút phép mọn cười chơi khiến cho lão  
phu nhân vui thêm. Chẳng cần thái phu nhân phải ra đây, tôi ở nơi này  
làm trò vui, tự nhiên lão phu nhân ở trong nội đường cũng hay biết đủ.  
Trịnh Hùng hết sức mừng rỡ liền vào thưa với mẹ rằng:  
- Bẩm lạy mẫu thân! Có Tam Quan Điện Chủ Quảng Huệ lão sư tới lạy  
mừng mẹ, người lại hết lòng kính nể con nên bày chút trò vui để mẹ xem.  
Vậy con xin thưa mẹ rõ.  
Không ngờ lão phu nhân vừa nghe liền nổi giận mắng:  
- Thật toàn đồ ngốc, giữa chỗ đông người nói ra như thế là họ đã làm  
nhục ta. Mi há không biết ta nay đã lòa thì còn trông thấy chi nữa. Đừng có  
bầy trò trớ trêu chi nữa.  
Trịnh Hùng lủi thủi bước ra phòng khách lặng thinh vì sợ mếch lòng  
Quảng Huệ, nên vẫn xin làm phép cho vui. Quảng Huệ liền lấy một tờ giấy  
trắng, vẽ phấn lên trên, miệng niệm thần chú, thoáng chốc tờ giấy bay lên  
không trung, biến thành một đàn bươm bướm. Mọi người đều vỗ tay khen.  
Dương Minh ngồi cạnh Tế Điên trong lòng bứt rức khó chịu, liền nói nhỏ  
rằng:  
- Bạch thầy, mong thầy phô chút thần thông cho đệ tử được thơm lây  
đôi chút đối với gia chủ.  
Tế Điên chúm chím cười đứng lên nói:  
- Tôi đây cũng xin hiến vài phép mọn cho vui.  
Mọi người đều vỗ tay hoan nghênh. Tế Điên liền niệm to thần chú:  
- Úm ma ni bát minh hồng! Rồi hét: "Biến" - Chợt trong không trung  
phút chốc hiện ra vô số các loài ong bướm côn trùng bay lượn làm trò.  
Quảng Huệ có y ganh tài liền nói:  
- Trịnh lão gia, để tôi xin hiến dâng thái phu nhân một mâm bàn đào,  
ăn vào thọ tựa Nam Sơn, phúc như Đông Hải.  
Dạo ấy đang độ tháng tư, đào cũ hết mùa, đào mới chưa có trái, mọi  
người nghe Quảng Huệ nói vậy đều nhao nhao cho là kỳ lạ, cùng vỗ tay hùa  
nhau nói lời khuyến khích. Quảng Huệ hân hoan đứng dậy, cầm một cái  
mâm vẽ bùa niệm chú. Tế Điên liền chận lại nói:  
- Hãy khoan, bây giờ đại sư định biến phép chi đây!  
Quảng Huệ sì một tiếng đáp giọng khinh bỉ:  
- Biến phép chi ta chả nói trước rồi sao ? Để ta nhắc lại - Ta sẽ biến  
bàn đào hiến dâng lão phu nhân ăn mừng thượng thọ!  
Tế Điên xua tay cười ngất:  
- Không phải đâu! Đại sư nói sai rồi, biến ra cọng giá chứ đào ở đâu ?  
Quảng Huệ cười ngạo mạn chẳng thèm trả lời, hạ mâm xuống cho mọi  
người coi, ai nấy đều xúm lại thì hoá ra chỉ có lơ thơ dăm cọng giá thật.  
Dương Mãnh khoan khoái vỗ tay cười tít, mọi người cũng cười rộ theo.  
Quảng Huệ đỏ mặt tía tai. Trịnh Hùng thì sợ Quảng Huệ hổ thẹn quá hóa  
giận liền sai Trịnh Thọ đem mâm cất đi. Trịnh Thọ bưng lấy mâm thì trông  
thấy rõ ràng có 4 trái đào đỏ chót, mùi thơm sực nức vội quay lại mang  
trình Tế Điên cùng mọi người xem. Nhưng hắn vừa quay vào tới phòng  
khách thì trông lại chỉ có năm ba cọng giá, Trịnh Thọ tức giận nói:  
- Đi ra thì đào, quay vào thì giá, tức chết đi thôi, lão hòa thượng khùng  
thật là tai ác. Thôi để hễ ta mang trở ra mà lại thấy đào thì lấy ăn phứt cho  
rồi.  
Trịnh Thọ mang mâm trở ra trông lại mâm lại thấy bốn quả đào đỏ  
hồng thơm phức, liền cầm một trái cắn thử, ghé răng cắn vào thì thấy lạnh  
như nước đá, cứng tựa gỗ lim. Phía sau chợt có tiếng người cười hì hì, thất  
kinh ngoảnh lại thì thấy Tế Điên đứng sát ngay sau lưng vừa cười vừa nói:  
- Đào đó ngon không, sao không đem dâng lão phu nhân.  
Trịnh Thọ hoảng sợ co giò chạy mất. Tế Điên cả cười trở vào phòng  
khách, thấy Quảng Huệ ngồi lặng im không nói không rằng bèn vòng tay  
thưa với Trịnh Hùng:  
- Đại quan nhân, tôi xin hiến một trò lạ lùng hiếm có, xin quan nhân  
cho mời lão phu nhân ra đây xem.  
Trịnh Hùng bực mình nói:  
- Mẹ tôi bị mù hơn hai năm nay trông thấy gì đâu mà xem với chẳng  
xem.  
Tế Điên nói:  
- Tôi hiểu rồi, cứ mời lão phu nhân ra đây đi, tự nhiên có việc mừng  
cho lão phu nhân.  
Dương Mãnh nói thúc thêm vào, Trịnh Hùng bất đắc dĩ phải cho người  
vào thỉnh mẹ. Lát sau, liễu hoàn đưa người ra, Trịnh Hùng bẩm:  
- Thưa mẹ, nhân có Tế Công tại chùa Linh Ẩn tới viếng, người muốn  
làm phép vui để mẹ xem nên con kính thỉnh mẹ ra coi.  
Thái phu nhân gật đầu. Tế Điên bước tới nhìn phu nhân, miệng niệm  
thần chú, rồi hô lớn:  
- Mừng lão phu nhân đã được sáng mắt trái.  
Quả nhiên lão phu nhân chớp luôn mấy cái, trông thấy rõ ràng mọi  
vật, liền hướng về phía Trịnh Hùng mà vẫy gọi. Trịnh Hùng mừng không  
xiết, nhưng cũng còn có ý ngờ liền lấy tay chỉ người liễu hoàn hỏi mẹ:  
- Thưa mẹ, thế mẹ có biết a đầu đứng hầu bên mẹ là ai không?  
Lão phu nhân đáp:  
- Có phải con Xuân Mai đó không?  
- Bẩm mẹ mẹ trông hình dung con ra sao ?  
- Ngày tháng mài dũa, mẹ trông con có già đi ít nhiều đó.  
Trịnh Hùng biết chắc mẹ đã nhìn thấy được, vui mừng sụp lạy Tế Điên  
mà tạ ơn. Lão phu nhân nói:  
- Sao con không khẩn cầu người đại phát từ bi trị luôn cho mẹ mắt bên  
phải luôn thể ?  
Trịnh Hùng lại sụp lạy và năn nỉ:  
- Bạch đại sư đại từ đại bi gia ơn tác phúc giùm cho.  
Tế Điên cười bảo:  
- Tài của tôi chỉ chữa nổi một bên mắt trái. Nếu muốn chữa khỏi mắt  
phải thì để tôi mách cho một người chuyên môn chữa mắt. Cách đây độ  
trăm thước, có người đứng bồng một đứa nhỏ, tên ông ta là Mã Tự Nhiên  
chính là vị thánh y có tài chữa mắt bên phải cho lão phu nhân. Mau mau  
cho người đi thỉnh sẽ thấy được sự linh diệu.  
Trịnh Hùng đích thân ra ngoài tìm kiếm quả thấy một người diện mạo  
ngôi ngô, tay bồng con nhỏ, đang đứng dựa gốc cây, lim dim đôi mắt có  
dáng mệt mỏi, liền đến nơi vòng tay thi lễ mà hỏi:  
- Tiên sinh quí danh có phải là Mã Tự Nhiên?  
Người họ Mã thấy có người hỏi rõ tên họ mình liền cũng nghiêng mình  
thi lễ đáp:  
- Chính là tiểu sinh.  
- Mong cầu tiên sinh chữa giùm mắt cho mẹ thôi, chẳng những Trịnh  
Hùng này chẳng dám quên ơn mà mẹ tôi cũng được cảm bội công đức  
trông thấy trời xanh, ánh sáng.  
Mã Tự Nhiên ngơ ngác vừa muốn đáp lời minh không phải là thầy  
thuốc thì Tế Điên bước tới bảo:  
- Xin Mã tiên sinh bất tất câu nệ chối từ làm gì? Hãy nên làm phúc cứu  
người một phen.  
Nói rồi Tế Điên lén đưa cho Mã sinh một viên thuốc nhỏ. Mã sinh hội  
ý, liền cùng Trịnh Hùng vào thẳng trong nhà. Các a hoàn nghe nói có người  
tới chữa bệnh mù cho lão phu nhân đều tranh nhau tới xem. Trong đám đàn  
bà không ngờ có vợ của Mã sinh. Chu thị trông thấy mặt chồng liền chạy a  
lại lãnh bồng con thơ. Khi vào tới sảnh đường, Mã sinh lấy viên thuốc của  
Tế Điên trao cho đưa cho Trịnh Hùng bảo:  
- Thuốc này vốn thực tiên dược nhà Phật ban cho, xin kím mau mau  
lấy nước mưa hòa với thuốc cho lão phu nhân uống, trăm bệnh đều lành.  
Trịnh Hùng trịnh trọng đỡ lấy viên thuốc, chỉ thấy đen đen không mùi  
vị. Sai người lấy nước thanh tịnh, cho vào, viên thuốc tan ngay. Lão phu  
nhân uống khỏi miệng trong năm phút sau liền thấy ngay con mắt phải  
ngưa ngứa, chớp luôn mấy cái, mở ra tỏ rõ như thường, vui mừng khôn xiết.  
Khi ấy Trịnh Hùng ngoảnh lại thấy có một người đàn bà bế con Mã  
sinh mà đang cho trẻ bú vừa đưa tay gạt lệ chan hòa, lấy làm lạ gặng hỏi.  
Tế Điên cả cười mà rằng:  
- Trong đó có điều nhân quả huyền vi, rồi đem chuyện gặp Mã sinh  
thuật lại đâu đuôi.  
Trịnh Hùng vô cùng cảm kích liền xin cấp dưỡng toàn gia họ Mã để  
đền đáp công ơn Tế Công. Sao đó mẹ con họ Trịnh muốn đền đáp công ơn  
Tế Điên nhưng ngài gạt đi mà bảo:  
- Trang chủ hãy cấp dưỡng cho Tam Thanh Quán Lưu Thái Chân một  
số tiền để họ có kế sinh nhai, còn như ta, của Trời của Phật đâu có đói bao  
giờ  
Trịnh Hùng liền sai dọn tiệc vui vầy rồi cả nhà đồng làm lễ lạy tạ. Tế  
Điên miệng cười ha hả, nốc từng vò rượu rồi khà khà đứng dậy từ biệt mà  
đi.  
oOo

**Khánh vân cư sĩ**

Tế Điên Hoà Thượng

Đánh máy: Lâm Đại Ngọc

**Hồi 12**

Giựt Miếng Thịt Cứu Người Khỏi Nạn  
Khuyên Lời Ngay Khiến Khách Đổi Nghề

Đây nói Tế Điên cứu giúp cho Mã Tự Nhiên và lão phu nhân họ Trịnh  
xong, liền rời Trịnh phụ ra đi. Khi được một đỗi khá xa, bỗng thấy một  
người hàng thịt đứng dựa bức tường của một nhà nọ.  
Tế Điên nhìn mặt thấy có một vừng sát khí bốc lên liền đánh tay  
bất giác than rằng:  
- Lành thay! Lành thay! Người này là trang hiếu tử, ta phải cứu giúp một  
phen. Nếu không cứu gấp e lâm nạn, liền gọi luôn ba tiếng:  
- Hàng thịt chó, hàng thịt chó! Bớ này anh hàng thịt chó!  
Người hàng thịt thấy một hoà thượng gọi mình mà mình thì bán thịt chó  
thật, lạ lùng đứng sững chẳng thèm trả lời, bụng nghĩ ta bán thịt cho thế gian,  
làm nghề này bất đắc dĩ, sư mô chi thấy thịt chó là gọi ầm lên, mình bán cho sư  
còn ngượng thay, nhà sư mà mua thịt chó thì thật là điên khùng! Nghĩ rồi giả bộ  
làm ngơ không đáp.  
Tế Điên nóng ruột, thấy việc đã gấp liền sấn đại đến, lấy ngay một đùi htịt  
chạy biến ra xa. Anh hàng thịt thấy hòa thượgn đến cướp thịt chó liền la lên:  
- Bớ người ta! Bớ người ta ... rồi cắm đầu chạy theo, nhưng không dám la to  
là hòa thượng cướp thịt chó.  
Chạy được một quãng bỗng Tế Điên đứng lại cười lên ha hả, quăng trả đùi  
thịt chó vừa chỉ lại đằng sau vừa cười. Người hàng thịt ngoảnh lại thì thấy bức  
tường cao ngất đang đổ, gạch ngói rơi xuống như trút. Bụng nghĩ "có lẽ thánh  
tăng cứu mạng, nếu nhà sư nhà không cướp đùi thịt chó mà ta còn đứng nguyên  
đó thì nay chôn vùi dưới đống gạch vụn còn gì?" Liền sụp lạy Tế Điên.  
Tế Điên ôn tồn bảo:  
- Ta đâu có thèm thịt cho của ngươi, mà ta ăn thịt chó cũng không sao, miễn  
bụng ta không có chó để cho ngươi chết uổng tử, nhưng có lẽ là phúc báo của  
ngươi, nên mới gặp ta.  
Nguyên người hàng thịt họ Đổng tên Bình, có vợ và một mẹ già. Tính tình  
tuy k hông hung ác nhưng thô lỗ, thường hay nói nặng với mẹ. Vợ là Hàn thị tính  
nết nhu mì thường hay ngỏ lời khuyên, nhưng anh ta vẫn chứng nào tật nấy. Nhà  
nghèo không có nghề nghiệp gì nên đàn làm chuyện giết chó bán rong kiếm kế  
sinh nhai.  
Có một hôm, Đổng Bình định giết thịt một con chó mẹ, quên lấy to đựng  
huyết liền bỏ dao chạy đi lấy. Tới chừng trở lại, không biết con dao ai lấy mất.  
Tìm kiếm loanh quanh, sau thấy một con chó con nằm co ro dáng điệu khả nghi  
liền lật đật đuổi cho đứng dậy thì liền thấy con dao nằm dấu dưới bụng, ra con  
chó con đã tha con dao cất dấu. Đổng Bình giận dữ liền đá con chó con một cái,  
rồi sách dao liếc vào cái tô định giết chó mẹ. Bất ngờ đàn chó con thấy vậy kêu  
gào rối rít chảy nước mắt khóc. Đổng Bình thấyvậy bất giác buông dao thở dài,  
rồi không biếât nghĩ sao, chạy thẳng vào nhà ôm mẹ quỳ lạy mà khóc. Bà mẹ hết  
sức ngạc nhiên trước thái độ của con.  
Đổng Bình gục mặt vào lòng mẹ nức nở mà nói:  
- Ngày thường con hay lầm lỗi nặng lời cùng mẹ, ngày nay tự hối quá  
nhiều, xin mẹ tha thứ cho con.  
Bà cụ dịu dàng bảo:  
- Con có lỗi trăm bền, mẹ đâu có chấp! Nay con biết hối đó là nguồn vui  
của mẹ.  
Hàn thị đứng bên tron thấy chồng có vẻmăt khác thường, nỉ non hỏi kỹ cặn  
kẽ căn do mới hay chồng được bầy chó con cảm hóa rất đỗi vui mừng. Đổng  
Bình từ đấy ăn ở với mẹ rất hiếu thuận, cơm bưng nước rót, cung kính vô chừng.  
Hôm nay nhân đi bán thịt chó, bị Tế Điên giựt thịt bỏchạy, liền đuổi theo  
mà thoát nạn tường đổ đè người, nghĩ lại giật mình kinh sợ, cảm ơn Tế Điên vô  
lượng. Tế Điên đã biết sự thể, nhân cớ khuyên bảo, dặn dò, nói rõ điều hơn lẽ  
thiệt, dạy Đổng Bình phải đổi ngay nghề khác làm ăn mới mong tránh được tai  
hoạ táng thân. Đổng Bình nghe khuyên nhất nhất vâng lời, sụp xuống lạy tạ. Tế  
Điên trao trả xâu thịt chỉ cắt lấy một miếng nhỏ và cho biết là phải cần dùng.  
Nói xong bỏ đi lên chùa Linh Ấn, vừa đi vừa nghêu ngao ca hát. Vừa về tới cửa  
chùa, hai chú tiểu đón lại:  
- Bẩm thầy mới về! Thầy sách chi đó?  
- Thịt chó béo quá, có muốn ăn không?  
Các chú tiểu bịt miệng cười, miệng chối đây đẩy:  
- Chịu thôi, chịu thôi! Hôm nay có khác tới thiêu hương lễ phật, thầy đem  
của quái quỉ này về, coi sao tiện. Thế nào sư tổ cũng rầy la thầy cho mà coi. Tội  
phạm tam qui, ngũ giới, thầy có biết chăng?  
- Sao ta không biết, nhưng ta có việc của ta, các ngươi biết gì mà nói.  
Dứt lời, Tế Điên săm săm đi thẳng vào đại điện. Hai chú tiểu không dám  
ngăn cản, đành chỉ lặng lẽ đi theo. Tế Điên cứ cứ thẳng vào Đại Hùng bảo điện,  
tay cầm lòng thòng xâu thịt vừa cười vừa rao:  
- Ai mua thịt chó thì ra, tớ bán rẻ, chỉ có 6 đồng một miếng mà thôi.  
Lúc ấy chư tăng đều tề tựu đông đảo trên điện, có người thấy Tế Điên làm  
vậy thương hại mà bảo:  
- Điên khùng quá lắm, có im đi không? Sư phụ ra thấy, quở mắng bây giờ!  
Tế Điên làm ngơ như không nghe thấy, miệng cứ rao tướng mãi lên. Quảng  
Lượng thấy vậy tức giận quá chừng lại gần quát lên:  
- Ngươi nói chi đó!  
Tế Điên tỉnh bơ hỏi lại:  
- Phải ngươi định mua thịt chó chăng?  
Quảng Lượng thét lên:  
- Bậy bạ quá chừng! Tội ngươi phạm cấm làm dơ điện Phật, ta đây không  
thèm nói đâu. Ta chỉ hỏi người - Lầu Đại Bi bị đốt cháy, sai ngươi đi quyên đủ  
vạn lượng vàng, nay đã xong chưa?  
Tế Điên à một tiếng và đáp:  
- Một đồng hiện cũng chưa có, nói chi đến vạn lạng.  
Quảng Lượng giận nói:  
- Như thế phải vào bẩm với sư phụ định đọat mới được. Lúc này đang giờ  
Ngọ, không ai mua thịt đâu, ráng chờ xế chiều mới có khách mua, đi theo ta.  
Nói xong định kéo Tế Điên đi, Tế Điên cười rộ mà bảo:  
- Ngươi làm gì mà dữ dằn quá vậy!  
Chính đang lúc nói đi nói lại, chợt có hai chứ tiểu chạy thẳng vào thưa cùng  
Quảng Lượng:  
- Bạch thầy, có nghe tin gì lạ không?  
- Không, có chuyện gì lạ à?  
- Dưới núi có hơn 200 người đủ các giai cấp, đi đầu là hai vị viên ngoại, có  
10 tên gia đinh theo hầu, ăn mặc cực kỳ hoa mỹ, thẳng tới chân núi mà hỏi đệ tử  
rằng:  
- Phải đây là chùa Linh Ẩ chăng?  
- Dạ, chính phải.  
- Phật song có trong chùa không?  
- Bạch, nơi đây không có vị nào là Phật sống cả!  
- Là vị sư La Hán đó!  
- Dạ trên chùa quả có 500 vị La Hán tạc bằng cây, chẳng hay viên ngoại  
định kính lễ vị La Hán nào?  
Vị viên ngoại cười mà bảo:  
- Chúng tôi không cần lễ vị la hán bằng cây đâu? chúng tôi muốn gặp vị la  
hán sống kia?  
Thấy chuyện lạ, chúng đệ tử liền tò mò hỏi xem nhị vị viên ngoại coi ai là  
la hán. Một vị liền cho biết:  
- Chà, nói đến tên sợ mất 10 năm tuổi thọ!  
Chúng đệ tử càng lạ lùng hơn nên cố nài nỉ xin cho biết tên, hai vị viên  
ngoại cứ ngần ngại mãi, sau gặng hỏi đến ba lần, họ mới cho biết là ...là ...  
Quảng Lượng sốt ruột quát lên:  
- Là ai! Cớ chi mà cứ ngập ngừng! Nói mau! Nói mau lên!  
- Dạ, dạ, đệ tử đi xem tướng số, người ta bảo đệ tử chỉ sống đến 51 tuổi,  
năm nay đệ tử mới 21 tuổi, chỉ còn sống sở đời có 30 năm nữa thôi, lúc nãy đối  
trước hai vị viên ngoại đã hứa xin giảm 10 tuổi thọ họ mới chịu nói tên vị la hán  
sống, thế mà nay lại nói lần nừa, giảm 10 năm thì đệ tử còn sống được bao lâu  
nữa đâu! Tội nghiệp đệ tử quá, xin đừng bắt nói ra!  
- Khéo chuyện quàng xiên, ăn nói ba hoa, tin sằng tin nhảm, nói tên đi, bao  
nhiêu ta chịu hết cho!  
- Dạ, có vậy đệ tử mới dám nói nhỏ cho nghe, thiên hạ đồn phật sống chính  
là lão sư điên Đạo Tế đó!  
Quảng Lượng xì một tiếng và nói to:  
- Ôi! Đồ thằng khùng mà thiên hạ kính trọng nỗi gì!  
- Chớ, chớ nói bậy như thế giảm tuổi thọ chết, thầy hãy ra nghên đónh các  
vị viên ngoại, đừng để họ chờ lâu sinh ra chán, không cúng thì lấy chi mà sinh  
sống!  
Quảng Lượng liền cho đánh hiệu triệu tập chư tăng, mặc lễ phục đàng  
hoàng ra nghênh đón.  
Hai vị viên ngoại và các thí chủ nhìn trong đám đông không thấy Tế Điên,  
một vị tiến lên bảo:  
- Chúng tôi đến đây chỉ cốt bái kiến Tế Điên đại sư, xin thỉnh ra đây kỳ  
được, nếu không gặp, chúng tôi xin trở về, để khi khác đến thỉnh lễ.  
Bất đắc dĩ Quảng Lượng phải nói:  
- Dạ Đạo Tế có trong chùa, xin hãy theo tôi.  
Nói xong đưa các khách vào chốn Đại Hùng bảo điện, thấy Tế Điên vẫn  
ung dung ngồi lim dim con mắt, tay cầm xâu thịt chó, miệng vẫn rao to:  
- Thịt chó béo lắm! Sáu đồng một miếng, ai mua xin mua - coi như truớc mặt  
không người.  
oOo

**Khánh vân cư sĩ**

Tế Điên Hoà Thượng

Đánh máy: Lâm Đại Ngọc

**Hồi 13**

Thuyết Bài Kệ Được Muôn Nghìn Bạc  
Nói Lời Thiêng Từng Cặp Đánh Nhau

Nói về Quảng Lượng thân dẫn hai vị Viên Ngoại và các vị thí chủ lên  
Đại Hùng Bảo Điện thấy Tế điên ngồi ung dung lim dim cặp mắt,  
miệng vẫn rêu rao:  
- Thịt chó béo lắm! Sáu đồng một miếng, ai mua tới mua - mặc  
cho mọi người quỳ lạy bái chào hỏi, không thèm biết tới.  
Trước quang cảnh ấy Quảng Lượng phừng phừng nổi giận sấn đến xô  
Tế Điên mà quát:  
- Đồ khùng, có các vị quí khách viếng chùa, sao còn vô lễ như vậy?  
Tế Điên lặng im không nói, hai vị viên ngoại tiến lên sụp lạy Tế Điên  
rồi quay sang bảo Quảng Lượng:  
- Chính ngài mới vô lễ, dám nói xách mé đối với Phật sống mà chúng  
ta hằng kính trọng. Các ngươi bất quá là hạng ăn bám cảnh chùa, mê dối  
lòng người, nay cúng nay bái để cầu lợi, sao dám khinh khi phật sống.  
Ngươi tự lượng xem, dời đàn na tính thí, không kế sinh nhai, ngày ăn hai  
bữa nhờ cậy thập phương, không làm được việc gì ích lợi cho ai, quen thói  
"ăn mày trưởng giả" không biết tự tỉnh mà còn ăn nói quàng xiên!  
Quảng Lương nghe nói tức giận tím gan, nhưng vì các vị viên ngoại và  
các vị thí chủ xưa kia đều là những vị công đức với chùa, cãi lại một câu,  
họ không cúng dường nữa, lấy gì tiêu xài, đành lẳng lặng lui ra, nghĩ thầm:  
"Mình với chư tăng giữ lễ ra chào đón trịnh trọng mà họ dở mặt mắng là mê  
dối lòng người, còn như thằng điên kia thì lại trọng vọng không dám gọi  
tên, đời thật trái ngược, tức chết đi thôi!"  
Lúc ấy Tế Điên vùng mở mắt mà hỏi:  
- Các ngươi đến có chuyện chi, ăn nói lao xao thế vậy?  
Mọi người mừng rỡ quy rạp xuống mà bạch:  
- Chúng đệ tử đến bái kiến sư phụ cầu được chỉ dạy huyền cơ.  
- A! Các ngươi bị đói phải không? Cơ là đói, bụng rỗng không chịu  
được e sợ chết đói chứ gì ? Vậy ai đói trước hết ăn miếng thịt chó này, khỏi  
ngay lập tức.  
- Chúng đệ tử nghe danh hoà thượng Phật sống đời nay đến hỏi huyền  
cơ dịệu lý chớ không hỏi chuyện cơ hàn thống khổ ở đời, cũng tiếng mà  
kha c nghĩa, xin Ngài dạy bảo cho biết.  
- Trong núi có nước, dưới nước có cá, ba lần bảy thì là hăm mốt, người  
ta có ruột, cây kia có da, người không ăn đất thì ăn gạo trắng mà sống, đó  
là cái lý mầu nhiệm!  
Quảng Lượng nghe bật phì cười, hai vị viên ngoại và các vị thí cũng  
đều lắc đâu thâ t vọng. Một vị cố gặng hỏi thêm:  
- Chúng tôi hỏi đây là hỏi lẽ nhiệm màu trong đạo Phật,hỏi cách tham  
thiền, hỏi cơ trời đất, xin hoà thượng vui lòng chỉ giáo.  
- Hoan hỷ! Hoan hỷ! Hiểu rồi! Hiểu roià! Phật hoan hỷ, tăng hoan hỷ,  
các ngươi hoan hỷ vậy ta hỏi: Các ngươi có hoan hỷ không?  
- Bạch, xin sư phụ dạy bảo cho nghe!  
- Lầu Đại Bi bị sụp đổ, các ngươi có hoan hỷ xây dựng lại chăng?  
- Bạch, chúng đệ tử tình nguyện xây lầu Đại Bi cho sư phụ, nếu sư phụ  
giảng cho hiểu đạo.  
- Hiểu đạo là không mặc cả, tự tính hiểu hay không hiểu, các ngươi tốt  
bụng, hào hiệp, phải phát khởi tâm bồ đề tự nguyện, nếu có lòng thành  
muốn rõcơ duyên, phải là chí thành chứ có đâu mặc cả là có được hiểu đạo  
mới thành tâm?  
- Bạch, chúng đệ tử xin thành tâm cúng dường tiền bạc để sư phụ xây  
lầu Đại Bi.  
- Ờ, như thế mới phải, mới là người tìm đạo và học đạo, hãy nên lẳng  
lặng mà nghe:  
Người yêu nên biết vốn không yên  
Bằng hỏi cơ trời ấy có duyên  
Cơ chủ trống khung, thiền chủ lặng  
Lặng không, không lặng ấy cơ thiền.  
Mọi người nghe Tế Điên ngâm luận rất đổi vui mừng, cúi rạp cả xuống  
mà xưng tán. Hai vị viên ngoại gọi Quảng Lượng mà bảo:  
- Được nghe lời chỉ của hòa thượng Tế Điên, như thế là bậc liễu ngộ.  
Ngươi hãy đi lấy sổ ghi số tiền hướng cúng xây lầu Đại Bi.  
Quảng Lượng nghe nói mừng quýnh, quên cả mình cũng là người tu, líu  
ríu chạy xuống tổ đường lấy quyển sổ và bút mực lên. Hai vị viên ngoại tự  
tay biên mỗi vị cúng 1.000 lạng còn các người khác, người trăm lạng, người  
dăm ba lạng, tính lại có hơn vạn lạng. Một người trong bọn vốn tay buôn gỗ  
liền nói:  
- Hiện nhà tôi còn 16 súc gỗ quý, xin đem đến cúng cất lầu, gồ này  
vân như mây, vốn loài sến táu, ngàn năm chẳng hề mối mọt.  
Quảng Lượng thì vui mừng ra mặt. Các vị tiểu tăng cũng hớn hở chạy  
đi chạy lại lăng xăng mời nước mời trầu, thật là hai cảnh tu phân biệt đáng  
làm gương cho thế nhân soi. Tế Điên thì lặng thinh, nhắm mắt, khi công  
viêäc ghi cúng hoàn tất liền chậm rãi hỏi:  
- Sư huynh, các vị thí chủ quyên cúng đã đủ cất lầu Đại Bi chưa?  
- Dạ đủ, còn dư nữa đấy ạ!  
Rồi lăng xăng chào người này, hỏi ngươi kia, kể lể nào chư tăng tu  
hành khổ hạnh, nào chùa này thiêng ai đến van vái cúng là linh ứng. Các  
thí chủ chỉ đáp ậm ừ, và ai nấy cứ chăm chăm nhìn sang chỗ Tế Điên.  
Tế Điên vẫn nín thinh, thân hình gầy guộc tấm áo che thân rách bươm  
hôi hám, xâu thịt chó vẫn để ngay bên cạnh. Mọi ngươi đều cúi đầu đỉnh lễ  
nói lời từ biệt, nhìn ra Tế Điên đã ngủ lúc nào không biết. Khách khứa ra  
về hết, sáng hôm sau, Tế Điên tay xách xâu thịt chó, lầm lũi xuống núi,  
miệng hát nghêu ngao, nay chỗ này, mai chỗ kia, vân thủy ngao du không ở  
chổ nào nhất định  
Một hôm, Tế Điên đang đánh cờ với Triệu văn Hội chợt thấy máy mắt  
giơ tay bấm độn, chau mày mà nói"  
- Tôi phải về. Chùa có việc gấp. Tân thừa tướng đang sai người đến gỡ  
lầu Đại Bi lấy gỗ quý về dựng lầu Các Thiên. Tôi phải giảng luận một phen  
cho họ Tần rõ đường đạo lý mới được.  
Họ Triệu can rằng:  
- Sư phụ tranh chấp chi với Tần thừa tướng, y vốn quyền thế nhất mực,  
ngang tàng không ai bằng. Sư phụ là bậc tu hành nay đây mai đó, lầu Đại  
Bi tại chùa có phải là chùa của sư phụ đâu, tranh lại với y sao nổi?  
- Người tu hành khi chấp khi thường, khi quyền khi biến, cái của ta  
không phải cái của ta, cái không phải của ta tức như của ta, ta cho được,  
của người ta phải giữ, phương chi kẻ có quyền thế, hiếp đáp bốn phương  
chính là những kẻ cần phải lấy đạo lý mà cảm hóa để quay về nẻo chính.  
Nói xong khăngkhăng một mực cáo từ. Về tới chùa, Quảng Lượng đon đả  
chạy ra tiếp và nói:  
- Sư đệ về vừa đúng lúc, chùa đang có họa to, sư đệ đã rõ chưa?  
Tế Điên giả ý không hay biết gì hỏi lại:  
- Chẳng hay có hoạ gì to tát?  
- Ở phủ thừa tướng cho người đến đòi gỡ lầu Đại Bi lấy gỗ về dựng lầu  
Các Thiên, bởi nghe lầu của ta có nhiều gỗ quí.  
- Đừng để cho chúng gỡ chứ!  
- Ai mà cản nổi, bốn tên quản gia của phủ thừa tướng hết sức ngang  
tàng, chúng ỷ sức mạnh, quyền to, hung hăng như hổ báo, hiện đang có  
hàng trăm quân lính đến gỡ lầu, khó bề cự lại.  
Tế Điên đi thẳng vào trong, tới thiền đường thấy bốn trang hảo hán và  
có hàng trăm gia đinh vây quanh, chờ lệnh gỡ lầu.  
Tế Điên ung dung tiến vào và bảo:  
- Nước có phép nước, dân có quyền dân ! Các ngươi là ai dám đến nơi  
nghiêm tịnh phá phách ?  
Bốn tên quản gia đứng lên một lượt, dằn mạnh chén trà quát lớn:  
- Ngươi là kẻ nào?  
- Ta là ta  
- Ta vẫn biết ngươi là ngươi, nhưng pháp danh là gì ? Sao dám ăn nói  
láo xược với chúng ta?  
- Các ngươi hỏi thế có ích chị Các ngươi vốn là hạng không thông đạo  
ý, xét lại ngay như thừa tướng quan cao cực phẩm, lý ưng phải làm lành  
chứa đức mới mong dành chút tư lương mà hưởng phúc về sau. Nào hay  
thấy ít gỗ quí phát khởi lòng tham, nỡ đang tay làm việc phá hủu cảnh chùa  
chiền, xâm phậm đất Phật. Các ngươi hãy nghe ta, về nói lại cùng thừa  
tướng có ta là Tế Điên đây không ưng cho ngài làm việc phá chùa.  
Bốn tên Đô quản nghe nói trợn mắt tròn xoe, mặt giận hầm hầm. Tần  
An sắn tay áo lên và hét:  
- Lão hoà thượng già hàm lợi khẩu, hãy nếm quả đấm của ta.  
Tế Điên cũng tác sắc mà mắng:  
- Ngươi muốn đánh người à, có giỏi thì hãy ra sân chùa đọ sức cùng ta.  
Nói xong Tế Điên vùng chạy ra phía cửa chùa. Tần An cùng ba tên đô  
quản và bạn gia đinh rùng rùng đuổi theo. Tới trước sân chùa, bốn tên hô  
bọn gia đinh xúm lại vây bắt Tế Điên. Một trăm tên gia đinh nhất tề xúm  
lại, bắt được Tế Điên chúng hè nhau vật ngã rồi thượng cẳng chân, hạ cẳng  
tay đánh xuống vô hồi kỳ trận. Đánh tới nỗi người bị đè ở dưới phải la lối  
dẫy dựa la lớn:  
- Trời ơi! Chúng bay đánh chết người ta rồi. Sao lại nhè ta mà đánh?  
Tần Thuận chỉ huy gia đinh tưởng đánh Tế Điên mười phần khoái chí,  
bỗng nghe trước mặt có tiếng cười hề hề, giật mình ngó lại té ra Tế Điên  
đang đứng ngoài vỗ tay cười lớn.  
Tần Thuận liền kêu đồng bọn ngừng tay, xem ra người bị đánh chính là  
Tần An. Mọi người khôn xiết ngẩn ngơ. Tần Thuận coi thấy Tần An đà ngất  
lịm, khắp minh bầm tím, liền thé:  
- Chết rồi, chúng bay to gan dám dánh thượng cấp.  
Rồi hối gia đinh đi lấy nước vỗ đắp vào mặt, lát sau Tần An tỉnh lại tức  
tưởi nói:  
- Ấy là chúng bay đồng mưu hại ta để trả thù riêng, ta hiểu rồi. Ta sẽ  
trình lại thừa tướng, rồi chúng bay biết tay ta.  
Tần Chi, Tần Minh cũng bu lại xem, cùng nói:  
- Thật tình gia nhân đè bắt được tên hòa thượng khùng nên mới xuống  
tay đánh không kiêng nể. Thôi thôi tất lão đạo đã dùng phép ma, giờ đây  
phải xúm nhau lại bắt cho kỳ được rồi đánh cho chết mới nghe.  
Nói xong hô gia đinh xông vào vây bắt Tế Điên. Tế Điên cả cười khen  
rằng: "Giỏi, giỏi". Rồi niệm chú giơ tay chỉ một cái. Lũ gia đinh đang hùng  
hổ như bầy cọp, chợt Lý tư nổi xung quay lại đè Trương Tam mà đánh.  
Vương Ngũ cũng đánh Cao Lực, Từng cặp từng cặp cứ chia nhau đánh loạn  
lên, hết sức là nực cười. Bốn tên đô quản cũng quần thảo với nhau, ai nấy  
trổ tài võ nghệ tuyệt luân trông thật sướng mắt. Chính trong lúc bọn gia đinh  
đánh nhau như vậy, Tế Điên thấy một người hộc tốc chạy vào vừa hét vừa  
la bắt Tế Điên thâu phép lại.  
oOo

**Khánh vân cư sĩ**

Tế Điên Hoà Thượng

Đánh máy: Lâm Đại Ngọc

**Hồi 14**

Bắt Chư Tăng Oan Khiên Túc Nghiệp  
Khởi Điều Ác Quả Bái Nhãn Tiền

Đây nói chuyện Tế Điên bắt quyết khiến các gia đinh đô quản phủ  
thừa tướng chia nhau từng cặp quần thảo so tài võ nghệ rất nên  
hứng thú. Tế Điên chợt thấy một người hộc tốc chạy vào vừa la vừa  
thét, ngó ra ngoài thì là Quảng Lượng. Quảng Lượng nhìn xem thấy  
gia đinh và Đô quản đánh nhau đến nỗi mắt bầm môi rách, máu mũi máu  
mồm đổ ra trông thật ghê sợ liền quát lên:  
- Đạo tế! Họa to đến nơi rồi, ngươi phải mau mau thâu ngay phép lại  
kẻo thừa tướng bắt tội cả chùa cho coi.  
Tế Điên cười nói:  
- Làm chi mà nhát sợ quá thế! Thôi vị tình sư huynh tôi hãy tha chúng  
một phen. Nói xong miệng đọc thần chú, chỉ tay một cái cả bọn đều dừng  
tay ngơ ngác như người ngủ mê chợt tỉnh.  
Tần Thuận nói:  
- Thôi chúng ta mắc phải độc thủ của tên sư khùng đó rồi, phải về báo  
lại thừa tướng tìm cách trả hận mới xong.  
Tần An khen phải, gọi Quảng Lượng mà nạt rằng:  
- Ta giao tên hoà thượng khùng cho mi canh giữ, hễ để nó trốn thì mi  
phải đền tội đó nghe! Ta sẽvề trình cùng thừa tướng trị tội chúng bay - Nói  
xong, hô đồng bọn rùng rùng trở về tướng phủ.  
Tần An về tới phủ liền đi thẳng vào thơ phòng sụp lạy, khóc lóc kể lể  
sự tình và còn thêu dệt thêm những sự bị chư tăng trong chùa làm nhục,  
hòa thượng khùng mạt sát thừa tướng ..v...v..  
Thừa tướng nghe xong cả giận quát lên:  
- Hòa thượng chùa Linh Ẩn sao dám to gan quá vậy, đánh gia binh  
tướng phủ, không chịu giữ thanh qui. Rồi đây nhân dân bá tánh biết chuyện  
thì còn gì là thanh danh ta nữa. Cha chả là nhục. Thôi! Chúng bay lui hết.  
Ta sẽ tống trát cho quan địa phương phải bắt hết lũ sư đó về đây trị tội.  
Nói xong thừa tướng sai lấy văn phòng tứ bảo, tự thân thảo trát tư  
xuống Lâm An, bắt quan địa phương phải bắt chư tăng và nhất là hoà  
thượng khùng để mang về tướng phủ thẩm vấn.  
Công văn hoả tốc về phủ Lâm An, quan phủ địa phương liền đặc phái  
hai võ quan đem 50 ten lính và đích thân tri phủ về chùa vây bắt chư tăng.  
Quan huyện Nhân Hòa cũng cử đám sai dịch phụ lực. Quân lính trùng  
trùng vây kính quanh chùa, những tên sai dịch xông vào, bất kể là ai bắt  
trói xuốt lượt rồi áp giải về phủ thừa tướng.  
Thừa tướng nghe trình lập tức đăng đường, thấy các hòa thượng áo mão  
chỉnh tề đứng hầu dưới trướng chẳng rõ ai là Tế Điên liền quát hỏi:  
- Trong bọn này ai là Tế Điên, nói mau?  
Người xướng danh liền lần lượt đọc tên:  
- Hòa thượng Nguyên ThôNg, Quảng Lượng, Đức Huy, Tông Thụy, Huệ  
Lăng ... không có ai là Tế Điên cả ..  
Thừa tướng nổi giận hỏi:  
- Ta sai đi bắt tên hòa thượng khùng sao lại không bắt! Này các hòa  
thựơng kia, ta sai người đến lấy gỗ tốt về cất lầu Các Thiên cho hay không  
cho thì nói, cớ sao dám đánh sai quan đến nỗi có người thọ trọng thương.  
Hành động này đủ cho ta thấy lũ ngươi không giữ thanh qui, định làm phản  
loạn phải không?  
Quản Lượng lên tiếng thưa rằng:  
- Mọi sự hằng ngày chúng tôi chuyên trì ăn chay niệm Phật chẳng dám  
cưỡng lại lệnh trên, sự việc xảy ra là do đạo khùng, đệ tử của Hòa thượng  
Nguyên Không làm ra tất cả. Bẩm tướng công cho người bắt hắn tra cứu sẽ  
ra hết tự sự.  
Tần thừa tướng liền hạ lệnh cho tri huyện Tiền Đường và tri phủ Nhân  
Hòa phái sai dịch bắt cho được Tế Điên và cho dỡ lầu Đại Bi tức khắc.  
Tri phủ và tri huyện lệnh liền phái gia nhân đốc xuất binh sĩ về chùa,  
một mặt cho người dỡ lầu, một mặt cho người đi bắt Tế Điên.  
Lũ gia nhân được cắt cử đến dở lầu phân nhau người trèo lên mái,  
người lo chở gỗ đi. Trong bọn có người treò lên nóc nhà đứng lặng thinh  
một hồi, nhìn xem cảnh lầu hùng vĩ nguy nga thốt chép miệng than rằng:  
- Tiếc thay một toà lầu đẹp đẽ vô ngần, lúc cất lên mất bao của thập  
phương, thế mà chỉ vì lòng tham của một vị quan to mà phải một lúc dở đi  
thật là đáng tiếc biết bao!  
Lời than chưa dứt, chợt trượt chân từ trên nóc lầu, cắm đầu xuống đất,  
nhưng may thay khi gần tới đất như có người đỡ lên nên không sao hết. Một  
người khác lo chuyện khiêng gỗ, thấy miếng gỗ quí liền có ý nghĩ:  
- Thật là may chuyến này dỡ lầu đây, ít ra cũng phải mất chừng hai  
tháng. Dỡ lầu Đại Bi xong lại lo cất lầu Các Thiên cho thừa tướng thì ít ra  
cũng 3,4 tháng nữa mới xong, thế là ta có công ăn việc làm cả năm chưa  
hết, vái trời phù hộ cho cứ có việc như thế này luôn luôn thì sướng biết bao.  
Nghĩ xong đắc ý, cười cười nói nói có vẻ thích thú vô cùng. Tế Điên  
đứng trong Đại Hùng bảo điện nhìn ra biết rõ tâm tư, muốn cho kẻ ác biết  
lẽ báo ứng liền niệm chú lấy tay chỉ một cái. Người ấy đang đi cười tít mắt  
vướng ngay phải một khúc cây nhỏ, ngã bổ nhoài về đằng trước, vặn mình  
đứng dậy thì đứng không nổi vì bị sái hẳn một chân. Lết mãi mới ngồi lên  
được, ôm chân mà rên:  
- Trời đất ơi! Đau như thế này đến phải nghỉ hàng tháng, làm ăn gì  
được nữa!  
Đang lúc Tế Điên thi phép tỏ vẻ hào hứng thì bọn sai dịch kéo đến vây  
bắt, còng tay Tế Điên lôi đi.  
Tế Điên giả bộ ngơ ngác hỏi:  
- Chẳng hay tôi có tội gì?  
- Cứ về tướng phủ sẽ rõ.  
- Thừa tướng thì thừa tướng, sao lại bắt người vô cớ? Bắt một vị tăng sĩ  
mà còng trói thế này hay sao? Luật pháp naò cho phép vậy? Mời mọc tử tế  
thì ta đi, bằng mà làm oai làm phách thì ta nhất định không đi.  
- À, đã vậy để bọn ta thẳng tay co ngươi biết phép.  
Nói xong bọn sai dịch người thì kéo tay, kẻ kéo chân lôi đi. Tế Điên  
thấy vậy ngồi phịch ngay xuống đất. Lạ thay, bảy, tám người xúm lại mà lôi  
một vị sư gầy võ vàng mà không lôi nổi. Một tên cầm đầu lấy lam lạ hết  
lên:  
- Hẳn là chúng bay nể nang chứ tên hòa thượng gầy còm này chỉ một  
người xách đi cũng xong can chi mà làm bộ hì hục kéo lê như thế!  
Trong bọn có một người biết tiếng Tế Điên xưa nay liền tiến lại vòng  
tay cúi đầu mà nói:  
- Bạch thầy từ bi, chúng tôi là phận sai dịch vì lệnh cấp trên mà đi  
thỉnh ngài về, xin ngài hoan hỷ, đối với chúng tôi thật chẳng có sự chi thù  
oán, mọi sự việc đều do nơi thừa tướng, chúng tôi phận dưới đâu dám  
không tuân? Xin đại sư phụ đại phát từ bi thương xót chúng tôi mà về tướng  
phủ kẻo thừa tướng quá giận bắt tội chúng tôi thì thật khổ cho vợ con chúng  
tôi lắm lắm ạ.  
Tế Điên nghe bạch gật đầu cười bảo:  
- Mô Phật! Vị tình các người mà ta đi thử một phen. Nếu trước nhẹ  
nhàng mời mọc thì đâu các ngươi phải nhọc sức nhọc lòng. Nào đi! Mấy  
thuở mà được hầu thừa tướng!  
Nói xong cười rộ mà đứng dậy, bọn sai nhai bỗng thấy nhẹ bỗng như  
chẳng có người và Tế Điên dắt đi vùn vụt.  
oOo

**Khánh vân cư sĩ**

Tế Điên Hoà Thượng

Đánh máy: Lâm Đại Ngọc

**Hồi 15**

Ra Oai Tác Tướng Tra Tăng Sĩ  
Cậy Thế Cậy Quyền Chiếm Vợ Dân

Đây nói bọn sai dịch mời được Tế Điên gấp gấp trở về tướng phủ. Tần  
thừa tướng nghe tin lập tức thăng trướng đòi vào, chỉ thấy một thầy tu  
gầy guộc ăn mặc rách rưới, đứng trơ trơ dưới thềm. Tả hữu thét quỳ,  
nhưng nhà sư nghiễm nhiên như không nghe tiếng.  
Tần thừa tiếng cả giận vỗ án quát mắng:  
- Hay cho tên đạo khùng ta gan! Ta cho người tới lấy gỗ, chịu hay không thì  
bầy tỏ, cớ sao cả gan dùng phép thuật yêu ma mà hại người. Hãy mau mau hết  
sự tình để bổn đài xử trị!  
Tế Điên nhướng mắt lên cười bảo:  
- Sao nhà ngươi chẳng tự xét minh, vội vã trách người. Nghĩ như ngươi thân  
làm thừa tướng ngôi cao nhất phẩm, vàng lụa gấm vóc thiếu gì, sao nỡ vô cớ  
đến phá hủy cảnh chùa. Lầu Đại Bi là sự góp công góp của thập phương dựng  
nên, không phải của riêng ai, nay bỗng chỉ vì tham ít gỗ đẹp, dỡ gỗ ở chùa về  
dựng lầu chơi, chính ngươi là người làm điều trái phép.  
- Cha chả, sư khùng già họng sao dám mạt sát lão gia?  
Tế Điên lại cả cười chậm rãi:  
- Bọn sai dịch phá chùa, ta đà trừng trị cho biết lẽ báo ứng, còn như ngươi  
dù là bậc tôn quí thế gian, trước việc làm trái đạo đà không tự tỉnh còn đi trách  
người, như vậy là kẻ vô tâm, vô qui, càng nên giận trách biết bao. Tội ấy đánh  
bốn chục còn mới hả!  
Tần thừa tướng nghe dứt, lửa giận phừng phừng, liền thét gia quân nọc Tế  
Điên đánh 40 côn cho hay phép nước. Tế Điên cả cười đứng chung lộn với chư  
tăng bị bắt. Bọn gia tướng tuân lệnh thừa tướng lôi ra đè xuống, giơ côn nệp đủ  
40, đánh thôi máu me đầy người, thịt nát máu rơi, khóc than thảm thiết. Nhưng  
khi đánh xong, ai nấy giật mình ngó lại thì ra là Quảng Lượng đang nằm chết  
giấc.  
Tần thừa tướng thấy vậy càng giận, hét vang:  
- Chúng bay là phường ăn hại, ta sai đánh tên đạo khùng sao lại đánh nhầm  
kẻ khác.  
Rồi chỉ Tế Điên sai quân đánh bắt cho mau. Bọn quân lính nhất tề ào tới  
lôi được Tế Điên ra giữa công đường, giơ côn sắt vút xuống vô hồi kỳ trận, khi  
nhình ra thì chính tên Triệu sai đầu lăn lộn kêu than, thịt nát máu rơi vô cùng  
thảm hại. Tần thừa tướng càng thêm giận dữ, râu tóc dựng ngược thét vang ầm ĩ,  
bỏ ghế xuống điện vác côn đính thân toan đánh Tế Điên. Đang lúc giơ côn toan  
đánh bỗng thấy quân hầu hớt hải chạy lại phủ phục bẩm rằng:  
- Dám bẩm tướng gia, không biết vì đâu đại đường lửa cháy ngất trời.  
Tần thừa tướng nghe nói biến sắc mặt, vội vã ngừng tay, truyền giam sáu  
thầy trò vào đại lao rồi đốc thúc gia nhân đi cứu lửa. Sai tên quân canh giữ chư  
tăng.  
Đây nói bọn người giam giữ chư tăng, trong số có một tên là Tần Thăng  
khôn ngoan giảo quyệt, mặt dơi tai chuột, bàn cùng đồng bọn:  
- Anh em ta tuân lệnh thừa tướng canh giữ bọn này, riêng tôi nghĩ anh em  
phải canh chừng tên đạo khùng lắm lắm, nếu bị sơ xẩy để hắn vượt ra tất là  
mang tội nặng. Vậy hôm nay ta phải chia phiên nhau canh gác cẩn thận.  
Một tên khác bàn vào:  
- Một người canh hắn sợ không nổi, chả thấy ban ngày 5, 7 người kép, lúc  
hắn không đi cũng đành chịu. Giờ đây nếu hắn đốc chứng trốn đi, dù có biết  
đến, một người làm sao bắt hắn. Theo tôi ta nên mua thức ăn và rượu sơ sơ nhậu  
nhẹt đánh chén với nhau mà thức coi chừng, nhưng cấm không được uống say!  
Cốt sao cho khỏi buồn ngủ và khi động rạng hò nhau mà vây bắt. Anh em có  
bằng lòng không?  
Tất cả đều khen là ý kiến hay! Chẳng ngời Tế Điên ngồi trong nhà khám  
đã biê t hết tự sự vỗ tay khen và nói vọng ra:  
- Đồng ý! Đồng ý!  
Mọi người thảy đều ngạc nhiên, ngỡ ngàng một phút, nhưng sau thừa tướng  
cũng đưa tiền cho người mua món ăn và rượu để cho chúng đánh chén mà canh  
chừng.  
Tối đến, mọi người bầy thức ăn và rượu, quây quần ăn uống, cười vui thích  
thú, chợt thấy Tế Điên cười lên hì hì dòm qua cửa sổ mà nói:  
- Nhờ mấy vị từ bi, cho tôi một chén rượu coi, uống xong rồi ngủ khỏi đỡ  
mất công canh gác!  
Tần Thăng hỏi lại:  
- Ông là hòa thượng sao lại đòi uống rượu?  
Tế Điên cười lên ha hả:  
- Chú em chưa thông sự lý, trời có tửu tinh, đất có tửu truyền, người có tửu  
tiên. Rượu là chất gạo, hòa hợp vạn sự, gạn đục nên trong, thuận với tính tình,  
thêm sức, dãn gân thông máu, làm cho tinh thần phấn khởi, sức lực dồi dào, như  
thế uống vào thêm tỉnh, trí tuệ gia tăng, đâu cần kiêng cữ, cho tôi một chén há  
chẳng vui sao?  
Tần Thăng nhịn cười không được trước lý luận "rượu" của nhà sư nhưng  
đành chịu không biết trả lời lại làm sao, cực chẳng đã đành rót một chén đưa  
cho Tế Điên. Tế Điên tiếp lấy uống một hơi cạn chén, khà một tiếng khen ngon  
rồi lại nài nỉ:  
- Chưa uống thì thôi, uống vào thêm thèm, xin mấy người cho thêm chén  
nữa.  
Tần Thăng cười mỉa:  
- Tu hành chi mà lòng tham không đáy, lúc không có uống thì xin một chén,  
được một rồi xin hai, chẳng biết như thế người tu theo đạo gì?  
- Thôi mà chú em gây chút cảm tình, ta say ta ngủ, chả hơn chú em thức  
mãi ngồi canh thêm khổ thân ư?  
Nghe nói bùi ta, Tần thăng lại rót cho chén nữa. Tế Điên uống xong vỗ tay  
khen lấy khen để:  
- Ngon thiệt, ngon thiệt, thật không khác gì tiên tửu, chú em cho ta chén  
nữa được không?  
Tần Thăng phát giận khoát tay mà bảo:  
- Hết rồi, còn cũng không cho, đừng lải nhải xin nữa cho mất công.  
Tế Điên cười bảo:  
- Thử nhau cho biết chứ ta đây có thiếu gì rượu uống.  
Một người trong bọn cười ngất nói một cách giễu cợt:  
- Đúng bộ khùng điên, giam lỏng trong phòng còn khoe là có rượu. Nếu  
không có chúng ta thì thèm rõ rãi, sư đã uống lại còn nói dóc, chả biết ông tu giữ  
những giới gì, có giỏi thì lấy rượu rót thử cho chúng ta xem coi?  
Tế Điên cầm chén giơ lên miệng niệm thần chú, chiếc chén sạch không  
bỗng thấy rượu đùn tràn chát bát, phun như suối, mùi thơm ngào ngạt.  
Mọi người trông thấy đều bắt đầu thèm, đua nhau đến xin nhưng khi bọn họ  
giơ chén thì lại ráo không. Tần Thăng tức tối nói lên:  
- Trông thì có rượu, xin uống lại không, đúng là ngươi đã làm trò ảo thuật.  
Tế Điên cười bảo:  
- Hễ ngươi thành tâm mới có rượu bồ đào tiên tửu, hễ ngươi xấc xược chỉ  
có nước lã không thôi, còn ngươi khinh miệt mỉa mai thì chén kia ráo cạn.  
Cả bọn đồng kêu lên:  
- Xin thành tâm, thành tâm!  
Tế Điên cười ha hả, giơ chén, rượu lại từ đâu trào lên như suối, mọi người  
xúm lại xin, khắp thảy mỗi người một chén uống vào thơm ngon vô tả. Nhưng  
vài phút sau mắt chúng chĩu xuống, cô nhướng lên coi đồng bọn xung quanh  
nhưng không gượng nổi, người người gục ngã ngủ vùi, thoắt rồi trong phút chốc  
ai ai cũng ngủ lúc nào chẳng biết.  
Tế Điên thấy bọn quân canh đã ngủ say như chết liền tự cởi trói tháo gông,  
mở cửa đi vào phía trong. Chợt thấy một người đang loay hoay tháo xiềng cho  
một nam một nữ tội nhân giam cạnh. Tế Điên lẳng lặng tiến tới sau lưng, người  
ấy giật mình quay lại thốt kêu lên khe khẽ:  
- Sư phụ! nghe sư phụ bị bắt, con tới đây toan chuyện báo cừu.  
Tế Điên xua tay bảo:  
- Ta đã biết cả! Triệu Võ, con hãy lo cứu hai nạn nhân kia rồi dắt ra ngoài  
phòng khách, thầy sẽ chỉ bảo.  
Nói xong Tế Điên phăng phăng đi ra phòng khách, thấy một bình rượu bồ  
đào của Tần thừa tướng liền ngồi xuống thung lũng đang rót xuống.  
Triệu Võ cởi trói cho hai nạn nhân xong cũng dắt ra ngoài phòng khách ra  
mắt Tế Điên. Hai người vì bị đánh trói rất đau chân lê không nổi. Tế Điên liền  
lấy hai viên thuốc trao cho hai người thoa bóp vết thương, một lúc bớt đau.  
Triệu Võ chắp xay mà bạch:  
- Bạch sư phụ, từ lúc lấy được bùa về, con về Lâm An thủ phận làm ăn,  
hôm qua nghe tin Tần thừa tướng lùng bắt chư tăng, nhất là được tin hắn cố ý bắt  
cả sư phụ nên con quyết đến toan phương giải cứu. Chẳng dè đến tướng phủ  
chưa kiếm được chỗ chúng giam sư phụ bỗng gặp hai vợ chồng người này, con  
vừa mở trói cho họ, may thay gặp được sư phụ.  
Bạch xong, Triệu Võ quay hỏi hai người:  
- Hai vị tên chi, cớ sao bị thừa tướng bắt giữ?  
Người đàn ông khúm núm thưa:  
- Thưa thánh tăng và tráng sĩ, tôi tên là Vương Hưng và đây là tiện nội tên  
Ngô thị. Nguyên Tần thừa tướng có người con tên tên là Tần Đạt, mệnh danh là  
Truy Mạng Thái Tuế, hay cậy quyền cậy thế cha, không việc ác nào không làm,  
nhất là rất hay ưa gái đẹp. Hôm mới đây, lúc tảng sáng tôi được người nhà của  
Tần công tử là Tần Ngọc mời qua, nói có việc rất cần kịp. Chẳng dè khi tới nơi,  
Tần công tử cho biết là hắn có trông thấy vợ tôi, nên rất ưng ý nên gọi đến và  
bảo tôi nhường lại, y sẽ cho 200 lạng bạc. Tôi nghĩ tình chồng vợ tào khang, há  
vì tham 200 lạng bạc mà dứt nghĩa phu thê, do vậy nhất mực không chịu. Tần  
Đạt liền ra oai cho người giam tôi lại rồi khiến gia nhân đi bắt vợ tôi.  
Tối qua, khi bắt được vợ tôi về, Tần công tử dụ dỗ và sai bầy tiệc làm lễ  
thành hôn, nhưng vợ tôi cũng lại khăng khăng không chịu, nguyện chết chứ  
không thất tiết. Tần công tử không được thỏa lòng dục vọng liền cả giận bắt trói  
vợ tôi giam vào một phòng. May thay phật trời phù hộ nên được thánh tăng và  
tráng sĩ kịp thời giải cứu.  
Tế Điên quay qua bảo Triệu Vũ:  
- Đồ đệ chớ nên hỏi nhiều! Hãy mau mau qua phòng phía tây nơi có bốn  
cái rương. Đồ đệ phải tìm đến cái rương thứ ba mở ra lấy cho ta 100 lạng vàng,  
một hộp nữ trang và 300 lạng bạc, lấy cho kỳ hết đem về đây cho ta.  
Triệu Võ vâng mệnh ra đi, giây lát đem về đủ sốt, Tế Điên hỏi Vương  
Hưng:  
- Tiểu đệ nhà cửa ở đâu?  
Vương Hùng vừa toan trảlời, chợt nghe ngoài cửa có tiếng lao xao cười nói,  
nhận định là tiếng Tần Đạt thì thất sắc cuống cuồng. Nguyên Tần Đạt vì ước ao  
Ngô thị mà không toại ý nên sinh buồn bực, vừa hay có tin ở đông phòng xẩy  
chuyện ma quỷ làm rộn liền tạm bỏ đấy qua thăm cho khuya khỏa nỗi lòng.  
Tần Thừa tướng thấy con mặt rầu rầu không vui thì hỏi qua loa rồi khiến về  
tây phủ. Tần Đạt vì mơ tưởng Ngô thị quá độ liền thân cùng gia nhân vào chốn  
phòng giam định sai Tần Ngọc vào thăm dò ý tứ nếu Ngô thị thuận thì cấp tốc  
báo ngay, nên bọn gia nhân đốt đèn thẳng tới phòng giam.  
Triệu Võ nghe tiếng lao xao lo sợ khẽ kêu:  
- Sự thể thế này, bạch sư phụ biết làm sao giải cứu? Bọn nó thấy được thầy  
trò ta rồi?  
Tế Điên yên lặng, đôi mắt trầm ngầm như ngừời không hay biết. Tần Ngọc  
đốt đuốc đi trước, Tần Đạt theo liền, phía sau còn có 5, 7 gia nhân rầm rộ tiến  
tới theo liền, phía sau còn có 5, 7 gia nhân rầm rộ tiến tới phòng giam. Tế Điên  
vừa thấy liền niệm chú, chỉ tay một cái. Tần Đạt choáng váng mặt mày như  
người say rượu ngã quay xuống đất. Tần Ngọc và bọn gia nhân vô cùng kinh hãi  
vội vực Tần Đạt đưa về tư phòng.  
Triệu Võ thấy sự việc xẩy ra như vậy, liền nói:  
- Bạch sư phụ, hay sư phụ để con vào giết phăng thừa tướng rồi cùng đưa  
vợ chồng Vương Hưng chạy trốn khỏi nơi này?  
Tế Điên xua tay bảo:  
- Con hãy mau đem vợ chồng Vương Hùng đi khỏi chốn này, còn mọi việc  
đối phó đã có ta lo liệu. Trong hai ngày nữa sẽ có tin tức tốt lành. Thôi hãy đi đi.  
Triệu Võ lạy biệt từ giã, giắt vợ chồng Vương Hùng lần lối ra khỏi tướng  
phủ, còn Tế Điên ung dung trở vào phòng giam nằm lăn ra ngủ như không hề  
hay biết sự gì.  
oOo

**Khánh vân cư sĩ**

Tế Điên Hoà Thượng

Đánh máy: Lâm Đại Ngọc

**Hồi 16**

Tần Công Tử Bệnh Vì Dục Tính  
Tế Điên Tăng Chữa Kẻ Hồi Đầu

Nói về Tần Đạt từ lúc khởi nên dục vọng ham muốn Ngô thị lần đến nhà  
giam bị Tế Điên chỉ cho một cái, choáng váng quay lơ, gia nhân vội  
vàng vực vào tư phòng nằm lặng trên giường, một lát thốt kêu lên:  
- Nóng quá! Nóng quá, cởi áo cho ta mau!  
Người nhà xúm lại cởi áo, vừa cởi áo xong Tần Đạt lại kêu:  
- Lạnh quá, lạnh quá!  
Mọi ngươiø rối rít mặc áo vào thì Tần Đạt kêu nóng, đến năm bảy lượt như  
thế, bỗng lại thấy Tần Đạt ôm đầu kêu nhức, người nhà lật đật xoa bóp nơi đầu,  
kê tay cho Tần Đạt gối, không dè thấy đầu Tần Đạt cứ mỗi lúc mỗi to lên mãi  
trông thật ghê sợ. Gia nhân thấy vậy lo sợ chạy qua đông phủ báo tin cho thừa  
tướng hay.  
Thừa tướng trải qua một đêm kinh sợ hãi hùng không lúc nào chợp mắt,  
gần sáng vừa lả mình thiu thiu chợt có tiếng gõ cửa gấp lắm liền kêu quân hầu  
cho gọi vào. Tần Ngọc cấp báo sự việc công tử lâm bệnh lúc nóng lúc lạnh và  
nay đầu to như cái đấu trông rất ghê sợ, thỉnh tướng gia qua gấp. Thừa tướng lật  
đật choàng dậy, chẳng kịp sửa sang, kêu người mau mau dẫn đường băng qua  
tây phủ.  
Khi vừa tới phòng đã thấy cảnh tượng diễn ra vô cùng ghê sợ: Tần công tử  
nằm ngay như chết, mặt tái nhợt, đầu to như cái trống, đôi mắt chỉ còn lờ đờ, hơi  
thở khó khăn. Thừa tướng cảm thương nức nở, hỏi thăm căn do nhưng không ai  
biết vì sao? Bối rối hồi lâu sực nhớ ra liền sai Tần Ngoc kíp mời lương y điều trị.  
Tần Ngọc vâng lệnh liền đi rước danh y Trại Thúc Hoàng Lý Hồi Xuân đến  
coi bệnh. Một lát sau, Lý lang y đến, vào thẳng trường phòng chẩn mạch thấy  
chạy đều hoà, không có bệnh gì. Chiếc đầu to kếch xù chẳng biết nguyên ủy ra  
sao liền bẩm cùng thừa tướng:  
- Dám bẩm tướng công, quí công tử thọ bệnh, vãn sinh đây xin cam chịu lỗi,  
xin tướng công kíp cho thỉnh bậc cao minh khác, còn vãn sinh tài sơ học thiển  
không trị được bịnh này.  
Thừa tướng nghe nói lặng đi một hồi, rớm lệ mà bảo:  
- Nội vùng, nghe nói Tiên sinh là bậc danh y đã cứu giúp cho rất nhiều  
người trọng bệnh, sao tiên sinh lại nỡ chê bệnh con ta, tự hạ tài hèn. Vậy tiên  
sinh biết ai là bậc cao minh hơn nữa chăng, xin chỉ dạy giùm!  
Lý tiên sinh cung kính nói:  
- Nội thành Lâm An này chỉ có Thắng Vạn Phương với vãn sinh là có đủ  
khả năng. Ngoài ra không biết ai hơn nữa. Nếu vãn sinh đã chịu thì Thắng tiên  
sinh cũng đành bó tay mà thôi.  
Thừa tướng nghe nói giật mình lo lắng, buồn bã vạn phần. Lát sau, Lý Hồi  
Xuân chợt nghĩ ra sự gì liền bẩm:  
- Bẩm tướng gia, nếu muốn chữa khỏi bệnh cho công tử tôi thiết nghĩ chỉ có  
một người, hiềm vì tính tình khật khùng nói năng không được êm dịu, nhưng thật  
có tài.  
Thừa tướng hỏi ngay:  
- Ai? Người chữa được bệnh con ta là ai? Xin tiên sinh cho biết ngay đi.  
- Bẩm tướng công vãn sinh chỉ e khó thỉnh, mặt khác nếu có điều gì xúc  
phạm, dám mong tướng công miễn chấp, còn như bản lãnh trị liệu của ông ta thì  
quả là thánh sống, bất cứ bệnh gì đều chữa được cả, dám làm cho người chết  
sống lại nữa kia.  
- Chớ có ngại ngần, dầu có xúc phạm lỗi lầm, nhưng chữa được bệnh cho  
con ta là ân nhân. Xin tiên sinh kíp nói tên họ đểta cho người đi thỉnh.  
- Bẩm nói ra, chỉ sợ tướng công không muốn dùng, người này vốn là một  
hòa thượng.  
- Chỉcần chữa khỏi bệnh, còn là hòa thượng hay đạo sĩ chi cũng không sao,  
hòa thượng đó tên chi, ở đâu?  
- Bẩm, hòa thượng này là vị phật sống ở chùa Linh Ẩn, pháp danh Đạo Tế,  
ngừơi ta thường gọi Tế Điên Tăn vì có tính khùng khùng.  
Thừa tướng giật mình nói:  
- Té ra là tên hòa thượng khùng đó, hiện ta đã bắt giam hắn trong phủ.  
Lý tiên sinh nghĩ trong bụng cười thầm: "Có lẽ vì vậy nên công tử mới gặp  
nạn này, đích là mắc tay Tế Điên đây", nhưng không dám nói, chỉ thưa:  
- Bẩm, phải mời cho được và thành tâm khẩn cầu thì nhất định Tế Công  
ban phước chữa khỏi như chơi.  
Thừa tướng vội sai gia nhân:  
- Bay đâu! Qua nhà giam gọi Đạo khùng tới đây trị bệnh, hễ chữa khỏi  
bệnh cho công tử thì ta tha cho hắn về chùa.  
Gia nhân vâng lời, đi chẳng bao lâu về bẩm:  
- Bẩm tướng gia, tiểu nhân phụng mệnh đến kêu Đạo khùng về lo chữa  
bệnh cho công tử, y nói về hỏi lại tướng gia là đi rước thầy thuốc hay đi bắt giải  
trọng phạm.  
Lý tiên sinh đứng cạnh vội nói:  
- Tế Công vốn không phải người thường, xin phải dùng lễ thỉnh mới được!  
Thừa tướng bảo gia nhân:  
- Đến nói cho y biết là ta thỉnh mời.  
Gia nhân đi một lát trở về không và bẩm:  
- Đạo khùng không đi và bảo nếu tướng gia muốn kết thân với tăng sĩ phải  
đích thân đi thỉnh, vả lại thừa tướng vị cao cực phẩm, ngôi bậc nhân thần, còn y  
là hòa thượng nghèo nàn, vốn không giao tình, do vậy không dám làm thân.  
Thừa tướng nổi giận đùng đùng, nhưng khi quay lại thấy Tần Đạt lăn lộn  
rên la thì động lòng thương xót. Lý tiên sinh lại nói thêm vào:  
- Tướng công hày nhẫn nhịn hòa thượng một phen, việc cần yếu là phải  
chữa bệnh cho công tử.  
Thừa tướng ý chẳng muốn hạ mình, nhưng vì phụ tử tình thâm dứt từng  
khúc ruột, cực chẳng đã nén giận cùng đi với Lý lang trung tới nhà giam ra mắt  
Tế Điên, chào và nói:  
- Đại sư, nhân vì con ta đau bệnh lạ, bổn các thân tới thỉnh cầu đại sư chữa  
giúp.  
Tế Điên ngồi kiết già dưới đất nín lặng như chẳng nghe thấy gì. Lý tiên  
sinh lẹ làng quì xuống mà bạch:  
- Bạch sư phụ, đệ tử là Lý Hồi Xuân, xa vắng lâu ngày nay xin ra mắt cầu  
sư phụ. Nhân vì Tần công tử đau bệnh lạ, đệ tử có giới thiệu và nay thừa tướng  
thân đến kiến minh, dám mong sư phụ niệm tình cứu giúp một phen.  
Tế Điên mở mắt bảo:  
- Muốn ta chữa bệnh mà gông trói như vậy sao?  
Thừa tướn vội sai gia nhân cởi trói, mở gông. Tế Điên lại bảo:  
- Sư phụ ta cùng các sư huynh đệ bị trói thế kia, ta sao yên mà đi trị bệnh.  
Thừa tướng hiểu ý, liền sai gia nhân cởi trói cho tất cả, truyền quân gia đưa  
về chùa, đồng thời xuống lệnh cho tri huyện và tri phủ đình chỉ túc khắc không  
được dỡ lầu Đại Bi, thoái triệt nhân công trở về phục lệnh.  
Bấy giờ Tế Điên mới đứng dậy cười lên hi hí rồi theo thừa tướng đến thẳng  
giường bệnh của công tử. Tế Điên đứng ngay ngắm nghía rồi lắc đầu mà nói:  
- Tại sao đầu công tử to lớn thế này? Ta biết gì mà chữa với chạy!  
Thừa tướng nghe nói bất giác ứa nước mắt khóc. Lý tiên sinh cũng ra chiều  
thất vọng. Nhưng Tế Điên đã bảo:  
- Tuy vậy cũng còn có thuốc chữa, nhưng chính công tử phải thành tâm sám  
hối, chừa bỏ nghiệp ác mới mong khỏi được, bệnh này là bệnh đầu ung. Nói  
xong lấy viên thuốc đen như cáu ghét bảo gia nhân lấy nước hoà cho uống và  
dặn:  
- Ta trị bệnh này thì được, uống thuốc vào là khỏi nhưng ngày sau nếu công  
tử còn dấy lòng tà dâm, cưỡng bức phụ nữ, ỷ thế lộng hành chẳng kiêng phép  
nước thì chắc chắn là bệnh đầu ung sẽ lại tái phát, không còn thuốc nào chữa  
được. Ngay tự giờ và mãi mãi về sau, công tử phải tập làm sao cho bình tâm,  
hòa khí, trừ bỏ ác niệm thì chắc là bệnh chẳng bao giờ tái phát nữa. Thôi! Hãy  
dọn cơm rượu, ta ăn một bữa rồi sau se trị bệnh tiếp.  
Thừa tướng vội sai gia nhân bày tiệc. Tế Điên ngồi vào ăn uống tự nhiên,  
rượu nốc hàng vò, xé thịt mà ăn trông thật là ngon lành.  
Trong tiệc, thừa tướng muốn xem tài học của Tế Điên liền đem thi, ca, từ  
phú cùng các lẽ huyền diệu đạo lý ra hỏi. Tế Điên đáp thông như nước chảy,  
không những thế nhiều câu siêu tuyệt vượt hẳn sức tri kiến thế gian. Thừa tướng  
hết sức khâm phục, và từ đấy mới có lòng tín mộ, kính ngưỡng.  
Tiệc xong, Tế Điên lại móc trong cạp quần ra một viên thuốc đen đen đưa  
cho thừa tướng bảo lấy nước hòa bôi vào đầu công tử.  
Thừa tướng lạ lùng vội hỏi:  
- Thuốc này tên gọi là chi? Ở đâu có bán? Sư phụ bảo cho để mua trừ sau  
nay cho tiện dùng?  
Tế Điên không đáp câu hỏi chỉ bảo:  
- Tướng công hãy cho lấy nước hoà tan rồi chà sát vào đầu công tử sẽ thấy  
ứng nghiệm.  
Thừa tướng vội sai gia nhân lấy nước, làm y lời dạy. Lạ thay, thuốc bôi đến  
đâu, đầu công tử nhỏ đi đến đấy, trong giây lát nhỏ lại như thường. Thừa tướng  
hết sức vui mừng, mọi người chứng kiến ai nấy vô cùng cảm phục.  
Tế Điên gọi công tử dặn:  
- Bệnh này phải nên tĩnh dưỡng, lắng lòng ít dục, bằng nếu sai lời tất có trở  
chứng e không thuốc nào chữa khỏi.  
Nói xong sai lấy giấy bút, ngồi trước án thư kê một đơn thuốc, niêm lại giao  
cho gia nhân là Tần Ngọc, bảo:  
- Đơn thuốc này lưu lại nơi đây, khi nào công tử trở bệnh chỉ cần đưa cho  
công tử coi, bệnh hoạn sè lành.  
Công việc xong xuôi, Lý tiên sinh từ giã trở về. Thừa tướng nhất định mời  
Tế Điên lưu lại đàm đạo.  
Trong câu chuyện, Tế Điên đem lẽ huyền vi đạo lý ra giác hoá, mà từ câu  
thơ, giọng phú thuần thị như xuất khẩu thành chương, khiến thừa tướng hết sức  
khâm phục. Nhân vậy mới thực thà tỏ bày tâm sự:  
- Bạch thầy, ta tuy quan cao cực phẩm, ngôi ở nhân thần mà lúc nào cũng  
nơm nớp lo sợ bởi gần vua như gần cọp, một sớm lỡ lầm tấm thân ắt khổ, khó  
nỗi vẹn toàn. Thâm tâm ta vẫn muốn bỏ hết mọi sự đời, sớm chiều tu tâm dưỡng  
tánh, tiêu dao tự tại vui cảnh sơn lâm cùng cốc mà thôi.  
Tế Điên nói:  
- Như ngài ngôi cao tột bậc, nghĩ xem chỉ dưới một người còn mình đứng  
trên muôn dân, còn ai hơn nữa mà lo!  
Thừa tướng giơ tay lắc đầu mà nói:  
- Xin chớ nói đến ngôi cao, ngày nay ta sợ lắm rồi. Tục ngữ có câu: Quan  
lớn thì sinh nguy hiểm, quyền lớn thì bị dèm siểm, trèo cao ắt phải ngã đau. Ta  
từ nhậm chức tới nay, mỗi mỗi việc gì cũng phải thận trọng từng ly từng tý, dầu  
vậy vẫn e trước mặt thì người trọng, sau lưng thì người chê, biết đâu chẳng nhiều  
kẻ oán! Ta thật lòng muốn cạo đầu đi tu, nhờ thầy dìu dắt trên đường đạo hạnh,  
rộng chứa âm công, cầu cho tấm thân yên ổn trọn đời, chẳng hay ý thầy có  
thuận chăng?  
Lời nói của thừa tướng ra vẻ tha thiết, thành thực, Tế Điên liền chậm rãi  
bảo:  
- Tu là trao dồi, sữa chữa, ngày thường gìn giữ việc làm cho đừng trái đạo,  
ấy là người tu. Ngài dốc lòng vì dân vì nước quên mình làm việc ích chung, trên  
không dua nịnh, dưới chẳng chèn ép, dân tình cảm phục, chúng chúng nể vì,  
quyết nhiên tấm thân yên ổn, có gì phải lo.  
Đêm ấy thừa tướng mời Tế Điên ngủ lại. Công tử đã hết bệnh, nhưng tâm  
tư còn tưởng nhớ Ngô thị, khắc khoải không yên, vụt chốc đầu to lên lại, Tần  
Ngọc hoảng kinh vội dở đơn thuốc đưa cho công tử xem, chỉ thấy toàn là những  
lời khuyên bình tâm, dưỡng tính, quên đi những dục vọng đê hèn. Công tử tỉnh  
ngộ ăn năn, bệnh dần bớt và sau này dứt tuyệt.  
Sáng ra, thừa tướng ần cần cảm tạ đưa tiễn ngàn lạng vàng nhưng Tế Điên  
nhất mực chối từ chỉ dặn:  
- Ngôi cao muốn vững phải gắng làm lành, những tội xâm phạm chùa giam  
hãm tăng, ni đều là ngũ nghịch trọng tội nên xám hối đêm ngày. Đối với dân  
chúng phải nên hết lòng thương mến, thế là tướng công ban ơn cho bần tăng vậy.  
Thừa tướng nghe nói phủ phục cúi đầu lạy tạ rồi sai quân gia đưa tiễn Tế  
Điên về chùa Linh Ấn.  
oOo

**Khánh vân cư sĩ**

Tế Điên Hoà Thượng

Đánh máy: Lâm Đại Ngọc

**Hồi 17**

Mở Lượng Từ Bi, Lập Đàn Thí Thực  
Ra Tay Tế Độ, Vớt Kẻ Lầu Xanh

Nói về thừa tướng vì cảm kích ân sâu của Tế Điên liền sai quân gia rầm  
rộ đưa thánh tăng trở về chùa, dọc đường dân chúng lũ lượt đi xem.  
Trông thấy cảnh nhân dân lũ năm lũ bảy đứng hai bên đường chào đón.  
Tế Điên nghĩ thầm:  
- Thực ra bấy lâu ta chỉ hay gần gũi những người giàu sang kiêu hãnh để  
điểm hóa, theo thường tình thì chư tăng cũng chỉ chèo kéo những ai có tiền có  
thế, khuyến hóa họ tu phúc làm duyên nhưng thực ra để kiếm tiền kiếm bạc. Ta  
đây không màng tiền tài danh vọng, không cần bọn giàu sang trả ơn báo nghĩa,  
nhưng trải qua những cuộc hành hoá đối với thâm tâm thực chưa lấy gì làm bình  
đẳng. Nay nhân trăm họ thấy ta được trọng vọng mà ùa ra chào đón, tưởng cũng  
nên quan sát để tìm phương tế độ.  
Nghĩ đoạn, Tế Điên liền nhướng mắt xem một lượt, chỉ thấy nhân dân đa số  
là nghèo khổ, khốn đốn tương tự như mình, áo không đủ mặc, thân thể gầy guộc  
thì động lòng trắc ẩn, sa nước mắt, cúi mặt đi thẳng về chùa.  
Về tới chùa, Tế Điên đi thẳng lên Đại Hùng Điện lễ Phật xong, xuống Tô  
Đường bái kiến Nguyên Thông hòa thượng rồi gọi các quân gia mà ngỏ lời  
khuyến hóa, sau đó ủy Tần ngọc chuyển lời cảm ơn thừa tướng. Đoạn Tế Điên  
cho mời hai vị Chí Thanh, Chí Minh đến hỏi:  
- Hai người có biết nấu cháo hay chăng?  
- Bạch, việc gì thì khó chớ nấu cháo thì ai mà không biết.  
Tế Điên nói:  
- Nhưng phải biết nấu cháo với tấm lòng phát tâm bồ đề bố thí chứ còn nấu  
cháo thường thì ai cần đến làm chi? Ngày nay ta muốn mở quán bán cháo để  
giúp đỡ người nghèo khó, chẳng hay hai vị có chịu phát tâm không?  
Chí Minh nói:  
- Vốn đâu mà mở quán? Vả xưa nay chưa có hòa thượng nào làm việc mở  
quán bao giờ?  
- Việc lo vốn liếng cứ để cho ta, đã làm việc phước duyên thì chính hòa  
thượng phải chủ trương, cần gì miệng tiếng bình phẩm, đi lo nồi niêu củi lửa.  
Tiền bạc gạo muối để ta đi sắm sửa cho, khỏi cần phải lo ngại.  
Nói xong, Tế Điên xuống núi qua thăm Triệu viên ngoại và Tô Bắc Sơn  
nói rõ ý định lập hàng cháo. Hai vị viên ngoại vui vẻ góp tiền, cấp gạo, Tô viên  
ngoại xin hiến một gian nhà để làm cửa hàng.  
Nguyên Tế Điên cốt ý mở cửa hàng cháo là để khuyên người phát tâm làm  
việc bố thí, đối với người bần hàn cô lộ, lỡ đường có nơi ăn uống thỏa thuê, làm  
gương nhân đạo cho người sau bắt chước. Vả lại, trong thâm tâm là Tế Điên  
muốn khuyên chư tăng không nên hư khoáng thời gian, dựa cơm tín thí, ngoài  
việc tu trì phải biết đến bổn phận mà làm việc vì đời cứu khổ, chứ không phải  
dựa vào cảnh chùa mà lo cúng cấp lấy tiền bỏ túi, còn sống chết mặc hay, chư  
tăng đi tu nhưng cũng phải gây được chút công duyên mới tròn công quả nên  
mới bày vẻ ra chuyện mở hàng bán cháo.  
Hàng cháo mở được mấy ngày, Tế Điên không hề lấy tiền của ai, thành chỉ  
vài ngày là vốn lại sạch không, bấy giờ Tế Điên mới thuật rõ ý mình cho mọi  
người biết, rồi khuyến hoá các nhà giàu có phải nên phát tâm làm phúc làm  
duyên.  
Cửa hàng mở đã ba ngày, Tô, Triệu viên ngoại mới rủ nhau đến thăm Tế  
Điên. Tô Bắc Sơn nửa đùa nửa thật gọi to:  
- Hòa thượng cháo ơi! Mấy bữa nay hàng họ ra sao?  
Tế Điên không những không giận mà còn cười to hơn và nói:  
- Lỗ to, lỗ to, vốn liếng hết sạch sành sanh cả rồi. Các người định đến đòi  
tiền, tôi có chiếc áo rách đây xin bồi thường lại!  
Tô, Triệu đồng nói:  
- Đâu dám, đâu dám, chúng tôi đến đây cốt là ăn mày hưởng chút duyên  
lành hòa thượng bố thị và đặt mình trong cảnh bình dân xem nó ra sao?  
- Phải lắm, hai vị viên ngoại đã biết đến người nghèo thật cũng quí hóa, lại  
còn tự mình muốn nếm mùi nghèo khổ để mong thấu rõ đời sống bần hàn mà  
toan làm phúc làm duyên thì quả là đại quí vậy. Nói xong sai phổ kỵ múc cho  
mỗi người một tô cháo loãng.  
Hai vị viên ngoại ngồi trước tô cháo mà thấy ngại ngùng, bởi đã từng ăn  
cao lương mỹ vị, ngày thường cá thịt ê hề, đe nồng rượu béo, nay nhìn bán cháo  
loãng thếch thơ điểm vài hột muối tự nghĩ không sao nuốt trôi khỏi cổ.  
Tế Điên thoáng trông cảnh tượng đã biết nguyên do liền gọi người làm múc  
cho mình rồi tự bưng ra ngồi cạnh đối diện họ Tô mà húp. Miệng nói:  
- Cháo này là bạch phúc (cháo hoa) nhưng thực vị pháp nhũ đề hồ, ăn vào  
không những khỏi đói mà tinh thần còn minh mẫn thêm lên, cũng gọi là minh  
tâm chúc! Các vị dùng coi sẽ biết.  
Tô, Triệu hai người tuy biết Tế Điên đã lâu và trong thâm tâm vô cùng  
kính phục, nhưng trước sự việc vẫn không tránh được nghi kỵ, bởi nhìn bát cháo  
chẳng khác cháo thường là mấy, có phần nhạt nhẽo hơn nhiều. Ở nhà giả sử có  
ăn cháo thì phải là nấu cháo bào ngư, long tu, thập cẩm, nếu không cũng là cháo  
thịt, cháo cá chứ có mấy khi mà ăn cháo bạch chúc! Mà đây còn loãng hơn bạch  
chúc, thế mà lại bảo pháp nhũ đề hồ thì kể cũng kỳ! Nhưng cũng gắng gượng  
húp thử một húp xem sao? Gọi là chiều lòng hòa thượng.  
Nhưng lạ thay, hai người húp thử một húp mà thấy hương vị thanh mát lạ  
lùng, và nước cháo chảy đến đâu như một dòng nước trong làm cho sảng khoái  
tâm thần. Thế là hai vị viên ngoại húp một mạch hết cả tô cháo, lại chìa cái bát  
xin thêm.  
Lúc ấy khách hàng trong quán cũng kha khá đông, ai nấy ăn uống ngon  
lành coi bộ vô cùng thích thú. Tế Điên cười bảo hai người:  
- Thôi chứ ! Nếm món bần hàn gọi là để biết, còn phải làm phúc, ai lại  
thấy ngon mà cứ húp hoài sao tiện?  
Tô, Triệu đồng cười rộ. Tô Bắc Sơn thắc mắc hỏi:  
- Gạo nấu cháo đây chỉ là một thứ gạo rất thường do chúng tôi cung cấp  
làm sao sư phụ nấu ngon lành vậy?  
Tế Điên cười:  
- Bí mật ! Bí mật nhà nghề, các vị là tại gia phú quý biết thế nào cái  
phương pháp nấu cháo ngon của nhà nghèo. Nhưng có chịu cái vị cháo ngon của  
nhà nghèo không?  
- Bạch, thú vị lắm ạ!  
- Ấy, nghèo có cái sướng của phận nghèo, món bạch chúc tinh khiết chính  
là một món tầm thường của người nghèo nhưng người giàu phải học ăn, cũng  
như người giàu phải san sẻ cái món cao lương mỹ vị cho nhà nghèo nếm thử mới  
là hợp lẽ bình đẳng.  
- Mô phật, chúng tôi xin được nghe lời khuyến cáo của sư phụ.  
- Vốn liếng, gạo của sắp hết cả rồi !  
- Bạch, để chúng tôi xin cung cấp thường xuyên và xin khuyến khích lân  
bang góp vào chút đỉnh được chăng?  
- Đa tạ ích thiện! Càng nhiều càng tốt, bà con nghèo càng được nhờ, cái  
nghĩa bố thí là thể và cúng thí thực là thế. Đâu có như thế gian gọi là bầy ra  
cúng thí thực rồi để rủ bà con làng nước đến ăn vãi ra mấy củ khoai cái ngô cho  
tre ûcon ăn cướp.  
- Bạch sư phụ, chúng tôi đã hưởng hương vi thơm ngon chay lạt, nay muốn  
thỉnh sư phụ đi uống rượu được chăng?  
- Được lắm chứ1 Phi tục phi tăng mà, có lúc ăn chay cũng phải uống rượu.  
Chay mà giữ đúng màu chay  
Rượu chay, chay rượu mê say cuộc đời.  
- Nhưng các ngài định đi đâu uống?  
Tô Bắc Sơn nói ngay:  
- Tôi nghe đồn có một nàng con gái con nhà quan bị lạc vào chốn thanh lâu,  
đang định đến coi xem chân giả thế nào?  
Tế Điên vội bảo:  
- Thế thì …  
Triệu Văn Hội gạt đi:  
- Sư phụ là bậc tu hành, đến chốn lầu xanh, người ta biết được mỉa mai còn  
gì danh dự – Rồi quay lại Tô viên ngoại mà trách – Sao hiền đệ lại đem chuyện  
ấy ra nói.  
Tế Điên vội nói:  
- Không sao, không sao, vui đâu chuốc đó miễn chẳng đam mê thì lầu xanh  
vẫn cũng là nơi Lan Nhã can chi ?  
Tô Bắc Sơn thì khoái chuyện rủ được vì tăng đến chốn hồng lâu thử xem  
“thánh vị” đến đâu? Liền nói:  
- Sư phụ đã chỉ dạy, thôi chúng ta đi.  
Tế Điên gọi người dặn dò mọi việc và bảo phải tiếp đài thập phương cho  
mọi điều trọn vẹn, chẳng nên chiều ai, cũng chẳng khinh ai, chớ nên thấy áo  
rách coi thường, ao sáng chào đón. Nơi đây làm việc bố thí thiết thực phải nên  
trọng thể đối với người nghèo. Nói xong dắt Tô, Triệu hai người thong dong tiến  
bước về nơi thị tứ.  
Tới chốn lầu xanh, có mụ tú bài lả lơi ra đón, Triệu gia hỏi:  
- Tôi nghe đồn nơi đa6y có một mỹ nữ con quan phải chăng? Nếu có gái  
đẹp xin hãy cho chúng tôi coi thử?  
Tú bà đon đả:  
- Bẩm quan nhân, nơi đây rất sẵn, đủ hạng đào tơ liễu yếu, oanh vù dập  
dìu!  
Nói xong gọi vọng vào trong:  
- Tuyết Lan đâu? Sao không ra hầu tiếp quan nhân!  
Liền thấy một ả mỹ nữ tha thướt vén rèm khép nép đi ra liếc mắt thấy có  
hòa thượng đang đứng ngắm mình thì che miệng cười, đưa mắt liếc tình luôn  
mãi.  
Tô Bắc Sơn ngó họ Triệu và Tế Điên ra chiều hỏi ý, Triệu gia nói ngay:  
- Quả nhiên là một mỹ nhân, nguyệt thẹn hoa nhường.  
Tế Điên nói:  
- Tôi là kẻ tu hành không tiện nói ra, để lấy giấy bút viết chơi vài chữ.  
Tú bà vội gọi lấy giấy bút lại, Tế Điên viết lau láu một lúc xong đưa Tô,  
Triệu hai người. Thấy viết rằng:  
Vẻ hồng, nét ngọc gái lầu xanh  
Thân trải đêm đêm vạn mối tình  
Tay ngọc bao người ôm ấp gối  
Mảnh đào mấy kẻ khát khao tranh  
Tuổi xuân ngán nỗi buồn cho phận  
Phòng lạnh thương thay hận một mình  
Đưa đón gượng cười quên cảnh huống  
Chiết lòng! Thẹn tủi kiếp điêu linh  
Tô, Triệu hai người tấm tắc khen hay, đoạn quay qua hỏi tú bà:  
- Nơi đây còn có một người dòng dõi con quan?  
Tú bà đáp ngay:  
- Dạ có, dạ có! Đó là Xuân Hương. Rồi tú bà kể: “Nàng này thuở nhỏ mồ  
côi mẹ, lớn lên theo cha trẩy kinh giữa đường chẳng may ngộ cảm qua đời, nàng  
phải bán mình lấy tiền lo liệu ma chay, cảm vì lòng hiếu, tôi giúp tiền nong để  
nàng lo an táng cho cha. Sau đó nàng tình nguyện làm con đòi cho nhà tôi,  
nhưng tôi không nỡ nên để cho nàng ở riêng không cho tiếp khách như những  
con em, chỉ thỉnh thoảng có khách phong nhã, cực chẳng đã tôi có mời nài nỉ  
nàng ra mắt đàm đạo văn chương.  
Nói xong tú bà te tái đi lấy một tờ giấy hoa tiên chìa ra giới thiệu:  
- Đây, thơ của Xuân Hương làm đây!  
Tế Điên và Tô, Triệu thấy trên tờ hoa tiên net’ bút thanh kỳ, tươi tắn mềm  
mại, nhân cao hứng họ Tô ngâm to:  
Trăm sầu nghìn tủi cùng ai?  
Đôi mắt quầng thâm phải gượng cười  
Mấy vận thơ ngâm tràn suối lệ  
Mỗi câu chan chứa vạn u hoài!!!  
Triệu gia nói:  
- Có thể gọi nàng ra cho chúng tôi biết mặt được chăng?  
- Được, được, kính mời quan nhân và hòa thượng theo tôi qua đông viện.  
Nói xong tất tưởi đi ngay.  
Hai vị viên ngoại và Tế Điên nối gót theo sau. Khi tới đông viện, chợt thấy  
rèm châu lay động, một cô gái dung nhan mỹ lệ, kiều diễm khác thường, trong  
bộ đồ lụa trắng vén rèm bước ra cúi chào mọi người e lệ như bông hải đường  
ngập ngừng trong cơn gió sớm, ngắm kỹ cử chỉ rõ ra con nhà có học.  
Tô Bắc Sơn hỏi lai lịch, nàng tỏ hết nguồn cơn tương tự như mụ tú bà đã kể.  
Những nổi niềm cay đắng, ngậm sầu ngậm tủi khiến người nghe qua không khỏi  
nhỏ lệ bi thương.  
Tế Điên liền bảo:  
- Việc này chính là duyên lành cho hai vị viên ngoại vào lầu xanh cứu  
người bạc mệnh, đấy mới là tôn chỉ người tu. Hai vị có bổn phận chuộc nàng  
khỏi nơi hang lửa rồi tuỳ nguyện nàng muốn sao chiều vậy, cứu được một người  
phúc đẳng hà sa.  
Tô gia quay qua hỏi Xuân Hương:  
- Lời sư phụ đã dạy, chẳng hay tôn ý của tiểu thơ ra sao?  
Xuân Hương đáp:  
- Thân đã nhường này, tất là tội lỗi đã từ bao kiếp chất chồng, may được  
quí vị niệm tình cứu vớt thì tiện nữ đây nguyện xin vào chùa nương cảnh từ bi.  
Tô, Triệu hết sức vui mừng liền hỏi tú bà về số tiền nợ. Tú bà nói 700 lạng,  
Triệu gia liền đứng ra trả đủ số tiền rồi lãnh nàng ra khỏi lầu xanh dự tính sẽ  
đưa lên Thành Hoàng Sơn nương nhờ Thanh Trinh sư thái, mọi người cũng hết  
sức tán thành.  
Tế Điên lại bảo:  
- Nhị vị hiền đồ đã làm được một việc phúc duyên tưởng nên đi ngay kẻo  
trễ.  
Tô, Triệu đều vâng lời trong khi Xuân Hương líu ríu mấy lời cảm tạ.  
oOo

**Khánh vân cư sĩ**

Tế Điên Hoà Thượng

Đánh máy: Lâm Đại Ngọc

**Hồi 18**

Chốn Am Thanh Bỗng Dưng Xảy Chuyện  
Nơi Đường Trường Trổ Sức Thần Thông

Đây nói về Tế điên cùng Tô, Triệu hai vị viên ngoại sau khi chuộc  
thân Xuân Hương ra khỏi lầu xanh liền cùng thẳng đường lên am  
Thành Hoàng. Đang đi, chợt thấy một người khoảng 60 vừa thấy Tế  
Điên vội quỳ xuống lạy và nói:  
- Bạch sư phụ! Không ngờ gặp người nơi đây, tôi lên Linh Ẩn tìm ba  
phen mà không gặp được.  
Tế Điên vội vàng đỡ người đó dậy hỏi:  
- Lão trượng là ai ? Tìm tôi có việc chi chăng ?  
- Tôi vốn người coi việc đốt hương ở am Thành Hoàng, họ Phùng tên  
Thuận, phụng mệnh Thanh Trinh lão ni đi tìm sư phụ. Giờ đây sư phụ có  
việc đi đâu chăng?  
- Chúng tôi lên am của lão trượng đây  
- Thực là may quá, có lẽ việc trên am sư phụ đã rõ hết rồi?  
- Chúng tôi thật chưa biết việc gì cả.  
Phùng Thuận liền kể:  
- Nguyên Thanh Trinh sư thái vốn dòng họ Lục, có một người cháu gái  
gả cho một vị thư sanh tên là Cao Quốc Thái, trong nhà tuy chẳng sang giàu  
nhưng tạm đủ ăn. Họ Cao mê mải học hành,ngồi không miệng ăn núi lở,  
thét rồi của cải sạch trơn, túng quá phải lần đến am cầu xin trợ giúp. Sư  
thái nhường cho họ Cao một gian ở tạm, chẳng ngờ có người học trò tên là  
Huệ Tính, tính tình không tốt, thường hay lui tới đàm luận văn bài, lâu ngày  
để lộ tình ý không được trang nghiêm. Cao công tử liền thưa cùng sư thái là  
vợ chồng ở đây nhiều điều bất tiện nên xin được đổi đi nơi khác. Lão Ni  
liền giới thiệu vợï chồng họ Cao đến tạm trú nhà Châu bán Thanh. Châu lão  
gia thấy Cao công tử hiền lành nho nhã tính khí trang nghiêm liền lưu lại  
hết lòng hậu đãi. Không ngờ cách đây mấy hôm họ Châu hoảng hốt thông  
tin cho sư thái hay, chẳng biết họ Cao đã đi đâu mất từ mấy hôm nay khiến  
Đ  
sư phụ lo sợ quá chừng nên sai lão nô tiện đi cầu sư phụ cứu giùm tánh  
mạng họ Cao.  
Nghe qua, Tế Điên lật đật cùng hai vị viên ngoại dẫn Xuân Hương lên  
am lập tức. Khi tới nơi, Phùng Thuận liền đưa mọi người đến ngay gian  
phòng của Cao Quốc Thái xem xét thì thấy trên tường nét bút đề thơ họa  
cảnh khác nào phượng bay rồng múa. Tô Bắc Sơn than rằng:  
- Mới hay họ Cao thời vận chưa thông nên mới gặp những cảnh không  
may nhường ấy, ôm tài lận đận nghĩ mà buồn thương.  
Còn đang ngậm ngùi thương tiếc thì Thanh Trinh lão ni đã dắt vợ Cao  
Quốc Thái là nàng Lục Tố Trinh bước tới chào hai vị viên ngoại rồi tới trước  
mặt Tế Điên quỳ lạy khẩn cầu:  
- Cầu sư phụ đại phát từ bi, đây là cháu gái của tôi. Nhân vì chồng nói  
bỗng dưng mất tích nay đà bốn ngày rồi mà hỏi thăm các nơi đều không  
thấy, cầu thầy bói quẻ, rút lại cũng chẳng truy ra, trong lòng tôi hoang mang  
lo sợ vô cùng nên sai lão Phùng đi tìm sư phụ, xin sư phụ phát khởi từ tâm  
rộng ơn cứu giúp.  
Tế Điên gật đầu mà đáp:  
- Dễ lắm! Việc đó để nguyên tôi lo giúp. Rồi quay lại bảo hai vị viên  
ngoại giới thiệu trường hợp Xuân Hương với lão ni và dạy nàng ra mắt sư  
thái.  
Thanh Trinh thấy Xuân Hương hình tướng đoan trang có vẻ con nhà thì  
hoan hỷ hứa sẽ cho được thế phát qui y, đồng thời quay sang Tế Điên bạch  
rằng:  
- Sư phụ đã dạy, bần ni đâu dám trái mạng, nhưng chỉ xin sư phụ bói  
cho một quẻ xem người cháu của bần ni hiện giờ hạ lạc nơi đâu?  
Tế Điên liền nhắm mắt nhập định, một phút sau hiển quang linh, vỗ  
tay ba cái, bất giác cuống cuồng nói:  
- Nguy to, Nguy to rồi!  
Lão ni cùng nàng Lục mặt như chàm đổ vùng sa nước mắt mà hỏi:  
- Sư phụ đã thấy điều chi ư ?  
- Cao công tử hiện ở cách đây hơn 180 dặm, thân có nạn lớn, chiều  
nay, lúc mặt trời lặn không khéo bị người ta giết.  
Lão ni cùng Cao phu nhân đồng khóc rống lên sụp lạy cầu Tế Điên cứu  
nạn, hai vị viên ngoại cũng tha thiết nói vào. Tế Điên trầm ngâm một lát rồi  
nói:  
- Vậy thì ta phải đi liền mới kịp. Hai vị ở lại thành toàn mọi việc cho  
Xuân Hương cô nương.  
Tô Bắc Sơn xin nhận lãnh. Tế Điên lại quay bảo sư thái:  
- Phải cử một người theo tôi và phải đem theo sẵn 300 lạng bạc cùng  
dắt ngựa đi theo phòng lúc đỡ chân.  
Tô Bắc Sơn liền sai Tô Lộc đi lấy bạc đến rồi theo hầu Tế Điên. Sư thái  
cũng khiến lão Phùng theo hầu. Tế Điên hoan hỷ kiếu từ dắt hai người ra đi.  
Mọi người đưa khỏi chùa một đỗi rồi quay lại.  
Ba thầy trò đi thong dong trên đường, đang đi thốt nhiên Tế Điên quay  
lại bảo:  
- Cứ đi thế này không sao mà tới nơi được, phải đi theo phép mới xong.  
Phùng Thuận hỏi:  
- Bạch sư phụ, đi theo phép là đi như thế nào ?  
- Hai người cứ đi theo ta.  
Nói rồi Tế Điên đi tiến lên hai bước dai lại lùi xuống hai bước ngắn. Tô  
Lộc thấy vậy kêu ầm lên:  
- Sư phụ dạy đường dài hơn 180 dặm mà nay đi tiến lại đi lùi thì hết  
ngày chưa chắc đã nổi 10 dặm. Giờ này mặt trời đứng bóng làm thế nào  
mà đi cho kịp.  
Tế Điên quắc mắt quát:  
- Vậy thì lại đi cách khác thôi. Nói xong hoành thân nhảy một bước  
dài, lại thụt lùi ba bước thật ngắn.  
Tô, Phùng đồng la lên:  
- Thế này thì lại chậm hơn trước.  
Tế Điên nghiêm trang bảo:  
- Các ngươi chỉ thích tiến, không thích lùi sao ?  
- Bạch, cứ một tiến thôi cũng chưa chắc là sẽ đến được địa điểm chiều  
nay huống chi ta còn lùi nữa.  
Tế Điên cười bảo:  
- Cũng được ! Hãy cố theo ta. Nói xong tiến lên đi nhanh thoăn thoắt.  
Tô, Phùng hai người vừa dắt ngựa vừa chạy, thoắt thôi nhảy cả lên  
mình ngựa rồi mà cũng không theo kịp. Thoáng cái Tế Điên đã đi đâu mất  
dạng đành cứ thẳng đường quất ngựa phi nước đại mà tìm.  
Chạy khoảng hơn 100 dặm, con ngựa vì chở hai người mệt quá thở lên  
phì phì, đứng lại không chịu đi nữa. Hai người đành phải nhảy xuống giắt  
ngựa mà đi, chân đã mỏi nhừ cũng không tìm thấy bóng dáng Tế Điên đâu,  
nhìn ra phía trước thấy có một lùm cây liền bảo nhau rảo bước đến đó nghỉ.  
Khi vừa tới lùm cây đã thấy Tế Điên ung dung tự tại ngồi dưới gốc cây  
tự lúc nào, nhắm mắt ngồi thiền. hai người đồng reo lên và trách:  
- Sư phụ làm chúng tôi mệt muốn đứt hơi, con ngựa đây cũng chạy quá  
không sao đi nổi được nữa?  
Tế Điên bừngmắt mà bảo:  
- Thôi phải đi ngay kẻo trễ. Ta chờ các ngươi đã lâu quá rồi.  
Tô, Phùng cùng kêu lên:  
- Mỏi chân quá rồi, chúng tôi không sao đi được nữa.  
Tế Điên bảo:  
- Sao lúc ta bảo đi chậm thì các ngươi kêu la, giờ chỉ đi nhanh có một  
chút cũng lại kêu la, có dễ chân các ngươi không ai làm chủ.  
- Bạch sư phụ, có lẽ sư phụ cũng mệt lắm rồi nên mới nói lạ lùng thế,  
chân chúng con mà chúng con không làm chủ thì ai làm đây ạ!  
Tế Điên cười:  
- Chân các ngươi nó làm bộ mỏi đó thôi, để ta sai khiến cho mới được.  
Nói xong niệm chú chỉ một cái, Tô, Phùng hai người cứ thế mà cắm  
cúi chạy đi, ngựa theo cũng không kịp.  
Tế Điên đứng sựng vỗ tay cười ngất.  
oOo

**Khánh vân cư sĩ**

Tế Điên Hoà Thượng

Đánh máy: Lâm Đại Ngọc

**Hồi 19**

Muốn Cứu Người, Thánh Tăng Vào Hắc Điếm  
Tra Bọn Gian, Quan Huyện Rõ Oan Tình

Nói về Tô, Phùng bị Tế Điên niệm chú chỉ vào chân một cái thoắt  
cắm đầu cứ chạy như bay không còn thế gì kìm hãm lại được, còn  
Tế Điên thì cứ lững thững vừa đi vừa nhỡn nhơ cười nụ.  
Hai người chạy khoảng 20 dặm đường thì phiá trước có con  
sông lớn chắn ngang mà ôi thôi cặp chân cứ bước đều đều không thể chi  
mà ngừng nổi. Tô, Phùng thất kinh, định bụng phen này chắc chết vì hai  
người cứ nhắm dòng sông lao tới liều nên đành nhắm mắt chịu chết mà  
thôi.  
Một thoáng, hai người vẳng nghe tiếng nói bên tai:  
- Qua rồi, Qua rồi, mở mắt ra mau, cho phép hai chân nghỉ!  
Hai người vụt đứng sững lại mở mắt mà nhìn thì đã qua sông lúc nào  
không biết, ngó lại Tế Điên đã đứng đằng sau đang tủm tỉm cười. Nghĩ tới  
cái chết hãi hùng như muốn đâm đầu xuống sông tự tử, cũng như thoắt thô  
mà được qua sông và cái tài đi nhanh của Tế Điên, hai người đều lộ vẻ sợ  
sệt, lấm lét nhìn Tế Điên vô cùng khâm phục.  
Tế Điên ôn tồn bảo:  
- Thôi gần tới rồi mà còn sớm chán, chúng ta vào quán nghỉ ngơi rồi sẽ  
lại đi.  
Vào quán, cơm nước xong, cả ba lại lên đường thong dong, nhằm  
huyện Dư Khương tiến tới. Khi tới trước cửa huyện đường, Tế Điên cứ thế đi  
thẳng vào trong  
Phùng Thuận kêu lên:  
- Bạch sư phụ! Đây là chốn nha môn, sư phụ vào làm gì? Quan huyện  
làm việc có giờ có giấc, vô cớ vào phá rộn người ta đánh chết!  
Tế Điên bảo:  
- Không việc chi tới hai người, ta cần kiếm một người tại vùng này, cần  
gặp quan huyện, hai ngươi có ngại thì chờ ta ở ngoài, nói xong xăm xăm đi  
thẳng vào cửa huyện đường.  
Vừa lúc đó, bỗng nghe trên đại đường có tiếng thét bảo:  
- Cao Quốc Thái, bản chức không dùng hình pháp thì ngươi vẫn chưa  
chịu khai. Tả hữu đâu? Mau đem hình cụ ra đây xem hắn có chịu cưng xưng  
không?  
Hai bên nha dịch vừa đem hình cụ đến sắp sửa ra tay, chợt một trận  
cuồng phong thổi tới tối tăm mặt mũi, cát bay đá chạy, ai nấy đều ngã rúi  
rụi vào nhau. Giây phút gió ngừng, tri huyện thấy trên án thư có một tờ giấy  
viết to hai chữ "Hàm Oan" trong lòng ngẫm nghĩ biết có duyên cớ chi đây,  
liền bảo nha dịch thôi đừng tra tấn, tạm giam tội nhân chờ mai sẽ xét sử.  
Nguyên trận cuồng phong thổi tới đó, vốn do Tế Điên thấy nha dịch  
sắp sửa ra tay tra tấn Cao sinh, liêu bề giải cứu không kịp nên liền niệm hô  
phong rồi nhân lúc mọi người rộn rịp bèn viết hai chữ "hàm oan" để lên  
bàn, đoạn trở ra dắt Tô, Phùng hai người đi thẳng. Được một đoạn, Tế Điên  
bỗng lấy tay chỉ mặt đất mà nói:  
- Hai người coi kìa, tiền của ai mà rớt đây kia.  
Tô, Phùng đồng chạy tới nhặt lên coi, thấy làm lạ lùng mà nói:  
- Tiền của ai đánh rơi đây?  
Tế Điên bảo:  
- Mặc kệ của ai, chắc là tiền của người ta đi buôn, dọc đường đánh rơi,  
là của bắt được, ta cứ lấy đem đi.  
Tô, Phùng nghe lời nhặt tiền cho vào trong bao. Ba người tiến bước, tới  
bến Ân gia gần chợ, người họp đông đảo, phía đông co một nhà lầu, bên  
tường viết hàng chữ lớn: "Mạnh Gia lão điếm".  
Tế Điên bước tới gõ cửa, trong tiệm bước ra một tên tiểu nhị đứng  
ngắm dáng Tế Điên một hồi rồi hỏi:  
- Nhà sư định xin ăn chăng?  
- Ta tới mướn phòng chứ ai thèm đi xin.  
Người bồi nguýt dài một cái rồi lắc đầu:  
- Hết phòng rồi! Chịu phiền tìm nơi khác mà mướn.  
- Tôi có tiền đây! Chẳng tin coi kìa - Tô, Phùng giờ đẫy khoe tiền, bồi  
bàn ngó chừng dẫy nhiều tiền liền líu ríu mời ba người vào trọ.  
Nguyên tiệm này là của hai người hùn hạp mở ra, một người họ Mạnh,  
tên Tứ Hùng, người kia họ Lý tên Hổ, mướn hai đứa tiểu nhị một đứa họ  
Lưu, một đứa họ Lã, vốn là một hắc điếm chuyên kết liễu tính mạng khác  
buôn đoạt của.  
Tên tiểu nhị họ Lưu thấy Tế Điên nhiều tiền liền lễ phép nói:  
- Bạch đại hòa thượng và quí quan nhân muốn mướn phòng? Chỉ còn  
phòng hạng sang thôi, xin mời vào xem.  
Tế Điên bước vào, thấy bên đông là một dãy phòng rộng, bên phía tây  
một dãy phòng nhỏ, Tế Điên đi đến giữa tiệm liền hỏi lớn:  
- Chổ này sao cómùi gì lạ quá ?  
- Đâu? Có mùi gì đâu? - Tên tiểu nhị đáp.  
- Dường như có mùi trẻ con bị thọc huyết? Tế Điên chừng mắt hỏi.  
Tên tiểu nhị chận ngay nói:  
- Sao sư phụ nói liều vậy? Muốn thuê phòng hay không? Muốn thuê xin  
mời lên từng lầu trên an nghỉ, chớ nên nói càn làm hại bổn điếm không  
được. Nói xong dắt Tế Điên cùng Tô, Phùng lên tầng lầu trên.  
Tế Điên lên lầu, dứng ngắm một hồi gật đầu tỏ ý bằng lòng:  
- Tốt lắm! Phòng đây tám mặt đều thoáng, thật vừa ý  
Ba người vào phòng, tiểu nhị liền đem lên một bình trà rồi hỏi:  
- Ba vị muốn uống rượu hay ăn uống gì không?  
Tế Điên bảo:  
- Đem cho chúng tôi hai bồ rượu!  
Tô, Phùng từ chối nói:  
- Chúng tôi không uống được rượu, chỉ muốn được ngủ một giấc thôi  
vậy!  
Tiểu nhị vừa chớm chân đi, Tế điên níu lại mà bảo:  
- Cho tôi hồ rượu trắng có thuốc mê cho ngon.  
Tên tiểu nhị họ Lưu giật mình, ngẫm nghĩ chắc nhà sư này cũng có  
đồng bọn cả đây nên mới biết tiếng lóng của khách giang hồ liền hỏi lại:  
- Sư phụ nói rượu gì lạ vậy? Tôi đâu có biết?  
- Ấy, tiệm này thường có thứ rượu như thết, vờ mãi.  
- Rượu ngon có rất nhiều, nhưng thứ rượu có thuốc mê như sư phụ bảo,  
tiệm chúng tôi không có.  
Tế Điên cười:  
- Nào biết đâu đấy, nghe người ta đồn cũng hay rằng thế, người sành  
rượu người ta bảo, hễ thứ rượu nào có pha thuốc thì uống ngon lắm, uống  
vào ngủ một giấc khỏe ru. có thật thế không?  
Tiểu nhị tỏ vẻ khó chịu, nhưng gượng nói:  
- Sư phụ muốn uống ngon thì tôi đi lấy cho, can chi mà nhiều chuyện  
vậy. Nói xong quay đi, một lát đem đến hồ rượu để trên bàn.  
Tế Điên làm bộ nhắm mắt phải, mở mắt trái dòm ngang hồ rượu rồi lại  
nhắm mắt trái, mở mắt phải dòm vào bồ rượu. Tiểu nhị lạ lùng hỏi:  
- Sư phụ làm cái chi coi kỳ vậy?  
Tế Điên cười khà khà mà bảo:  
- Ta coi rượu nhiều hay ít! Này tiểu nhị họ Lưu, anh họ gì?  
Tên tiểu nhị ngạc nhiên trợn tròn mắt nhìn Tế Điên, giọng run run nói:  
- Bạch, sư phụ đã nói họ của tôi sao còn hỏi tên tôi chi ạ?  
- A, ta thấy anh thật thà ta thương, ta muốn kết bạn, mời anh uống  
cùng ta một chén lấy thảo!  
Tiểu nhị giật mình lo sợ líu ríu chưa kịp nói, Tế Điên đã tiếp:  
- Uống đi, uống đi, ta uống cho say, phải không anh, say mê mới thú!  
Tiểu nhị xanh mặt lắp bắp:  
- Bạch ...sư... phụ ...! Tôi không được uống rượu, uống say thì làm gì  
được nữa.  
- Thì uống chơi một chén có sao?  
- Chủ tôi cấm ngặt lắm, chúng tôi mà uống rượu, say sưa vô lễ với  
khách hàng sao được?  
- Anh không uống thì ta cũng không uống!  
- Bạch sư phụ, rượu cũng đã lạnh - tên tiểu nhị vừa nói vừa sờ tay vào  
hồ rượu - thôi để tôi đi hâm lại cho nóng, luôn tiện đi xin phép ông chủ tôi  
rồi xin đến uống rượu thị giả cùng sư phụ.  
Tế Điên mỉm cười yên lặng. Tên tiểu nhị tất tả mang hồ rượu vào  
phòng Mạnh Tử Hùng và nói:  
- Bất trị, bất trị! Hòa thượng ấy có vẻ kỳ quái lắm, phải đổi hồ rượu  
khác, đừng bỏ thuốc, mong cho hắn uống không nghi rồi sau hãy tính kế ra  
tay!  
Mạnh Tứ Hùng liền đưa cho tên tiểu nhị hồ rượu không pha. Họ Lưu  
đổi xong rượu tất tả mang lên phòng Tế Điên:  
- Bạch sư phụ, tôi hâm được rượu đây, lại xin với ông chủ đồng ý cho  
phép hầu rượu sư phụ.  
Tế Điên không nói không rằng, với hồ rượu đểlên miệng tu ngay một  
hơi cạn ráo rồi khà một tiếng đặt chiếc hồ không xuống bàn trước sự ngạc  
nhiên của tên tiểu nhị. Uống hết rượu, Tế Điên lim dim cặp mắt như muốn  
ngủ, tên họ Lưu lăng xăng:  
- Bạch sư phụ dùng cơm để tôi đi lấy!  
Tế Điên nói giọng lè nhè như say rượu:  
- Thôi! Ta còn ...no ... o ..o ..!  
Họ Lưu vội vàng thu xếp thồi rượu rồi bước ra ngoài. Vừa ra tới cửa,  
ngoái lại thấy Tế Điên loạng choạng lần bước vào giường, trong lòng mừng  
rỡ, đi thẳng xuống nhà.  
Nói về Tế Điên giả say, lần vào tới giường đã thấy Tô, Phùng hai người  
ngủ vùi như chết, liền cũng vén áo nằm ghé một bên, lúc sau cũng lại ngáy  
như sấm động.  
Lưu tiểu nhị vốn hữu ý, lát sau len lén kên phòng, dòm vào thấy ba  
người đều đã ngủ vùi liền vội vàng chạy xuống báo cho Mạnh Tứ Hùng hay  
và tiếp:  
- Rượu tuy không có thuốc mê, nhưng tên hoà thượng nốc hết cả bình  
rượu cũng là say lắm, tối nay ra tay được đấy!  
Mạnh Tứ Hùng hết sức vui mừng liền cho gọi Lý Hổ và Lã tiểu nhị lên  
phòng dọn tiệc vui vầy. Canh ba đêm ấy, họ Mạnh sắp đặt, sai Lã tiểu nhị  
cắp đao đi trước dò xem hư thực. Họ Lã hăng hái nhận lời, sách dao lần lên  
phòng ngủ lén mắt nhìn vào, dưới ngọn đèn dầu mờ tỏ ba người khách gác  
chân lên nhau mà ngủ coi bộ như ba thây chết, họ Lã mừng lắm liền lách  
dao nậy cửa. Sau khi nậy xong bản lề phiùa trên liền lách dao nậy nốt phía  
dưới thì lạ chưa, khi phía dưới bật ra, bản lề phía trên lại như có người mắc  
vào, khi nậy xong phía trên thì phiá dưới lại khít khao như cũ. Loay hoay  
đến bực cả mình, mồ hôi vã ra như tắm mà không sao nậy xong cánh cửa.  
Lã tiểu nhị tức giận lẩm bẩm:  
- Lạ quá! Lạ quá đi thôi! Cửa này mọi bữa chỉ khẽ lách con dao nậy  
một cái là bật ra ngay, và làm ăn cứ ngọt như mía, sao hôm nay nó giở  
chứng ra nậy mãi không được thế này.  
Trực nhớ ra đường hầm, phải làm sao lần vào cho được thanh toán cho  
xong hoà thượng, lấy được bọc tiền mới được chia phần kha khá. Liền bỏ  
phiá cửa trước lần xuống dưới đường hầm.  
Bước vào căn phòng bên cạnh, bóng tối mờ mờ, Lã tiểu nhị lật cửa  
hầm chui xuống, noi theo ánh đèn leo lét, tìm bực thang dội ngược lên, cửa  
hầm vào phòng Tế Điên vừa mở thì như thoáng có trận gió lạnh, Lã tiểu nhị  
thấy thân mình cứng ngắt không cực cựa, miệng cũng há hốc đứng trân  
ngay trước cửa hầm không còn nói năng gì được. Trong khi đó Tế Điên  
cùng Tô, Phùng hai người vẫn cứ ngủ vùi như chết.  
Dưới nhà Mạnh Tứ Hùng chờ lâu không thấy Lã tiểu nhị quay lại liền  
sai họ Lưu đi xem sự thể. Họ Lưu đi đến trước phòng Tế Điên, bỗng thấy  
thoáng ngọn gió tạt đến, lưỡi cứng, chân tê, đứng trơ ra như tượng gỗ. Thế  
là hai gã Lã, Lưu đều biệt dạng. Họ Mạnh nóng lòng liền cùng Lý Hổ bàn  
nhau chắc hai tên tiểu nhị đã bị hòa thượng hại rồi, nên bọn chúng kẻ đao,  
người mã tấu, lần lên buồng ngủ của Tế Điên.  
Khi tới trước cửa phòng thấy Lưu tiểu nhị đứng chết trân không nói  
năng gì được, cả hai liền tông cửa vào phòng, thấy Tế Điên quay mặt vào  
tường ngáy vang như sấm, bên cạnh Tô, Phùng cũng ngủ như chết. Còn  
phía dưới cửa hầm tên họ Lã đứng không cực cựa. Lý, Mạnh hết sức lạ  
lùng, cho là hai tên tiểu nhị bị trúng gió độc, nên cả hai liền xăm xăm bước  
tới bên giường Tế Điên thẳng tay chém xuống một dao.  
Trong bóng tối, ánh dao sáng loáng như ánh chớp, Tứ Hùng chắc chắn  
chỉ một nhát làm xong ba mạng. Nhưng lưỡi dao vừa hạ xuống thì Tế Điên  
thốt vùng dậy, một luồng gió nhẹ thổi qua, tay họ Mạnh tê dại, Lý Hổ thấy  
vậy biết lão hòa thượng là tay pháp lực cao cường quay mình toan chạy,  
nhưng vừa mới cất chân đã thấy Tế Điên đến bên vỗ vai một cái, toàn thân  
lạnh cứng ngắt như người ở giữa mùa đông bị nước lạnh sối vô, run lên,  
chịu phép đứng yên. Rồi Tế Điên lấy tay đập vào dát giường và thét to lên:  
"Có giặc! Có giặc!", đoạn mở cửa ra đường đi mất.  
Tô, Phùng đang khi mơ màng giấc điệp chợt nghe tiếng thét bên tai,  
giật mình vùng dậy, ngó ra chung quanh thấy bốn người cầm dao đứng  
sững, thất kinh vùng chạy ra đường kêu cứu om sòm! Quan quân đi tuần  
ban đêm nghe kêu, sấn đến bao vây, bắt giữ Tô, Phùng.  
Nguyên từ khi tại huyện Dư Khương xảy ra án mạng, tuy huyện quan  
đã bắt được hai người là Cao Quốc Thái và Lý Tư Minh với mươi người nữa,  
nhưng vụ án vẫn chưa ra manh mối, nên Huyện quan ra lệnh cho các đội  
tuần tra rất nghiêm ngặt. Quan quân đêm ấy thấy Tô, Phùng hai người đứng  
ở cửa lữ điếm kêu cứu om sòm liền áp lại bắt trói, định đưa về huyện đường  
tra vấn. Tô Lộc vội kêu lên:  
- Tôi đây không phải là người phạm tội, xin các Ngài đừng bắt trói, kẻ  
làm ác chính là chủ quán định giết chúng tôi để đoạt của.  
Quan quân liền theo hai người chỉ dẫn vào Mạnh gia điếm lục sóat, bắt  
trói tất cả. Trong lúc đó, Phùng Thuận hỏi Tô Lộc về tâm dạng Tế Điên, Tô  
Lộc ngớ ra và chẳng biết hòa thượng đi đâu biệt tăm.  
Quan quân dẫn bọn tội phạm đi được một quãng đường thì thấy một  
nhà sư gầy guộc đứng dựa vách tường mà ngủ. Phùng Thuận nhận ra liền  
vội chạy lại lắc mạnh vai nhà sư mà gọi:  
- Bạch sư phụ! Sư phụ sao lại ra đây mà ngủ?  
Tế Điên mở mắt, tủm tỉm cười nói:  
- Vì trong phòng ngủ có giặc nên ta phải ra đây!  
- Bạch, sao có giặc mà ra đây còn ngủ được?  
- Ta bị nó hét giật mình ... nhưng mở mắt không ra.  
Phùng Thuận cả cười:  
- Xin sư phụ yên tâm, nhờ chúng tôi biết chạy ra đường kêu cứu nên lũ  
cướp đà bị bắt hết rồi, hiện quan quân đang dẫn chúng về huyện, chúng tôi  
cũng phải đi theo để làm chứng.  
Tế Điên vui vẻ bảo:  
- À, ra thế, thế cho ta đi theo với.  
Nói về quan huyện Dư Khương tù sau khi gặp trận gió lạ, nhặt được  
cánh thiếp hàm oan, lòng càng bối rối chưa biết phân xử ra sao về vụ án  
Cao sinh. Chợt thấy nha môn cấp báo:  
- Chức thiên tổng ở bến đò Ân gia tập đi tuần tra bắt được bọn cướp  
giải về.  
Huyện quan vội vàng thăng đường xét xử, trông thấy trong đám cướp  
bắt được thấp thoáng có bóng một vị sư, liền vội mời lên và hỏi:  
- Thầy là bậc tu hành cớ chi lại có dính líu vào việc trộm cướp như  
vậy. Thầy tu hành tại chùa nào?  
Tế Điên thấy quan huyện tỏ vẻ lễ độ liền chậm rãi thưa:  
- Bần tăng tu tại chùa Linh Ẩn, nhân thọ lời ủy thác của Thanh Trinh sư  
thái sang đây tìm Cao sinh.  
Huyện quan nhìn kỹ hỏi:  
- Phải chăng đại sư là Tế Công sư phụ?  
Tế Điên gật đầu. Huyện quan vội bước xuống thi lễ rồi nói:  
- Tiểu quan nghe danh thiền sư đã lâu, xin cam thất lễ.  
Bấy giờ Tế Điên mới kể rõ tình đầu sự việc và kể lại cặn kẽ những việc  
đã gặp tại Mạnh gia điếm. Huyện quan ngỏ lời cảm tạ xong liền cho gọi  
các can phạm lên thẩm vấn, liếc nhìn qua sắc mặt của bọn họ Mạnh,  
huyện quan đã biết ngay là bọn đầu trộm đuôi cướp, sắc mặt hung ác dữ  
dằn vỗ án quát to:  
- Hiện có lãnh tam cung xưng ra, vụ án ở Hưng Long giã điếm chính  
bọn bây chủ mưu, mau hãy cung xưng, ta đây khỏi phải gia hình tra tấn.  
Bọn họ Mạnh biết sự thể không thể giấu diếm được nữa liền khai hết  
sự thật là đã mở hắc điếm để đoạt của khách thương buôn.  
Nhân vì quan huyện là vị thanh liêm chính trực có lòng tế thế an dân,  
nên thường cho người đi dò la khắp nẻo những mong trừ hại cho dân.  
Không may Cao sinh những buồn vì cảnh huống thường hay tha thẩn cho  
khoây, một hôm kia, nhân khi có chuyện bực mình, nửa đêm khép cửa đi ra  
triền sông đứng ngắm trăng tà than thở thì gặp bọn huyện dịch bắt đi.  
Quan huyện đang nóng lòng vì dân nên thấy sự việc báo cáo có vẻnghi  
ngờ, đoán chắc Cao sinh đang đêm đi lơ vơ hẳn có sự gì man trá nên toan  
ra cực hình để khai cung sự thật. May có Tế Điên nhập định biết rõ căn do  
nên liền ra tay cứu độ.  
Sau khi quan huyện sai nha môn lại đi khám xét tại Mạnh gia điếm  
mới hay bọn cướp đã mở hắc điếm, cướp của khách thương, giết con gái,  
trẻ em lấy thịt làm nhân bánh, rượu ngon pha lẫn thuốc mê .v..v..liền làm  
văn án trực khải tĩnh đường đưa bọn cướp ra pháp trường trảm quyết.  
Việc xong huyện quan ân cần cảm tạ Tế Điên và xin hiến cúng một  
trăm lạng bạc, tạ lỗi bắt nhằm Cao sinh. Tế Điên ha hả cười vang, trả lại số  
bạc rồi ngỏ lời khuyên nhủ Huyện quan nên minh lý mọi sự, những điều  
nghi ngờ cần được xét đến gốc nguồn kẻo nữa dân lành sẽ bị hàm oan, đó  
mới thực là minh quan vị dân vị nước. quan huyện nhất nhất vâng lời và  
tiễn đưa hòa thượng lên đường sau buổi tiệc chay thanh đạm.  
oOo

**Khánh vân cư sĩ**

Tế Điên Hoà Thượng

Đánh máy: Lâm Đại Ngọc

**Hồi 20**

"Tăng Đạo Vô Duyên", Trừ Kẻ Dối  
Độ Nhân Hữu Đức Giúp Người Ngay

Đây nói về Tế Diên Hòa Thượng sau khi biệt Huyện quan liền dẫn  
Cao Quốc Thái, và Tô, Phùng ba người ra khỏi Nha môn, bốn thầy  
trò nhắm thẳng hướng Lâm An thong dong tiến tới. Khi tới một chợ  
kia, thấy trên đường người qua kẻ lại đông như mắc cửi, cảnh bán buôn thật  
là phồn thịnh. Khi mọi người đi về phía cửa Bắc chợt thấy một tòa nhà lớn  
trước sân cất một pháp đài, có cờ ngũ sắc, treo đèn kết hoa, và có một bức  
đại tự "Tăng Đạo Vô Duyên". đài cao vời vợi khoảng chừng 4 trượng có dư,  
Tế Điên hiển linh quang sớm biết tự sự liền dặn dò Quốc Thái và Tô,  
Phùng đứng đợi rồi xăm xăm tiếng tới trước nhà nọ la lên:  
- Khổ lắm ! Khổ lắm! Cầu xin gia chủ ban cho một bữa cơm chay.  
Gia nhân nghe la liền chạy ra bảo:  
- Hòa thượng không trông kia sao ?! Trước đây Viên Ngoại ta ưa làm việc  
bố thí, nhưng sau này thấy tăng chúng lắm kẻ gian đồ lưu manh, nên Viên  
Ngoại ta sinh buồn lòng, nguyện không bố thí cho hàng tăng đạo nữa, chỉ  
bố thí dân nghèo mà thôi, nên mới lập pháp đài viết lên bốn chữ "Tăng  
Đạo Vô Duyên"!  
Tế Điên nói:  
- Ta đây suốt một ngày trời không có hột cơm vào bụng, cầu người vào  
thưa với chủ nhân đại phát từ bi.  
Trong bọn gia nhân có một người ra vẻ quản gia, có lòng thương hại  
động tâm mà nói:  
- Thôi! để ta vào lấy chén cơm, Hòa Thượng ăn đỡ dạ. Cũng may sớm  
mai này ta ăn còn dư chút đỉnh. Nói xong quay trở vào, một lát bưng ra bát  
cơm đưa cho Tế Điên.  
Tế Điên đỡ lấy bát cơm vụt quăng xuống đất. Người quản gia cả giận,  
mặt mày đỏ bừng, nhưng vẫn cố nén lòng mà nói:  
- Hòa Thượng sao không biết điều chút nào hết vậy. Thân phận đi xin,  
người ta bớt sớt ra cho, lại hất đổ đi!  
Tế Điên tác sắc mà mắng:  
- Đã cho thì cho tử tế. Ta đây tuy là Hòa Thượng nghèo khổ, nhưng chưa  
đến nỗi phải ăn cơm thiu. Cho cơm thiu đâu phải là hiển hiện lòng lành.  
Quản gia cười nhạt mỉa mai:  
- Dễ phải làm tiệc thịnh soạn mà mời nữa chắc ?  
Tế Điên cả cười:  
- Phải đó ! Phải dọn bữa ăn tử tế rồi mời chủ ngươi ra hầu tiếp đó mới  
phải lễ mà ta ăn mới thấy ngon miệng.  
Gia nhân thịnh nộ đồng thanh quát lên:  
- Hay cho Hòa Thượng ăn nói láo xược. đã đi xin mà còn đòi chủ nhân  
bồi tiếp, hoạ là khi đầu thai kiếp khác, đổi thay thân phận mới mong làm  
bạn với Viên Ngoại nhà ta . Thôi mau mau cút đi cho khuất mắt, đừng đứng  
nói chuyện chiêm bao mơ hồ.  
Tế Điên nói:  
- Các ông chỉ biết những điều trước mắt. Thôi, không mời ông chủ dùm  
ta để ta mời cho. Nói xong nói to lên ba lượt:  
- Người hóa duyên tới đây! Người hóa duyên tới Đây! Người hóa duyên  
tới Đây!  
Vừa dứt tiếng thứ ba thì từ trong nhà đi ra một vị Viên Ngoại dáng người  
thanh nhã, mặt như trăng rằm, phúc hậu khôn lường. Mi thanh mục tú, dưới  
cằm lún phún chòm râu đã bạc, đầu đội song diệp tiêu dao, lưng đeo đai  
ngọc, vừa đi vừa hỏi:  
- Có chuyện chi mà ngoài cửa này rộn ràng làm vậy!  
Tế Điên bước tới cúi chào và nói:  
- Tôi chờ Viên Ngoại đã lâu, nhân có việc đi ngang qua đây, thấy nhà  
Viên Ngoại có yêu khí xông lên, đoan chắc trong nhà có người bệnh nặng,  
nên toan ra tay cứu giúp. Nhưng không may Viên Ngoại là ngưòi làm lành  
mà bọn gia nhân thuần người thiểu thiện, nhất định không chịu báo tin nên  
phải la lên!  
Viên Ngoại quay lại mắng bọn gia nhân:  
- Chúng bay sao được vô lễ như vậy ?  
Bọn gia nhân trịnh trọng thưa:  
- Hòa Thượng kiêu ngạo vô cùng. Cho cơm hất đi không thèm ău lại đòi  
dọn tiệc đãi đằng, xin Viên Ngoại đừng nghe tên khùng đổ vấy.  
Viên Ngoại day qua Tế Điên ôn tồn bảo:  
- Chẳng hay Hòa Thượng tu tại Chùa nào ? Tên họ là chi ?  
Tế Diên nói:  
- Bần Tăng quê ở Tây Hồ, tại Linh Ẩn Tự, pháp danh đạo Tế, người  
người thấy ăn mặc rách rưới coi như kẻ khùng, nên cũng thường mệnh danh  
là Tế Điên Tăng.  
Viên Ngoại ngắm nghía hình dung, trong lòng nửa tin nửa ngờ, nhưng  
cũng trịnh trọng mời Tế Điên vào đại sảnh. Tế Điên bước vào trong nhà  
thấy phía trong có một người nằm, chung quanh có gia nhân đứng hầu và  
người chạy đi chạy lại lăng xăng liền hỏi ngay:  
- Phải chăng công tử bị đau ?  
Viên Ngoại lạ lùng, bước lại bên giường và gọi:  
- Sĩù Nguyên, tỉnh dậy con! Có Hòa Thượng hỏi. Gọi năm sáu tiếng mà  
người đau cứ mê man, không hề động cựa.  
Tế Điên tiến lại gần, nhắm một mắt, nghiêng nghiêng đầu mà nhìn, rồi  
bảo:  
- Để tôi gọi công tử dậy uống thuốc được chăng ?  
Viên Ngoại liền bạch:  
- Cầu Thánh Tăng từ bi ban cho phước lành.  
Tế Điên bước lên một bước, sai gia nhân đỡ công tử đậy, rồi sai lấy mũ  
đội lên ngay ngắn, đoạn chắp hai tay niệm chú, một chốc bỗng thấy Sĩù  
Nguyên mở mắt rên lên:  
- Rót nước mau cho ta uống. Khát lắm! Khát lắm.  
Viên Ngoại mừng rỡ chẳng cùng, sai gia nhân rót nước. Tế Điên móc  
trong hầu bao viên thuốc đen đen sai hòa lẫn với nước cho Sĩù Nguyên. Sĩù  
Nguyên uống khỏi miệng thì tỉnh táo như thường, trụt xuống giường xụp lạy  
Tế Điên.  
Viên Ngoại mừng rỡ chẳng cùng, liền sai gia nhân sửa sang tiệc thiết  
đãi Tế Điên. Tế Điên bảo:  
- Tôi có ba người học trò hiện đang chờ phía ngoài trang viện.  
Viên Ngoại hối thúc gia nhân ra ngoài tìm kiếm, chốc lát Cao Quốc  
Thái, Tô Lộc, và Phùng Thuận đều vào. Mọi người sum vui trong bàn tiệc  
linh đình. đang khi ăn uống chợt một một tên gia nhân ghé tai Viên Ngoại  
thì thầm. Tế Diên nhìn sắc mặt Viên Ngoại có vẻ tái đi, muôn phần bối rối,  
liền nói:  
- Viên Ngoại ! Chắc có bà con chi đó đến thăm viếng xin cứ tùy tiện.  
Lương Viên Ngoại vội đáp:  
- Dạ ! Chính phải, vì có khách kiếm nói chuyện riêng, xin phiền Sư Phụ  
ngồi dùng vài chén rượu chờ tôi chốc lát.  
Tế Diên gật đầu tủm tỉm cười mà bảo:  
- Không sao, không sao ! Vạn sự căn nguyên tùy duyên ứng phó.  
Lương Viên Ngoại nghe nói ngạc nhiên, tưởng chừng Tế Diên đã thấu rõ  
đến ruột gan mình, nhưng cũng gọi gia nhân lên bồi tiếp rồi lật đật đi ra  
nhà khách.  
Nguyên Lương Viên Ngoại gia tư triệu phú, mới có danh hiệu Vạn  
Thặêng, dưới gối hiếm hoi chỉ có môt trai tên Só Nguyên. Tính tình Viên  
Ngoại rất vui vẻ và ưa làm việc phúc thiện, chuyên chú vun trồng cây đức,  
thường thân cận với chư Tăng và ưa làm việc bố thí. Cũng vì bản tính chất  
phác hiền lương, vui hòa dễ dãi nên thường bị thế nhân lợi dụng và cả chư  
Tăng thường mang danh tu hành, mà chuyên tâm lừa đảo, lợi dụng lòng tin  
của Vạn Thặng mà lừa gạt đủ điều. Đã có lần có vị Tăng đến khuyến hóa  
nói là cất một cảnh chùa, phí tổn có hàng vạn lạng, khuyến hóa Viên  
Ngoại đứng ra tu phúc. Lương Vạn Thặng rất hoan hỷ, nguyện đem tiền bạc  
cúng dàng, chung qui bỏ ra hàng ngàn lạng bạc mà khi đến cảnh chùa,  
chùa vẫn hoang vu, hỏi đến vị Tăng thì ra bao nhiêu tiền thập phương hiến  
cúng đem ra bài bạc chơi bời, tiêu pha kỳ hết, khi gặp Viên Ngoại còn cả  
tiếng mắng nhiếc là làm phúc không tròn cúng kiếng nửa chừng thành đâm  
dở dang hết cả. Thấy hoàn cảnh Tăng đồ thiếu hạnh, Lương Viên Ngoại  
dần dần chán ghét những muốn xa lìa.  
Lại một khi Vạn Thặng dẫn Sĩù Nguyên ra ngoài dạo xem phong cảnh  
chợt gặp một đạo sĩ tiến tới cúi chào:  
- Nam mô Vô Lượng Thọ Phật ! Bần đạo dạo chơi non nước hầu khắp  
mọi nơi, dốc lòng tầm đạo, cầu tiên, biết việc đã qua, rõ điều sẽ tới, mọi sự  
cát hung, họa phúc thẩy thẩy làu thông. Nay ngắm xem công tử thiên đình  
u ám, sợ rằng họa hoạn lâm thân, chẳng hay công tử sanh vào ngày tháng  
giờ nào, mong Viên Ngoại cho biết để bấm coi một quẻ.  
Vốn nhà con một lại nghe đạo sĩ ăn nói có mòi đạo vị phảng phất như  
bậc tiên phong, Vạn Thạêng đâm ra hoảng sợ, vội trân trọng mời đạo sĩ vào  
nhà rồi biên ngày, tháng, năm sanh của Sĩù Nguyên đưa cho, cầu đạo sĩ xem  
dùm và tìm cách trừ tai, tiêu họa  
Chẳng dè đạo sĩ này là một thầy bùa ở Tường Vân Quán, tên thật là  
Trương Diêu Hưng, thường dùng chú thuật bùa bèn yếm đảo để mong cầu  
lợi dưỡng. Trước đây Diệu Hưng vẫn đi ngao du sơn thủy, thấy nhà nào giàu  
có thì sa vào bói toán nọ kia, khiến gia chủ hoảng sợ và phải cầu cạnh cúng  
lễ bùa chú, nên ngoài việc tiêu sài hoang phí, Diêu Hưng còn đủ mùi ngũ  
dục, dâm ô.  
Nhân đi mãi cũng chán, nay lại lần về quán Tường Vân thấy an quán  
tường xiêu vách đổ, liền trách sư đệ là Lưu Diệu Thông cớ sao không  
khuyến hóa thập phương sửa chữa cho miếu mạo tăng vẻ huy hoàng, nhân  
đó Diệu Thông liền bày tỏ là tại Trấn Văn Lang có nhà Lương Vạn Thặng  
vốn sẵn lòng cúng dàng nhưng ít lâu nay vì bị lừa lọc quá nhiều nên chối từ  
hết thảy, còn thề là không bao giờ giúp đỡ cho hàng Tăng đạo.  
Diệu Hưng nói:  
- Tốt ! Tốt ! đã thế ta quyết lấy cho được tiền của nhà Lương Viên Ngoại  
mới nghe. Vì thế Diệu Hưng ra đi đóng vai đạo sĩ đến gặp Lương Viên  
Ngoại bèn nói mấy lời dọa dẫm như trên, quả nhiên Lương Vạn Thặng đâm  
ra lo sợ và xin nhờ Diệu Hưng bấm coi vận mạng cho con, và còn đưa tên  
tuổi, năm sanh để Diệu Hưng làm bùa chú yểm.  
Diệu Hưng làm cách bấm ngón tay rồi thốt kêu lớn:  
- Nguy to ! Nguy to ! trong ba ngày đây công tử sẽ mang trọng bệnh, nếu  
Viên Ngoại chẳng tin, hãy để đến lúc bệnh phát khi ấy tôi sẽ tìm phương  
cứu chữa. Hôm nay tôi còn có chút việc gấp phải đi, xin cho tôi được kiếu  
từ, khi khác gập lại.  
Ngay lúc ấy Diệu Hưng niệm chú lén thổi vào mặt Sĩù Nguyên, khiến  
phút chốc Sĩ Nguyên xây xẩm mặt mày như người trúng gió. Lương Viên  
Ngoại sau khi đưa Diệu Hưng ra cửa, trở vào thấy con ngơ ngẩn lại tưởng  
rằng Sĩ Nguyên vì nghe đạo sĩ nói chuyện chẳng lành nên mới buồn bã  
không vui, bèn không để ý mà chỉ coi là chuyện thường tình.  
Nói về Diệu Hưng vốn phường độc ác, chuyên việc làm tiền, đem thuật  
tà đạo yểm chú, nên khi về quán Tường Vân liền bện một hình người bằng  
cỏ, lấy chu sa viết một lá bùa, và ghi rõ tên họ, ngày sanh tháng đẻ của Sĩ  
Nguyên, dùng một chiếc đinh đóng nơi đầu hình rơm, rồi đặt lên bàn thờ,  
dùng tà thuật khấn lễ, trấn yểm.  
Diệu Thông cũng học theo tà thuật nhưng tâm tính còn đôi chút nhân từ  
thấy sư huynh làm việc ác đức liền can gián:  
- Sư huynh làm hại người làm chi ? Phỏng nếu người ta có hảo tâm tự  
lòng dâng cúng mới quý, nay vì buộc người ta cúng mà phải làm cho người  
ta ốm đau rồi bỏ tiền ra thì chỉ là một việc ác đức, tội lỗi nhiều lắm đó.  
Diệu Hưng cười lên hả hả:  
- Sư Đệ còn ngây thơ lắm ! Ta không làm chết người đâu mà sợ, xem ra  
nhà tên Viên Ngoại này giàu lắm, nhưng dáng chừng họ bị lừa nhiều nên  
ngày nay nói cho họ cúng tiền của thì khó lắm nên ta phải dùng phép cho  
con nó thất điên bát đảo thì rồi nó mới sợ oai mà cung phụng ta. Làm được  
món này thì ăn tiêu phủ phê cả đời không hết.  
Diệu Thông nghe vậy, không biết nói sao đành chỉ lẳng lặng bỏ đi. Đêm  
đó, Diệu Hưng thắp hương, đốt đèn, họa phù, làm phép, lấy chiếc bia gỗ gõ  
vào đầu hình nhân ba cái. Phía kia, Sĩ Nguyên Đang ngủ chợt kêu thét lên,  
rồi ngã lăn ra hôn mê bất tỉnh.  
Lương Viên Ngoại lo sợ cuống cuồng không còn biết làm sao, chợt nhớ  
ra đạo sĩ trên Tường Vân Quán đã biết trước sự việc, tất có tài chữa khỏi  
con mình liền kíp sai gia nhân lên quán Tường Vân triệu thỉnh.  
Diệu Hưng thủng thỉnh đến Lương Gia Trang thăm bệnh, giả cách vạch  
mắt, bóp đầu, nắn tay Sĩ Nguyên rồi liền giơ tay đánh quẻ, thốt kêu lên:  
- Không xong ! Không xong ! Tôi đây đã biết trước, nhưng không ngờ  
công tử lại gặp tai họa nặng Đến thế này. Này đây Viên Ngoại coi, mắt  
công tử đỏ hoe thế này mà tôi bấm tay thì biết là công tử bị Hành bệnh  
Quỷ Vương ra tai, nếu không thiết đại đàn cúng giải thì khó gỡ lắm, nếu  
chẳng chạy thuốc nhanh có đỡ được một phần nào thì rồi người thành ngớ  
ngẩn điên rồ cho mà xem !  
Lương Viên Ngoại nghe nói khóc rống lên, lòng Đau như cắt, bởi Viên  
Ngoại chỉ có một trai, nay gặp nghịch cảnh ốm đau bất ngờ, tránh sao khỏi  
lo sợ, nhất là Diệu Hưng lại nói toàn lời kinh khủng làm cho Viên Ngoại  
cuống cuồng, liền cung thỉnh Diệu Hưng cứu độ.  
Diệu Hưng trang nghiêm mà bảo:  
- Bệnh tuy có nặng nhưng cũng không ngại chi lắm, Viên Ngoại đã tin,  
để tôi làm phép cứu cho, nhất định có thể khỏi được, chỉ phải tốn tiền đôi  
chút mà thôi.  
Lương Viên Ngoại một hai khẩn khoản, dù mất bao nhiêu bạc cũng  
không quản ngại mà chỉ cốt cho bệnh của Sĩ Nguyên chóng khỏi mà thôi.  
Thế là Diệu Hưng lập bản kê khai lập đàn cúng, số tiền phí tổn có vài trăm  
lạng bạc và hẹn hôm sau sẽ Đến hành lễ tại nhà.  
Vì vậy, vừa sáng hôm sau thì gặp Tế Điên và cũng đúng lúc Diệu Hưng  
Đến thiết đàn tràng nên Lương Viên Ngoại vội vàng xin lỗi Tế Điên để ra  
tiếp đón đạo sĩ.  
Lương Viên Ngoại vừa ra phòng khách, Diệu Hưng hỏi ngay:  
- Chẳng hay Viên Ngoại đã sắm sửa lễ vật đủ chưa ?  
- Dạ ! Lo sắm đủ cả rồi !  
- Tốt lắm ! Để tôi thỉnh vài người bạn đến làm phép, chỉ cúng một vài  
tuần là bệnh công tử ắt lành, Viên Ngoại khỏi lo.  
Lương Viên Ngoại ân cần cảm tạ rồi hối gia nhân đặt tiệc đãi đằng,  
trong lúc uống rượu, Lương Viên Ngoại liền hỏi Diệu Hưng:  
- Tiên Trưởng Đạo pháp cao siêu, một mình có thể chữa khỏi bệnh con  
tôi rồi, khỏi cần phải bè bạn chi nhiều. Nhiều người thi làm giảm năng lực  
cao sĩêu của Tiên Trưởng đi chăng ?  
Diệu Hưng đương đương tự đắc bảo:  
- Viên Ngoại làm sao hiểu được huyền cơ trong việc cúng lễ, đã hay mọi  
việc do tôi liệâu lý, ấn quyết một tay có thể làm chấn động thiên đường, địa  
phủ, trừ tà tróc quỷ, nhưng khi hành khoa, một tôi làm chủ đàn, thường  
thường phải có tả phú hữu bật, phải có tay em giúp đỡ hành khoa, các Sư  
Đệ của tôi cũng đều khá tính thông phù phép trợ lực trhêm vào thì thần  
cũng sợ, quỷ nào cũng kinh, chứ đâu phải như những kẻ tầm thường hành  
khoa nhảm nhí !  
Lương Viên Ngoại rụt rè, khúm núm:  
- Dạ ! Tiên Trưởng tất biết nhiều bậc đạo cao, vậy không biết Tiên  
Trưởng có rõ một vị tên gọi Tế Điên, pháp lực ra sao ?  
- A ! đạo đồ gì tên đó ! Thằng khùng chùa Linh Ẩn đó mà. Ôi, thằng ăn  
mày rượu say be bét có biết gì đâu ? Viên Ngoại nói chi tới đồ vô dụng, hiểu  
gì đạo lý mà bàn ?  
Trong khi Diệu Hưng đang dương dương tự đắc, coi trời bằng vung, thao  
thao lỗ miệng thì chợt có người vỗ vào lưng hắn mà nói:  
- Giỏi cho đạo sĩ lòng độc hại người, dùng tà thuật yểm đảo lại dùng lời  
hỗn sược, không sợ quả báo, Diêm Vương hành tội, quỷ độc cắt lưỡi hay  
sao?  
Vạn Thặng và Diệu Hưng đều giật mình ngoảnh lại nhìn xem ai, thì té  
ra là Tế Điên. Lương Viên Ngoại vội bước ra la rầy lũ gia nhân sao không  
tạm lưu Trưởng Lão trong tư phòng uống rượu mà để Ngài ra chốn nhà  
khách chi ?  
Tế Điên cả cười mà bảo:  
- Không sao ! Không sao ! Tăng già mà làm việc bất thiện thì lại quá ư  
tại gia cũng như đạo sĩ mà bất thiện thì là loại tặc đồ ! Để ta ngồi chung  
chén với Đạo sĩ này xem pháp lực đến đâu ?  
Lương Viên Ngoại thấy việc đã lỡ không làm sao được đành bạch:  
- Cúi xin Thánh Tăng hoan hỷ !  
Tế Điên nói:  
- Được ! Được ! Rồi kéo ngay ghế ngồi vào bàn tiệc rót uống tự nhiên.  
Diệu Hưng thì chưa biết mặt Tế Điên, chỉ thấy một nhà Sư rách rưới, hôi  
hám mà thốt nhiên sà vào bàn tiệc, thì cau mày tỏ ra khó chịu, gặng hỏi:  
- Hòa Thượng ở đâu ? Tên chi ? Cớ sao gia chủ chưa mời mà đã làm việc  
suồng sã quá vậy ? Thanh qui thiền hạnh để đâu ?  
Tế Điên cười lên ha hả mà bảo:  
- Đạo sĩ còn khéo vờ vịt, ông bảo ông biết thằng khùng ở chùa Linh Ẩn,  
vậy mà thằng khùng ngồi ngay trước mắt còn hỏi dài dòng ?  
Diệu Hưng nghe nói trố mắt ra nhìn trong bụng chẳng vui, nhưng đành  
nín lặng.  
Tế Điên liền tiếp:  
- Triệu Diệu Hưng ! Ông tên họ là gì ?  
Diệu Hưng bực mình nói như quát:  
- Người đã gọi tên ta mà còn giả đò ngớ ngẩn hỏi tên hỏi họ ?  
Tế Điên cười lớn:  
- Hỏi để biết chơi, để ta nói cho ông nghe một người này có lẽ ông quen  
lớn chớ ?  
- Ai ? Tên chi ? Ở đâu ?  
- Ta có một đứa học trò tên Hoa Thanh Phong ông biết hay chăng ?  
- Bậy nào ? - Diệu Hưng nổi nóng hét lên: Quân này to gan, sao dám  
đem tên họ thầy ta mà làm nhục ta ! Ngươi có tài cán gì mà dám lớn lối  
trước mặt ta ? Nếu ngươi đạo pháp cao cường hãy nghe ta gọi ba tiếng, dám  
trả lời mới là giỏi !  
Tế Điên cười rộ:  
- Chuyện đáng nực cười quá lắm ! Cháu mà dám thách Sư Tổ, đừng nói  
gọi ba tiếng, gọi ngay ba trăm tiếng ta cũng vui lòng đáp ứng lại ngay !  
Diệu Hưng dằn lòng không được, vỗ tay ba cái, lấy một chén rượu dơ  
lên niệm chú lâm râm rồi gọi:  
- Tế Điên ! Tế Điên ! Tế Điên !  
Tế Điên vừa ứng đáp: Có ta ! Diệu Hưng dằn mạnh chén rượu xuống  
bàn hét to một tiếng: Không ngã còn đợi đến bao giờ !  
Tiếng hét vừa dứt, Tế Điên như người say rượu lăn quay xuống đất  
nằm mê man bất tỉnh.  
Lương Viên Ngoại sợ hãi cuống cuồng, Diệu Hưng thì cười lớn:  
- Tôi đã nói thằng khùng đó là đồ vô dụng ! Nay quả nhiên. Viên  
Ngoại đừng sợ, nó không chết đâu ? Chẳng qua tôi mới trổ một chút phép  
mọn, thâu hồn phách nó, chừng nào tôi tha thì nó được sống lại, nhược  
bằng bướng bỉnh, tôi đem giam nhốt xuống âm ty thì khó toàn mạng.  
Diệu Hưng vừa nói, vừa múa tay có vẻ khoe mẽ thì Tế Điên ngồi  
nhỏm ngay dậy cười lên ha hả, nói:  
- Để đợi ta uống một chén rượu cho đỡ khát rồi lại nằm chết chơi !  
Nói rồi cầm vò rượu tu ừng ực, đoạn khà lên một tiếng.  
Diệu Hưng giận tím mặt lại nhưng cũng không khỏi giật mình, vội  
bảo:  
- Hòa Thượng giỏi đấy ! Nhưng có dám nói rõ ngày sinh tháng đẻ cho  
ta biết chăng ?  
Tế Điên cả cười:  
- Làm gì cái đồ trẻ con ấy. Rồi nói rõ ngày sinh tháng đẻ, nói cả giờ  
sinh cho Diệu Hưng nghe.  
Diệu Hưng lâm râm khấn khứa, niệm chú vẽ bùa, tay bắt ấn quyết rồi  
thổi mạnh một hơi vào mặt Tế Điên. Tế Điên cảm thấy xây xẩm mặt mày,  
ngã ngồi trên ghế, mắt nhắm, tay run, miệng không nói năng gì được.  
Diệu Hưng có mòi hoan hỷ liền bảo Lương Viên Ngoại:  
- Hãy sai gia nhân khiêng tên ăn mày này bỏ ra ngoài sân, chỉ nội  
đêm nay là nó phải chết. Nếu như Viên Ngoại có thương nó thì cho nó  
manh chiếu rách chôn quánh cho xong.  
Dứt lời kiếu từ về thẳng Tường Vân Quán. Lương Vạn Thặng trong dạ  
xốn xang, đau buồn hết đỗi, tiễn Diệu Hưng về rồi, trở vào coi lại Tế Điên  
thì thấy chân tay lạnh ngắt, nằm mê man chẳng biết gì. Coi tựa như đã qui  
tiên liền òa lên khóc, gia nhân xúm vào bàn tán, ai nấy đều kinh hãi phép  
thần của Trương đạo Sĩ quả thật cao cường.  
oOo

**Khánh vân cư sĩ**

Tế Điên Hoà Thượng

Đánh máy: Lâm Đại Ngọc

**Hồi 21**

Thử Tâm Thiện, Thánh Tăng Giả Chết  
Rõ Người Ngay Thâu Nhận Học Trò

Nói về Trương Diệu Hưng khi thấy mình dùng tà thuật đánh ngã Tế  
Điên thì lòng mừng hớn hở, bảo cho Lương Viên Ngoại biết là chỉ  
nội buổi tối là Tế Điên phải chết. Khi về đến Tường Vân Quán hắn  
liền vội sai Diệu Thông đi bện một hình nhân bằng cỏ để làm phép  
quyết tâm yểm chết Tế Điên.  
Diệu Thông thấy sư huynh vừa đi về đã sai bện hình nhân liền hỏi:  
- Chẳng hay huynh trưởng lại định ám hại ai nữa ?  
Diệu Hưng cười lạt mà nói:  
- Hiền đệ, ý ta chẳng muốn hại người, nhưng lúc ta đến quyên giáo tại  
nhà Lương Viên Ngoại bỗng gặp một nhà sư gầy ốm, rách rưới, nghe xưng  
danh là Tế Điên dùng phép trêu ta, sau đó ta phải dùng hàng ma ấn mới  
đánh ngã được hắn, nhưng nghĩ giận tên Tăng Đạo dám trêu chọc tay ta  
nên ta quyết trấn yểm y cho kỳ chết mới hả giận này.  
Diệu Thông thấy sư huynh ngang ngược, nhưng vốn tính hòa dịu nên  
chẳng dám hỏi han nhiều nữa mà chỉ biết lẳng lặng đi bện hình nhân.  
Canh ba đêm đó, Diệu Hưng mặc áo Đạo sĩ, đội mũ Tao nhân, thẳng  
lên pháp đàn, niệm chú bắt ấn bắt quyết, dùng chu sa vẽ bùa dán vào hình  
nhân. Trong lúc đang say mê dùng tà thuật hại người, chợt ngửng lên thấy  
một đại hán cắp đao nhảy tới, nhắm đầu Diệu Hưng chém xuống, Diệu  
Hưng vội né mình tránh khỏi cây đao và thuận tay vốc nắm chu sa chém  
vào mặt đại hán miệng niệm chú lâm râm rồi quát to:  
- Ngã này !  
Tiếng quát vừa dứt, đạn hán đờ người, hôn mê bất tỉnh, ngã ngay xuống  
đất. Diệu Hưng mặt giận phừng phừng soi đèn ngó mặt thấy rõ là một trang  
hảo hán, chắc là đạo tặc đến ám toán mình liền giằng lấy cây đao đại hán  
năm chặt cứng trong tay, toan xả cho một nhát.  
Vừa khi ấy bỗng thấy Diệu Thông chạy tới miệng thở hồng hộc, nói:  
- Xin sư huynh dừng tay, người này là bạn thân của đệ, chứ đâu phải là  
đạo tặc !  
Diệu Hưng sa sầm nét mặt, quát:  
- Người quen của mi, vậy ra mi định thông đồng với tên đại hán này để  
ám hại ta chăng ?  
Diệu Thông run run đáp:  
- Xin sư huynh bớt giận, chớ nghi ngờ đệ mà tội nghiệp, chẳng tin xin sư  
huynh hãy cứ làm cho người này hồi tỉnh rồi bắt kể lại đầu đuôi, sư huynh  
sẽ rõ.  
Diệu Hưng liền lấy bát nước lạnh té lên mặt đại hán, phút chốc thấy  
đại hán lồm cồm bò dậy. Diệu Hưng liền quát hỏi:  
- Mi tê họ chi ? Ai xui mi tới đây ám toán ta, mau mau khai thật, may ra  
ta tha cho mi tội chết !  
Đại hán tuy tỉnh lại, nhưng mặt mũi ngây ngô như người buồn ngủ, nói:  
- Ta đi đường thiếu lộ phí, vì bạn với Diệu Thông nên ghé thăm chơi.  
- Tên mi là chi ?  
- Là Trần Lượng, người phủ Trấn Giang, huyện Đơn Dương tước hiệu  
Thánh Thủ Bạch Viên.  
- Vậy cơ chi ngươi định sát hại ta ?  
Lúc ấy đại hán đã tỉnh táo hẳn, liền gíống dạc nói:  
- Ta vốn bạn thân với Diệu Thông, nhưng khi đến thăm thì không gặp  
mà chỉ thấy ngươi làm phép tà đạo. Ta nghĩ chính ngươi đã dùng ác thuật  
hại mất bạn ta nên ta phải ra tay trừ quân ác độc báo thù cho bạn.  
- Người lầm rồi, ta đây chính là sư huynh của Diệu Thông tên gọi Diệu  
Hưng.  
Nghe Diệu Hưng nói vậy, Trần Lượng đổi thái độ:  
- Vậy té ra Ngài là sư huynh của Diệu Thông, như vậy tôi không biết xin  
cam thất lễ.  
Nói xong Trần Lượng cung tay rất là cung kính. Diệu Thông đáp lễ rồi  
nghĩ thầm chắc không có gian dối, nên cho phép Diệu Thông dẫn Trần  
Lượng vào nơi hậu tự, rồi lại tiếp tục lên đàn làm phép.  
Diệu Thông dẫn Trần Lượng vào phía sau, nơi phòng riêng, hai người  
bạn thân thiết khi xưa lâu ngày gặp lại, chuyện trò thật là vui vẻ. Nhân vui  
miệng, Trần Lượng hỏi Diệu Thông:  
- Chẳng hay sư huynh của bạn đang làm phép hại ai ?  
Diệu Thông cứ thực tình đáp:  
- Khổ lắm ! Sư huynh tôi nghe đâu vì gặp một ông thầy chùa ở nhà  
Lương Viên Ngoại, bị ông ta trêu chọc sao đó, trở về tức giận liền nhất định  
sai tôi bện hình nhân, vẽ bùa, đọc chú quyết dùng phép đoạt mệnh, để  
yểm chết ông thầy chùa ấy đấy.  
- Thế ông thầy chùa đó tên chi ?  
- Thầy bảo người ăn mặc rách rưới gầy gò, điên điện khùng khùng sao  
ấy.  
- Có biết ông ta tu ở đâu không ?  
- Nghe sư huynh nói thì ông ta tu tại chùa Linh Ẩn, mà nghe thiên hạ  
đồn thì đó là một vị Thánh Tăng cứu nhân độ thế.  
Trần Lượng nghe nói nghĩ thầm:  
- Ta đang muốn tầm sư học đạo, may gặp chuyện này để ta làm ơn giải  
cứu, may ra gặp bậc cao minh của thỏa lòng ước vọng.  
Đang khi suy nghĩ kế hoạch cứu người thì nghe phía ngoài, Diệu Hưng  
làm phép quát tháo ầm ầm, lén mắt ngó coi, thấy Diệu Hưng tay cầm một  
chiếc thẻ bài gõ gõ 3 lượt, quơ tay niệm chú quát lên:  
- Hay cho Đại Thánh ! Giờ này còn chưa bắt dẫn hồn phách Tế Điên,  
còn đợi chừng nào ?  
Thét xong, đốt bùa, tung lên hư không gọi thần Lục Đinh, Lục Giáp mau  
mau dắt dẫn hồn phách Tế Điên đến trước pháp đàn.  
Lời nói chưa dứt, một trận cuồng phong vụt nổi, bao nhiêu đèn nến  
nghiêng ngả lập lờ, ẩn hiện bao hình ma quái, trong đó có mờ mờ hình một  
Hòa Thượng đứng sững trên bàn thờ.  
Diệu Hưng thấy vậy giận dữ thét to:  
- Giỏi cho yêu tăng, ta gọi hồn phách của mi, sao mi dẫn xác đến làm  
chi, đã vậy ngươi còn đứng trên bàn thờ để ta lạy sao ?  
Nguyên Tế Điên đâu có bị phép ma ám hại, chẳng qua khi đến nhà  
Lương Viên Ngoại thấy treo chữ "Tăng đạo vô duyên" sau thấy tâm địa  
Lương Viên Ngoại bao la như bể, hiền đức vô cùng, lại thấy Diệu Hưng đe  
nẹt, liền giả chết để thử bụng họ Lương xem sẽ đối xử với mình ra sao. Và,  
sự tin tưởng đối với Phật Đà lên đến mức nào ?... Vạn Thặng nhân thấy  
Diệu Hưng làm phép thổi ngã Tế Điên thì vô cùng thương xót, tự nghĩ kẻ  
kia mang tâm ác độc đâu phải kẻ tu hành chân chính, còn như nhà Sư chỉ  
vì cố ý cứu mạng Sĩ Nguyên nên lâm đại họa thật rất đáng thương, liền kêu  
gia nhân vực Tế Điên vào thư phòng, dùng nước khương thang chạy chữa  
săn sóc thật tình.  
Tế Điên thì cứ lơ mơ giả chết để thử lòng dạ Vạn Thặng xong thấy quả  
là một người chất phác trung hậu, có nhiều phước đức, thiện căn, lúc ấy  
mới chịu mở mắt nhìn sững mọi người và bảo:  
- Viên Ngoại yên tâm, tôi không sao đâu ?  
Vạn Thặng mừng rỡ cuống cuồng mà nói:  
- Sư Phụ không làm sao chứ ? Đệ tử này lo quá, chỉ e sư phụ táng mạng  
mà thôi. Đạo sĩ bảo đã bắt hồn Sư Phụ đi rồi làm tôi lo quá, không biết  
cách nào giải cứu Sư Phụ cho được ! Nói xong ứa nước mắt mà khóc.  
Tế Điên cảm nỗi lòng Vạn Thặng liền thủng thẳng ngồi dậy vỗ vai mà  
bảo:  
- Hồn phách của tôi, tên đạo sĩ kia có cách chi mà thâu cho nổi, chính  
thực công tử Sĩ Nguyên mới là người bị thâu mất hồn phách, mục đích để  
làm tiền Viên Ngoại, để đó tôi cứu gỡ cho.  
Tế Điên lại kể rõ ác tâm của Diệu Hưng, đó là một kẻ tà đạo, chuyên  
dùng chú thuật Lạt Ma giáo lấy sức huyền bí thiêng liêng chốn núi rừng mà  
sai khiến các thần Lục Đinh, Lục Giáp đi bắt hồn phách khiến người ta mê  
muội, có khi phát điên đi mò tôm bắt ca tựa như cảnh bùa chài tà đạo. Đối  
với Sĩ Nguyên vì hắn biết là con một của Viên Ngoại nên hắn làm phép  
thâu hồn để đe dọa, và khi Viên Ngoại biết đến hắn, nhờ hắn cúng kiếng,  
hắn sẽ đòi lễ thật nhiều và phải hứa hẹn suốt đời cung phụng cho hắn,  
bằng không thì công tử cứ nay đau mai yếu, và nhất định là phải mời cho  
được hắn cúng cho mới khỏi.  
Vạn Thặng phục lạy mà nói:  
- Bạch Sư Phụ ! thực tình tôi nghĩ bất cứ ai bận áo Đạo sĩ cũng là bậc tu  
hành đạo cao đức trọng, nguyên tôi gặp phải nhiều vị Tăng già lừa lọc, nên  
mới nguyện Tăng Đạo vô duyên, nghĩa là không cúng dàng gì hàng Tăng  
chúng nữa, bởi tôi ngờ chư Tăng đã chỉ lẩn quất vào nơi cảnh chùa kiếm  
ăn, đến khi gặp Đạo sĩ này thì tôi tin là người quang minh chính đại chỉ lo  
làm phúc làm đức cho người, cũng vì hắn đoán số cho con trai tôi mà tôi  
thật dạ tin liền, không ngờ kẻ Đạo sĩ kia cũng lại chỉ là phường lưu manh  
đội lốt !  
Tế Điên trầm ngâm không nói, sai lấy rượu uống cho giải khuây, chờ tới  
canh ba sẽ ra tay cứu thâu hoàn hồn phách cho Sĩ Nguyên.  
Vạn Thặng vội sai gia đình dọn tiệc. Trong tiệc nhân hỏi Tế Điên:  
- Bạch Sư Phụ ! Kẻ đệ tử này nghe nói người tu hành là phải trì trai, thủ  
giới, cấm rượu cấm thịt, vậy xin dám hỏi Sư Phụ, cớ sao Sư Phụ cũng dùng  
rượu thịt mà lại đắc đạo.  
Tế Điên cười mà bảo:  
- Thế nhân chỉ nhìn thấy vỏ đạo đức, người tu cũng lại lấy cái vỏ đạo  
đức mà khoác lên mình cho người kính trọng. Ta ăn mà là không ăn, uống  
rượu mà là không uống, bởi cái ta ăn chẳng phải làm tâm ta chuyện động  
đến phải vì say đắm miếng ăn mà làm việc bậy. Ta uống rượu, nhưng  
không say sưa, và cũng chẳng ví rượu mà phạm vào giới điều. Ngườc lại có  
những hạng tu hành ngoài mặt thì rõ ra người trai giới cẩn thận mà chúng  
dấu diếm hoặc cũng như kẻ đạo sĩ nham hiểm hại người thì đó là chúng  
suốt đời ăn mặn. Ăn không vụ vì miếng ăn, uống không đam mê vào sự  
sống, ở không mê đắm vì chỗ ở, ngồi nằm đoan tọa trang nghiêm chẳng vụ  
vì chỗ ngồi nằm thế là chính đạo.  
Vạn Thặng vô cùng bái phục ! Đến đúng canh ba, Tế Điên dốc cả hồ  
rượu lên tu rồi khà một tiếng mà bảo Vạn Thắng:  
- Ta phải đi đây !  
Nói xong vùng đứng dậy, một vòng hào quang sáng rọi, Vạn Thặng  
ngước lên thì Tế Điên đã đi mất từ lúc nào, đành hối gia đình thu gọn bàn  
tiệc rồi vào thư phòng chờ đợi.  
Tế Điên thẳng tới Tường Vân Quán đúng vào lúc Diệu Hưng làm phép  
lần thứ hai và đang quát tháo om sòm. Chờ khi Diệu Hưng bắt ấn, gọi hồn,  
bấy giờ Tế Điên mới thổi phù một cái hóa ra luồng gió rồi nhảy lên bàn thờ  
đứng sững. Kịp khi nghe Diệu Hưng mắng nhiếc liền quát lớn:  
- Yêu đạo ! Mi làm chuyện trái, thâu hồn phách người còn may ra được,  
chứ thâu hồn phách của ta sao nổi. Ta truyền cho ngươi biết, nếu không  
sớm ăn năn thì sau hối không kịp.  
Diệu Hưng đang làm phép tưởng đã mười phần công hiệu, chợt thấy  
hình bóng Tế Điên tưởng là thần Lục Đinh, Lục Giáp bắt lầm người nào,  
đến khi nghe Tế Điên quát tháo mới hay là phép tà không hiện thì bủn rủn  
chân tay, nhưng cũng làm già mà thét lên:  
- Hay cho yên tăng ! Mi chết đến nới mà chưa tỉnh ngộ, ta không những  
bắt lấy hồn phách ngươi mà còn thâu đoạt hồn phách của toàn gia Lương  
Viên Ngoại ! Hãy coi đây ! Nói dứt lời liền ngậm một ngụm chu sa phun  
lên, loại chu sa vốn đỏ như máu, ánh sáng lờ mờ của những cây đèn cầy  
lập lờ trước gió trông thật kinh hồn.  
Tế Điên thấy Diệu Hưng vẫn còn ngoan cố, toan dùng phép chu sa ám  
hại, liền quát lên:  
- Giỏi cho yêu đạo, mi làm hại cả nhà Lương Vạn Thặng mà còn không  
hối lỗi, ta nghĩ càng giận loài độc ác ! Nói xong giơ tay chỉ Diệu Hưng.  
Diệu Hưng cũng không vừa, nghiến răng giận giữ kêu lớn:  
- Tế Điên ! Tế Điên ! Nay ngươi chọc tức ta nữa, ta thề quyết chẳng đội  
trời chung ! Nói đoạn nhảy lên pháp đài, rút hương niệm chú, thoát thôi  
lửa cháy phừng phừng, nhắm về phía Tế Điên cháy tới.  
Tế Điên cả cười, nói:  
- Hay chi cái trò trẻ ấy mà hòng dọa ta. Nói rồi cũng giơ tay bắt ấn, bắt  
quyết, há miệng thổi phù một cái, tự nhiên lửa dữ cháy dội trở lại xông  
thẳng tới trước mặt Diệu Hưng. Diệu Hưng tránh không kịp bị lửa táp vào  
mặt, râu tóc cháy rụi, vội vàng bỏ trốn.  
Tế Điên thấy vậy, cười ngất, bảo:  
- Ngươi đã thấy chưa ? Những kẻ làm ác khác chi ngửa mặt lên trời mà  
nhổ, nước miếng lại rớt xuống mặt mình, hoặc cũng như ngược gió tung bụi,  
bụi kia làm bẩn mặt mình. Nay ngươi làm ác xua lửa đốt người thì lửa kia  
trở lại đốt ngươi, quả báo nhãn tiền thật rõ ràng, sao chưa hối ngộ ? Đoạn  
bỏ mặc Diệu Hưng. Tế Điên thong thả bước lên pháp đài, lấy hình nhân  
bện cỏ sẽ bỏ lá bùa trấn yểm, rút chiếc đinh đóng nơi đầu và vứt bỏ lá bùa  
viết tên họ tuổi tác Sĩ Nguyên, châm lửa đốt hình nhân rồi quầy quả trở ra.  
Nói về Trần Lượng và Diệu Thông vẫn ỡ nhà dưới, không hay biết  
chuyện chi, đến khi thấy lửa cháy rần rần mới vội chạy lên chữa lửa, thì cả  
pháp đàn cháy rụt. Diệu Hưng thì bị lửa cháy rất nặng đang nằm thiêm  
thiếp mê man. Hai người vội vực Diệu Hưng vào nhà sau lo phương cấp  
cứu. Diệu Hưng cựa mình thét lớn một tiếng, mặt mày tái mét, nôn ra cả  
một bãi máu, rồi coi bộ tỉnh táo như thường, giờ tay vẫy Diệu Thông lại gần  
và bảo:  
- Thôi ta phải từ biệt Sư Đệ ! Tội của ta đã quá nhiều, chính ta sai  
khiến hỏa thần định đốt Tế Điên nhưng vì tâm ác độc quá nên nhiễm phải  
tà hỏa mà tự táng thân. Ta chỉ có một lời khuyên nhủ Sư đệ là từ nay không  
nên học theo tà thuật nữa, phải nên quy y chính đạo mới mong tránh khỏi  
họa hoạn tới mình. Riêng ta hối hận quá rồi ! Nói đến đó, nước mắt chảy  
xuống ròng ròng, nấc lên một tiếng thở rốc ra vài cái rồi buông xuôi hai tay  
thoát ly tấm thân Bàng môn tả đạo.  
oOo

**Khánh vân cư sĩ**

Tế Điên Hoà Thượng

Đánh máy: Lâm Đại Ngọc

**Hồi 22**

Nói Chuyện Vui Tỉnh Hồn Hảo Hán  
Biết Người Thiện Cho Thuốc Độ Sinh

Nói về Diệu Hưng vì làm ác nên bị Tế Điên dùng phép phản hỏa  
nghịch phong đến thành táng mạng dưới ngọn lửa tam muội, trước  
khi chết mới hết sức hối hận. Diệu Thông và Trần Lượng đều bùi  
ngùi thu xếp chôn cất tử thi Diệu Hưng, sau đó hai người bàn bạc.  
Diệu Thông nói:  
- Hòa Thượng chi mà lạ quá! Người gầy nhom mà pháp lực cao cường.  
Trần Lượng vốn còn máu anh hùng niên thiếu nên tỏ vẻ không chịu,  
nói:  
- Có lẽ Sư huynh Diệu Hưng vì sơ ý nên bị tà thuật của Tế Điên chứ  
chắc gì là chân chính, để tôi phải đến chỗ Tế Điên trú ngụ xem hắn ta làm  
những trò gì?  
Hai người bàn nhau rồi phân công:  
- Diệu Thông ở nhà, Trần Lượng đến Lương gia trang xem xét sự tình.  
Riêng Tế Điên sau khi dùng chân tâm niệm động thần chú Đại Bi  
khiến tà hỏa của Diệu Hưng bừng cháy thiêu đốt tâm can đến thành táng  
mạng. Tế Điên liền mang lá bùa có tên Sĩ Nguyên chạy thẳng về nhà Lương  
Viên Ngoại, niệm chú nhập hồn cho Lương Sĩ Nguyên, thoắt thôi tỉnh táo  
như thường. Lương Vạn Thặng hết sức vui mừng, hối thúc gia nhân dọn tiệc  
đãi đằng. Trong tiệc, chợt Tế Điên quay hỏi Vạn Thặng:  
- Nơi đây có kẻ dùng tà thuật, vậy chớ còn có bị giặc cướp chi không?  
Van Thặng nghiêm trang thưa:  
- Chuyện đạo sĩ gian tà cũng là mới có, còn nơi đây vì chúng tôi ăn ở  
được lòng hết thẩy mọi người, nên tự thuở nào chẳng hề có chuyện giặc  
cướp khuấy phá bao giờ.  
Tế Điên cười bảo Vạn Thặng:  
- Tôi nói kẻ cướp không phải là bảo họ xấu đâu? Trong đám giặc cũng  
có kẻ tốt, thực ra có khi họ đi ăn cướp mà lòng hào hiệp trừ kẻ dữ cứu kẻ  
lành, tâm tựa trăng soi, lòng như ngày rạng, họ ăn cướp mà làm chuyện bố  
thí giúp người, ngược lại có những kẻ có bộ mặt nhân từ mà lòng dạ tính  
toan ăn cướp. Viên Ngoại có biết hiện nay có nhiều kẻ giặc cướp nổi danh  
trên chốn giang hồ hay chăng?  
- Dạ! Hòa Thượng dạy vậy, chứ đã gọi là kẻ cướp thì có khi nào hiền  
từ, vả lại nhà chúng tôi chuyên việc làm ăn lương thiện đâu có giao thiệp  
mà biết.  
- Vậy là Viên Ngoại chưa từng trải, chưa đại lý đại tình, chưa hiểu  
hành vi của từng loại người trong thiên hạ!  
Viên Ngoại nghe Tế Điên nói mặt cứ ngớ ra, không ngờ một nhà sư ăn  
mặc rách rưới, làm việc phúc thiện mà không đâu rượu vào, ngồi nói toàn  
chuyện trên trời dưới bể, rồi còn biết cả bọn ăn cướp có danh trên chốn  
giang hồ thì quả là lạ lùng quá sá!  
Tế Điên thì cười lên ha hả, vớ một cái đùi gà vừa gậm vừa nhai, cầm  
cả hồ rượu tu thẳng một hơi, khà lên một tiếng rồi nói:  
- Thôi! Viên Ngoại không biết để ta kể lại cho nghe. Ta đã từng biết  
một người có biệt hiệu là Khiêu Tuyết Vô Tích chính là Liễu Thụy Nhân, tập  
luyện võ thuật cong phu mà lại có tài lướt đi trên tuyết như bay, không hề  
có dấu vết. Tính tình người đó lại hào hiệp hơn ai, thấy bọn giầu sang bỏn  
sẻn thì ghét cay ghét đắng, thường lấy của các tham quan ô lại mà trợ cấp  
cho người nghèo, đó cũng có thể là một người thế gian hiếm có .  
Lại có một người tên gọi Đào Phương có biệt hiệu là Đang bình Phù  
Thủy vì ông ta có biệt tài đi trên nước như cánh bèo nổi lướt đi như chạy  
trên đường bộ vậy. Tính tình ông ta cũng khoáng đạt lắm, nhà có tiền của  
nuôi bạn bè, trợ cấp người nghèo, tiêu sài cho hết rồi đi làm thuê kiếm ăn  
lần hồi, trong nhà tuyết không có lấy một đồng tư hữu.  
Vạn Thặng nhân cũng tiếp cho có chuyện, chặc lưỡi mà nói:  
- Trên đời có những bậc tài giỏi như vậy, thật tôi không hay không  
biết, đáng tiếc biết chừng nào?  
- Chà, còn nhiều người kỳ tài nữa chớ, một lúc nói sao cho hết, giờ có  
một điều . Viên Ngoại gọi cho tôi vài ba tên gia nhân lại đây để tôi sai  
khiến.  
Vạn Thặng chẳng biết chuyện chi nhưng cũng cho gọi Lương Phúc là  
gia nhân thân tín lại để Tế Điên sai bảo. Tế Điên miện sặc hơi rượu, giả  
tỉnh giả say, ghé sát vào tai Lương Phúc mà nói thầm, chỉ thấy Lương Phúc  
gật gật rồi bỏ ra đi.  
Thực ra thì Tế Điên nói chuyện giang hồ đâu phải là nói tào lao, ngay  
từ khi vào tiệc thì Trần Lượng cũng lần đến Lương Gia Trang đứng rình để  
xem hành động của vị sư kỳ quái, nhân nghe nói đến những tên hảo hán,  
thì ra nhừng người vừa kể đều là bạn thiết với Trần Lượng, bởi chàng có tên  
Thánh Thủ Bạch Viên cũng cùng là một tước hiệu trong nhóm giang hồ. Vì  
thế trong lòng Trần Lượng hết sức nghi ngại nghĩ thầm: Hòa Thượng này lạ  
quá vì sao trong đám lục lâm hảo hán lão nhận biết hết cả?  
Đang lúc nghĩ ngợi lan man chợt thấy vô số gia nhân tề tựu, kẻ cầm  
côn, người vác bổng, sách đèn, đốt đuốc, vây bọc xung quanh đương nhiên  
Trần Lượng bị lọt vào giữa, mà miệng chúng thì la lên: Bắt cướp! Bắt cướp!  
Bấy giờ Trần Lượng mới sực tỉnh nghĩ ra, lúc Tế Điên gọi gia nhân lại  
gần là bảo đi triệu tập gia nhân để vây bắt mình, mà hình như nhà sư cũng  
đã biết rõ tông tích của mình là bạn với cánh giang hồ nên mới lôi tên  
Khiêu Tuyết Vô Tích và Đang Bình Phù Thủy ra hỏi Viên Ngoại mà tức là  
nói cho mình chột dạ.  
Trần Lượng tự nhiên thấy mình khiếp phục, tuy nhiên trước sự hò hét  
của số đông gia nhân cũng vội rút đao thủ thế và nói to lên:  
- Quí vị không cần vây, tôi đây chẳng phải giặc cướp chi đâu? Nhân đi  
qua đường thấy nhà sư lạ thì muốn dòm nom cho thoả tính hiếu kỳ vậy thôi,  
xin chớ hiểu lầm. Nói xong lựa chổ nhảy vọt ra trước ánh đèn cho mọi  
người trông thấy.  
Khi Trần Lượng nhảy xuống thì tay cầm đao sáng loáng, nên lũ gia đinh  
hoa mắt đều lảnh tránh ra xa. Trần Lượng, nhân thế múa một đường đao  
biểu diễn cho mọi người khiếp sợ, rồi nhắm Lương Phúc chém dứ một nhát,  
đoạn nhảy phăng ra khỏi vòng vây, vừa toan tẩu thoát, thốt Tế Điên lắc  
mình một cái đã thấy hiện ra trước mặt, Trần Lượng hoảng hồn bỏ chạy  
không khác ma đuổi, chẳng kể Đông, Tây, Nam, Bắc, may thay thoát được  
ra cửa, rồi cứ thẳng đường cắm cổ chạy một mạch về Tường Vân Quán.  
Tế Điên không bỏ, cứ lững thững đuổi theo, khi đên Quán Tường Vân  
trong lên trên chính diện đã bị cháy rụi, chỉ còn căn phía sau trông thật  
điêu tàn. Trần Lượng vội kêu to lên:  
- Sư huynh Diệu Thông đâu, mau tiếp tay với ta!  
Vừa dứt lời, ngoảnh lại thấy Tế Điên đã ở kế bên thì thốt co rúm tay  
chân như con cua gập ếch, mặc dầu hắn ta sức lực có thừa. Và từ xưa vốn  
tự nhận là tay hảo hán. Nhưng trước vẻ oai nghiêm của Tế Điên, tự nhiên  
đâm hoảng sợ.  
Diệu Thông thì mặt mũi bơ phờ vì vừa chữa cháy xong lại gặp cảnh  
Diệu Hưng tử nạn, đang vô cùng xúc cảm, nên khi thấy Tế Điên chợt như  
người trúng phong líu lưỡi không nói nên lời, ngã ngay xuống đất.  
Tế Điên thấy vậy động tâm từ bi, tiến đến cúi mình đỡ Diệu Thông  
dậy, ôn tồn bảo:  
- Đạo gia! Cớ chi mà sợ hãi vậy?  
Diệu Thông hồi tỉnh ngước mắt khẩn cầu:  
- Xin Thánh Tăng đại phát từ bi, tôi vốn chẳng phạm tội chi, chỉ bởi sư  
huynh tôi là Diệu Hưng muốn có tiền của xây cất lại Tường Vân Quán mà  
ra nông nỗi. Khi sư huynh tôi mất đã tỏ ra hối hận mà trốn trăng, cũng vì  
nghiệp ác quá nhiều mà vướng khổ, không dám oán trách Thánh Tăng, cầu  
xin Thánh Tăng cứu vớt cho tôi.  
Tế Điên cười, dịu dàng vỗ vai Diệu Thông:  
- Ta vốn biết tâm địa của con khá tốt! Ta đến đây cốt cứu độ cho  
những ai hối lỗi, nay Diệu Hưng trước khi nhắm mắt đã biết hối quá, con  
mau mau dẫ ta đến cứu chữa cho hắn.  
Diệu Thông khóc lớn, bạch rằng:  
- Sư huynh Diệu Hưng đã chết, vừa mới chôn phía sau quán.  
Tế Điên gật đầu, cười bảo:  
- Không sao! Hãy dẫn ta đến nơi.  
Nói xong Tế Điên phăng phăng đi trước. Diệu Thông và những người  
trong quán lục tục theo sau. Lương Viên Ngoại, Lương Sĩ Nguyên và gia  
nhân tại Lương Gia Trang cũng vừa tới nơi, thấy vậy cũng đều theo chân Tế  
Điên khá đông. Tới nơi mọi người nhìn thấy một nấm mộ mới đắp sơ sài nơi  
ấy.  
Tế Điên sai người đào lên. Một người tiến lại nói:  
- Người chết thật rồi, đào nữa mà chi. Họa là có phép cải tử hoàn sinh.  
Vả lại đạo sĩ vì bị nhà sư đánh chết, nay có đào lên khi nhìn thấy nhà sư,  
cũng tức đến trào máu. Đâu còn cách gì cứu chữa được nữa.  
Tế Điên ngoảnh lại như có ý hỏi Diệu Thông, để thử tâm tính. Diệu  
Thông thì chân thực, nhất tâm khẩn nguyên nên không có sự nghi ngờ, quỳ  
xuống đính lễ, một hai xin Thánh Tăng ra tay cứu vớt.  
Tế Điên mặt mày hớn hở khen rằng:  
- Lành thay! Lành thay! Những người đã biết vị người mà hối quá.  
Diệu Hưng đã có phần phúc duyên cũng bởi tại con, để ta ra tay tế độ.  
Nói xong quay bảo gia nhân của Lương Gia Trang kịp mau khai quật  
phần mộ Gia nhân kẻ cuốc, người thuổng đào bới một chốc lôi xác Diệu  
Hưng lên. Mọi người thấy xác đã bị cháy đen lở loét. Tế Điên tự tay sốc  
thây Diệu Hưng lên, đoạn ghé miện thổi phù một cái rồi thét to:  
- Người biết hối lỗi, lỗi đà tiêu diệt. Hồn phách Diệu Hưng tan dần ác  
kết, nhập xác phàm, giải trừ oan nghiệt!  
Tiếng thét của Tế Điên vừa dứt, mọi người thấy đôi mắt Diệu Hưng  
đang nhắm nghiền, chợt động đậy rồi dần dần mở ra. Một giọt nước mắt  
cũng từ khóe mắt ứa ra. Tế Điên cười lên ha hả bảo:  
- Diệu Hưng, ngươi chưa sám hối, còn đợi đến bao giơ .  
Diệu Hưng vẫn nằm y nguyên, nhưng miệng lắp bắp:  
- Con xin sám hối! Xin Sư Phụ từ bi cứu độ!  
Tế Điên liền móc trong túi ra một viên thuốc đen đen, một viên đo đỏ,  
sai lấy chén nước, hòa đều hai viên cho Diệu Hưng uống một nửa, còn một  
nửa thì bôi vào các chỗ bị cháy xém.  
Lạ thay, thuốc bôi đến đâu, người Diệu Hưng chẳng khác cây khô tươi  
lại. Diệu Hưng chợt nhỏm dậy, quỳ mọp bên gối Tế Điên. Mọi người hiện  
diện thấy phép lạ cũng đều quỳ xuống một lượt.  
Chợt phía trái nhà có tiếng lao xao:  
- Quả thật Thánh Tăng! Quả thật Thánh Tăng.  
Mọi người nhìn ra thì là Trần Lượng. Tế Điên ngắc tay bảo:  
- Tên kẻ cướp kia! Ngươi còn chưa chịu qui y còn đợi đến bao giờ!  
Trần Lượng nghe gọi mình là kẻ cướp, thì lòng tự ai thốt nổi lên, liền  
nhảy vọt ra quắc mắt đứng nhìn, nói giọng hằn học:  
- Cớ chi nhà sự gọi ta là kẻ cướp ? Trong suốt một đời, ta chưa hề lấy  
không của ai, cũng chẳng giết người, sao là kẻ cướp được!  
Tế Điên chậm rãi:  
- Không lấy không, không giết người! Nhưng nhận lời đi xem xét tình  
hình, mà khi đã rõ ngọn nguồn lại bỏ trốn lủi một nơi, khiến người chờ  
mong, không biết đường sáng mà theo, đây là tâm địa của phường kẻ cướp.  
Kẻ cướp lời hứa với bạn bè! Như thế có phải chăng?  
Nghe Tế Điên nói đúng sự duyên, Trần Lượng vội vàng sụp lạy, xin  
nhận lỗi mình, và đính lễ để xin được qui y theo hầu Tế Điên làm đệ tử.  
Tế Điên bảo:  
- Ta nay chỉ có một manh áo rách, một chiếc gậy cằn, ăn thì bạ đâu ăn  
đó, rượu cũng được, cơm thiu cũng là, ngủ thì hoặc dưới gốc cây hoặc nơi  
miếu cổ, hay gì đâu mà nhận lấy làm thầy.  
Trần Lượng cúi đầu bạch:  
- Tôi vốn không vợ không con, tính tình vốn ưa chuyện lục lâm lạc  
thảo, lấy của người giâu giúp đỡ người nghèo, nay thấy Thầy không màng  
của thế gian, lòng chỉ cốt vì thế gian mà ra tay tế độ. Ấy cũng bởi Thầy ăn  
chẳng có nơi, ngủ không có chốn mà tôi đính lễ tôn làm Sư Phụ, còn như  
Tăng chúng quần áo bảnh bao, lên xe xuống ngựa, chùa miếu nguy nga thì  
có khác gì kẻ tục ở đâu. Lòng tôi thanh mà! Đâu chịu qui phường giả tu trần  
tục! Xin Sư Phục từ bi tế độ.  
Tế Điên ngửa mặt lên trời cười lên sằng sặc:  
- Thiện tai! Thiện tai. Âu Cùng nhân duyên tiền kiếp. Từ nay ngươi hãy  
theo ta.  
Mọi người chứng kiến đều quỳ cả xuống xin làm đệ tử. Tế Điên khoát  
tay mà bảo:  
- Đệ tử ! Đệ tử. Khắp thế gian ai không là đệ tử. Biết sửa điều quấy,  
làm điều lành, đó là đệ tử của ta và là đệ tử của Phật. Người tại gia mà biết  
trau sửa làm lành thì hết thẩy đều là con Phật. Kẻ bận áo tu mà chuyên làm  
việc dối đời đó là "khi báng Tam Bảo". Đi theo ta mà không chịu được sự  
khổ, theo có ích gì?  
Diệu Hưng và Diệu Thông đồng năn nỉ cho được cải lốt làm Tăng. Tế  
Điên bảo:  
- Tăng sĩ hay Đạo sĩ có khác gì đâu? Cũng tỷ như người tu theo đạo Lão  
Tử, thì phải niệm thiện, dùng pháp thuật học được mà cứu giúp nhân dân.  
Làm điều ác là tự đốt thân. Tăng sĩ cũng vậy, nếu chỉ dựa vào chùa cảnh  
làm kế sinh nhai, bầy trò cúng bái thu của thập phương, riêng mình tư lợi,  
vinh thân, phì gia, tiêu pha sẵng của mười phương hiến cúng, ăn bám xã  
hội thì đó là hạng ma Tăng. Bỏ áo Đạo sĩ theo với Tăng hàng mà không làm  
lợi ích gì cho thiên hạ đâu bằng làm kẻ tại gia, tự nuôi tự dưỡng còn đỡ tồi  
tệ, vì không ăn hại của thập phương tín thí.  
Mọi người nghe thuyết pháp, đồng sụp xuống lậy. Lương Vạn Thông vội  
tiến lên thỉnh Tế Điên về Lương Gia Thôn mở tiệc ăn mừng. Tế Điên xua  
tay bảo:  
- Khỏi! Khỏi! Ta có việc phải đi.  
Nói xong dắt Trần Lượng từ biệt mọi người thẳng nẻo bờ sông tiến  
bước.  
oOo

**Khánh vân cư sĩ**

Tế Điên Hoà Thượng

Đánh máy: Lâm Đại Ngọc

**Hồi 23**

Chân Trời Góc Bể, Mười Năm Thấm Thoát  
Mối Đạo Tình Nhà, Tế Độ Ba Sinh

Đây nói về Binh Bộ Thượng Thư Mong An Toàn, vốn là cậu ruột Lý Tu  
Duyên, kể từ sau khi Tu Duyên để lại bài thơ lưu giản, biết cháu có  
chí xuất gia, nhưng ngặt vì anh chỉ có một con đã giao cho mình  
trông nom săn sóc, nhớ lời phó thác phải làm sao trọn phận người  
còn để được yên lòng người khuất liền sai Lý Phúc đem đủ tiền lương tìm  
kiếm khắp nơi.  
Con Mông An Toàn năm sau thi đỗ Tiến Sĩ, làm quan Hàn Lâm, nhưng  
vì Mông Bìng Bộ yếu đau nên từ quan về phụng dưỡng cha gia .  
Nhân một hôm Mông Toàn Chân thưa với cha:  
- Con nghĩ anh Tu Duyên cốt cách thanh kỳ, nếu xuất gia đầu Phật tất  
cũng tìm nơi cảnh trí u nhàn thanh nhã, con muốn xin phép cha sang Ngũ  
Ddài Sơn, dạo cảnh Tầy Hồ đến cảnh chùa u tĩnh, may thấy được chăng?  
An Toàn nói:  
- Con nghĩ thế là phải lắm, anh Tu Duyên của con vốn có căn tu nhưng  
ta nghĩ đến dòng họ Lý, cần phải có được người hương khói phụng thờ, vậy  
nếu có gặp, con nên gắng khuyên nhủ anh con trở về giữ tròn hiếu đạo.  
Toàn Chân được sự ưng thuận của cha liền khiến Lý Phúc sắp sửa tiền  
nong, hành trang đầy đủ đi tìm họ Ly .  
Lý Phúc thưa:  
- Con chắc rằng tiểu chủ vì hoàn cảnh có tang không được đi thi nên  
đã tự mình tiến kinh để quyết được danh đề hổ bảng, nên trong ba năm lăn  
lộn con đã đi hầu khắp các miệt kinh thành hỏi thăm tin tức, xong chẳng  
thấy vân mòng. Kỳ này công tử lại đi tìm thì biết tìm đâu?  
Toàn Chân nói:  
- Tính tình của bào huynh ta khác hẳn người thường, anh đâu phải là  
người ham chuộng công danh. Cứ như bài thơ lưu giản có câu:  
Đài sen khuya sớm khêu nguồn giác  
Cảnh tịnh hôm mai tỉnh giấc nồng.  
Thì chắc bào huynh ta tất xin qui y đầu Phật nhưng không hiểu sao mà  
gần mười năm nay không thèm lai vãng về nhà. Dù có đi tu nhưng mấy ai  
quên hẳn gia đình. Thường thấy thiên hạ, thân là Sa Môn, nhà cửa không  
nơi bám víu mà cũng cố tìm lấy vài người trong họ ngoài làng để thường đi  
lại, đằng này bào huynh ta của cải để lại nào có thiếu gì. Cha ta cũng mong  
anh về để giao lại gia cư điền sản.  
Trên đường thiên lý, ngày lại ngày, hai thầy trò Toàn Chân đi khắp các  
nơi tìm kiếm, một ngày kia đến cảnh Tây Hồ dạo xem phong cảnh, hỏi  
thăm các chốn am thiền nhưng không ai biết vị Thiền Sư nào tên gọi Lý Tu  
Duyên.  
Một ngày kia, Mông Viên Ngoại vì trông ngóng tin con tin cháu mãi  
chẳng thấy về, lòng những âu sầu, lại nhân tuổi già sức yếu, thành thử  
nhuốm trọng bệnh, coi mòi nguy kịch.  
Mông Vĩnh và Hàn Quân Anh khi ấy cũng đều thi đỗ Tiến Sĩ, thụ chức  
Hàn Lâm ngay tại vùng quê, thường đến hầu kiến Mông Binh Bộ, khi thấy  
người lâm trọng bệnh vội sai gia nhân Mông Tam đi rước Toàn Chân.  
Đây nói về Tế Điên, sau khi từ biệt mọi người ở Tường Vân Quán, ủy  
Lương Viên Ngoại xây dựng lại và khiến hai đạo sĩ Diệu Hưng, Diệu Thông  
cứ ở lại trụ tì, rồi dắt Trần Lượng chạy bay ra miệt bờ sông. Trần Lượng  
không hay sự thể, nhưng cũng đành nhắm mắt chạy liều. Khi tới mé sông,  
chợt thấy một chiếc thuyền dong buồm sắp chạy. Tế Điên gọi to lên:  
- Bớ thuyền! Bớ thuyền! Mau mau đứng lại cho chúng tôi lên.  
Trong thuyền có một chàng ăn mặc dáng vẻ vị công tử con quan và  
một người có vẻ tráng đinh ngó ra, thấy một nhà sư gầy guộc rách rưới thì  
liền ngắc tay bảo lái đó kíp dong thuyền rời bến. Tế Điên thấy vậy gọi giật  
lại, nhưng chiếc thuyền đã nhổ neo, vượt khỏi bờ chừng ba, bốn trượng, chỉ  
thấy Tế Điên phi mình một cái, thoắt thôi đã đứng ngay tại mé thuyền.  
Trần Lượng là tay vũ dũng nhưng vì thuyền cách bờ khá xa nên đành cứ  
loay hoay không biết cách nào mà xuống cho được.  
Tế Điên nhẩy xuống thuyền xong liền nắm ngay lấy tay người lái quắc  
mắt bảo:  
- Thuyền đi, ta gọi, cớ chi không áp mạn vào bờ, lại cứ phóng ra?  
Người lái đò có vẻ khinh bỉ, nhổ toẹt một cái, nói:  
- Thuyền này là của một khách thuê riêng, không phải đò chung, bạ ai  
cũng chở. Hòa Thượng có đi thì gọi thuyền khác.  
Tế Điên cười bảo:  
- Ngươi ngại ta không có tiền hay sao ?  
Người lái đò lặng im tỏ vẻ đồng ý. Tế Điên liền lấy ra một đĩnh bạc  
bảo:  
- Liệu chỗ này trả đủ tiền đò chăng ? Tuy nhiên ta có việc nói chuyện  
với công tử con quan Binh Bộ hiện nay đang ở trong thuyền này.  
Người lái đò thấy tiền thì hoa cả mắc, lại thấy nói người đi đò là con  
quan Binh Bộ Thượng Thư mà Hòa Thượng có quen biết thì tỏ ngay vẻ khúm  
núm nói:  
- Bạch Hòa Thượng, xin người từ bi, để chúng con xin vào thông báo.  
Tế Điên khoát tay mà bảo:  
- Khỏi phải thông báo, ngươi hãy rạt thuyền vào bờ cho đệ tử của ta  
lên.  
Người lái đò líu ríu vân lời, còn Tế Điên đi thẳng vào khoang thuyền  
mà gọi to lên:  
- Mông Toàn Chân nhận được ta chăng?  
Quả thật, công tử đi thuyền là Mông Toàn Chân và Lý Phúc nhân đi  
tìm Lý Tu Duyên không thấy, thầy trò thẳng nẻo Tây Hồ thuê thuyền vãn  
cảnh, nay nghe tiếng gọi, ngạc nhiên ngó ra, chỉ thấy nhà sư gầy guộc lúc  
nãy đã gọi đò nhưng ngại là phường đạo tặc nên bảo lái đò không chở, cớ  
sao nay lại có mặt dưới đò và gọi sách mé làm vậy?  
Riêng Lý Phúc vì đã từng hầu hạ Tu Duyên lâu ngày, nay tuy đầu dãi  
phong sương, mặt mày hốc hác, đầu cạo trọc nhẵn, nhưng vẫn không mất  
phong thái thuở xưa, nên Lý Phúc chỉ ngờ ngợ mấy phút rồi thốt kêu lên:  
- Phải Tu Duyên công tử đấy không?  
Tế Điên cả cười:  
- Ngày nay phải nói là: "Bạch Hòa Thượng Tế Điên tục danh là Lý Tu  
Duyên" .  
Toàn Chân nghe nói vùng ôm lấy Tế Điên khóc rống lên. Lý Tu Duyên  
cũng khóc. Làm cho Trần Lượng khi ấy đã xuống được thuyền đứng ngẩn ra,  
chẳng biết đầu đuôi câu chuyện ra sao?  
Toàn Chân thấy Trần Lượng là người lạ liền hỏi Tế Điên. Tế Điên liền  
thuật lại và cho biết đó là đệ tử theo hầu. Toàn Chân liền mời tất cả vào  
trong khoang thuyền sai pha trà, rồi hỏi:  
- Vậy! Bạch hiền đệ Hòa Thượng đã chứng gì chưa?  
- Cũng mới ăn xong, nhưng nếu có rượu uống thì càng tốt.  
Toàn Chân ngạc nhiên:  
- Người tu hành cũng uống rượu sao?  
Tế Điên nói:  
- Chuyện ấy sẽ giải thích sao! Có rượu hãy cứ lấy ra, uống cho đỡ khát.  
Toàn Chân liền sai lái đò lấy rượu. Tế Điên bưng cả vò tu từng hơi ừng  
ực, rồi bỏ xuống khà một tiếng, nhìn ra ngoài khoang mà nói:  
- Đây rồi! Đây rồi.  
Mọi người đều hết sức ngạc nhiên, chưa kịp hỏi thì chợt thấy một chiếc  
thuyền khác ngược chiều đi đến. Tế Điên chui ra khỏi khoang mà gọi:  
- Phải thuyền Mông Vĩng, Mông Tam đấy không?  
Tiếng hỏi vừa dứt, liền thấy thuyền đó từ từ áp mạn và một người từ  
phía trong khoang ăn mặc ra vẻ quan sang, chui ra hỏi:  
- Ai gọi chi đó?  
Tế Điên quay bảo Toàn Chân:  
- Cựu phụ (Tức Mông An Toàn - vì Tế Điên phải gọi An Toàn là cậu  
ruột) đau nặng, cho người đi tìm, may gặp nơi đây, cùng sang cả một thuyền  
mà về cho kịp.  
Ngay khi ấy hai thuyền giáp mạn, cùng nhận ra nhau. Riêng Mông  
Vĩnh còn ngơ ngẩn mãi mới nhận ra được Lý Tu Duyên. Và, bật cười thốt:  
- Người ngợm thế này, giá thử gặp nhau giữa đường thì làm sao mà  
nhận ra được?  
Tế Điên cười lên khanh khách, ngâm vang:  
Thế gian hoa mắt áo quần sang  
Hòa Thượng cần chi phải điểm trang  
Đẹp lắm tổ càng đam trược lắm  
Ăn nhờ tín thì chớ huênh hoang!  
Tất cả đều cười rộ, riêng Tế Điên cười cười nói nói giọng điên khùng  
lúc có lúc không, tính tình khác hẳn khi xưa. Thậm chí Mông Vĩnh cũng  
không còn thấy lại được một chút gì là hình dáng tâm tính thuở xưa, nên  
hết sức lạ lùng. Tế Điên thì cứ thản nhiên uống rượu ừng ực, quăng vò lăn  
lóc trên khoang và hát vang:  
Ta vẫn là ta chẳng khác gì  
Người đời thấy khác bởi ngu si  
Thuở xưa Công Tử giờ Hòa Thượng  
Tăng, Tục đôi đường chữ tỉnh mê!!!  
Mọi người sang chung một thuyền. Thuyền xuôi buồm thuận, không  
mấy ngày về đến Thái Châu, kéo nhau lên bờ thẳng Mông Gia Trang tiến  
bước.  
oOo

**Khánh vân cư sĩ**

Tế Điên Hoà Thượng

Đánh máy: Lâm Đại Ngọc

**Hồi Kết**

Độ Cho Cậu, Tế Điên Dùng Phép Lạ  
Thăm Mộ Cha, Hòa Thượng Lập Đàn Trai

Thuyền vừa áp mạn bến Thái Châu, Tế Điên vội vã nhẩy phăng lên  
bờ, rồi cắm đầu rảo bước. Mọi người lục tục chạy theo. Tế Điên đi  
nhanh như gió, làm mọi người chạy theo thở không kịp. Lý Phúc gọi  
to:  
- Xin công tử Hòa Thượng đi chậm cho các công tử con theo với. Đến  
con chạy theo còn bở hơi tai thì các công tử theo sao kịp?  
Tế Điên chẳng nói chẳng rằng, chỉ ngoái lại vẫy một cái, rồi thủng  
thẳng đi . Mọi người phía sau từ khi được cái vẫy tay của Tế Điên thoắt thấy  
nhẹ bỗng, cất những bước dài mà đi không thấy mệt. Khoảng xế chiều mọi  
người mới về Mông Gia Trang.  
Tế Điên đi thẳng ngay vào phòng Mông Viên Ngoại. Lúc ấy bệnh tình  
Viên Ngoại quá trầm trọng, đang cơn hấp hối. Cả nhà chỉ còn chờ Mông  
Toàn Chân trở về để lo liệu việc tang ma ... Tế Điên bước vào thư phòng,  
trông tình cảnh ấy thốt động tâm miệng lâm râm tụng chú, đứng lặng một  
hồi. Rồi dùng tha tâm thông khẩn nguyện, một phút qua đi, Mông Lão đang  
hồn mê bất tỉnh, chợt như có ai đánh thức, mở bừng mắt ra, nhìn thấy đầy  
đủ con cháu và một vị La Hán đứng ngay đầu giường liền chắp tay lạy lạy.  
Tế Điên nhập định biết rằng cậu mình đã vừa nhập cõi thọ, nhân nghĩ  
ân sâu niệm nguyện cầu cho Mông An Toàn được thêm một giáo đặng chu  
toàn mọi việc gia đình. Lời nguyện hầu như ứng nghiệm nên chỉ vài phút  
sau, Mông Viên Ngoại tỉnh táo như thường. Ông cho biết trong lúc hôn mê  
có một vị Đại Bồ Tát cầm cành dương liễu vẩy nước lên đầu liền thấy người  
nhẹ hẳn đi. Vị Bồ Tát lại bảo: "Nhờ có sự nguyện cầu của Kim Thân La Hán  
nên rảy nước Cam Lộ ra tay cứu độ, cho An Toàn được sống thêm mười hai  
năm nữa".  
Mông Toàn Chân nghe cha nói, lòng những bồi hồi, rồi không ai bảo  
ai, cả nhà từ trẻ chí già, cả Mông Vĩnh là bạn xưa cũng đều sụp lậy Tế  
Điên. Tế Điên tươi cười đỡ mọi người dậy, nhân đó khuyến hóa mọi người  
phải nên tin theo phép Phật nhiệm mầu, nếu mình tự tu tự chứng là có thể  
độ thoát cho bất cứ ai, một khi biết ăn năn sám hối hay tâm thành hướng  
nguyện.  
Từ đấy toàn gia Mông Viên Ngoại và cả hàng quận hàng ngày nườm  
nượp đến xin làm lễ qui y Thánh Tăng. Cũng từ đấy, toàn gia không ai gọi  
Lý công tử mà chỉ một câu Bạch Hòa Thượng, hai câu Bạch Hòa Thượng,  
đôi khi xưng tán Thánh Tăng, kính trọng Tế Điên như là Phật sống vậy. Tế  
Điên nhân nghĩ công ơn dưỡng dục, liền thưa với cậu, sửa soạn lễ vật ra  
thăm mộ phần của Lý Mậu Xuân mà Mông Thị. Đối trước mộ phần khói  
hương nghi ngút, Tế Điên thoắt thấy động tâm liền quay lại nói cùng An  
Toàn:  
- Không xong! Không xong! Thân phụ, thân mẫu cháu hiện vẫn bị giam  
tại nơi địa ngục vì kiếp xa xưa đã từng phạm giới khi báng Tam Bảo.  
Nói rồi tất cả về nhà, khiến gia nhân sửa soạn trai đàn. Tế Điên thân  
đi thỉnh chư Tăng trong vùng. Dùng đạo nhãn quan chiên biết rõ người nào  
tu thật, người nào tu giả. Những vị chân chính Thuyền Sư được mời lên bảo  
toạ, Tế Điên thân vào hành lễ thỉnh mệnh ban phái từ tam kỳ nguyện vong  
phụ vong mẫu sinh sang Tịch Cảnh.  
Đàn tràng phụng tụng suốt bẩy ngày đêm. Đêm tạ quá, Tế Điên chợt  
cười lên ha hả và sai lấy rượu thịt dọn ra đánh chén túy lúy càn khôn. Các  
vị Thượng Tọa phó đàn đều bưng miệng cười. Riêng vị Thủ Toạ biết Tế  
Điên là Kim Thân La Hán nay đội xác phàm phải làm ra vậy, nếu không sẽ  
gặp nhiều điều chướng ngại, nên chỉ chắp tay niệm động chân ngôn rồi xin  
cáo từ trở về Tịnh xá.  
Ngày hôm sau, trong khi cả nhà đang bàn tán xôn xao về Tế Điên  
không đâu dở chứng điên khùng thì Trần Lượng tiến đến thưa rằng:  
- Kính bạch Viên Ngoại . Sư Phụ Tế Điên không biết đi đâu biệt tích tự  
chiều hôm qua.  
Mọi người lật đật tìm đến trai phòng chỉ thấy phòng ốc vắng tanh, một  
mảnh hoa tiên treo bên cửa sổ có bài thơ lưu giản:  
Thầy Tu đâu có luyến gia môn  
Mây nước là nhà ... tịch diệt tôn  
Hoa tuệ sáng ngời in lối đạo  
Thuyền nan một lá thảnh thơi hồn!  
Cả nhà biết Tu Duyên lại đã vui miền Sơn Thủy thích thú Yên Hà, nên  
chỉ biết thiết bầy hương án lạy vọng không trung khẩn cầu Thánh Tăng  
chứng dám.  
\*  
\* \*  
ĐOẠN KẾT  
Một ngày cuối xuân, bên bờ Tây Hồ, khác thừa lương đang tấp nập  
ngắm nhìn phong chèo thuyền hưởng thú trăng nước vờn hoa. Chợt một nhà  
sư chống tích trượng, quần áo rách bươm, vừa đi vừa cười sằng sặc. Đến  
bên Tây Hồ kêu thuyền đi về Giang Tả. Người lá đò thấy nhà sư rách rưới  
ngần ngừ không chở, nhà sư liền cầm cả đĩnh bạc quăng toạch xuống  
thuyền vừa cười, vừa nói:  
- Chú chê ta rách rưới không có tiền trả hay sao?  
- Dạ, không phải thế!  
- Vậy cớ sao thấy ta không chở?  
- Tại vì cả ngày hôm qua chở mệt, sáng nay cũng đã làm việc quá  
nhiều, mong Hỏa Thượng đi thuê thuyền khác!  
- Không! Ta nhắm có một thuyền của ngươi thôi, không chở được để ta  
chở giúp.  
- Bạch! Người gầy gò như thế chở sao nổi thuyền, mệt đến đứt hơi. Vả  
lại Hòa Thượng là bậc tu hành sao đi làm việc thế gian cho thiên hạ phẩm  
bình.  
- Ta đây yếu nhưng chở được thì thôi, cần chi ngươi phải lo hộ! Còn  
nhà sư làm việc đời thì có ngại chi. Việc đời, việc đạo. Việc đạo, việc đời.  
Đạo Đạo, Đời Đời, có khác nhau là mấy. Trên thế gian hễ ai tu thiện là làm  
việc đạo, trái lại ai làm sự quấy đó mới là việc đáng khinh.  
Nhà sư bước xuống thuyền, người lái đò đưa chèo cho chở, nhà sư sẽ  
chống con sào xuống nước, đẩy đi một cái, chợt như có sức mạnh vô hình  
con thuyền đi vùn vụt, mở lấp trong sương.  
Tế Điên vừa chèo vừa hát, lời ca trong mây nước vang vang:  
Đời người thấm thoát, chừ phù sinh giấc mộng!  
Thân người nhỏ nhen chừ, biển trời lồng lộng  
Thấm thoát qua mau, hết trẻ đến già  
Ngoảnh lại người thân, bao người khuất bóng  
Ta Tế Điên chừ thuở trẻ nhàn phóng  
Vì ngán nỗi đời chừ danh lợi nguôi lòng  
Một thân ta chừ của Thiền tìm đạo  
Mang thân cứu khổ chừ thiền môn hạo hạo  
Cuộc đời tao loạn chừ riêng ta với ta  
Cứ đi đường chánh chừ quyết tránh lối tà  
Ta Tế Điên chừ vì đời cam khổ  
Áo ta rách chừ thương người khốn khó  
Rượu chén say chừ thương kẻ dang say  
Say trong cuộc đời chừ Trầm Luân không hay  
Ta yêu nhân loại chừ yêu vì đạo pháp  
Bao kẻ đam mê chừ cõi đời phúc phược  
Một thân điên khùng chừ ta điên, ai điên  
Một chiếc gậy cằn chừ, ai được ta được .  
Ngày nay trở về chừ cứu độ gia hương  
Thăm nom phần mộ chừ biết bao sót thương  
Trai đàn thiết lập chừ kỳ nguyện vang vang  
Hai thân siêu sinh chừ, thiên hạ cùng sang  
Trần duyên đã dứt chừ ta lại lang thang  
Gập cảnh trái ngang chừ ta quyết cưu mang  
Báo ân Tam Bảo chừ xứng danh Tăng hàng!  
Tiếng hát ngân vang trong sương, thoắt thôi nhìn lại ông lái đò thiêm  
thiếp ngủ vùi. Thuyền đã đến bờ, Tế Điền vươn mình một cái hoá thành  
một đạo hào quang sáng chói. Ông lái thức dậy thì thấy chỉ có chiếc thuyền  
không bồng bềnh. Không gió mà vội lìa bờ trôi đi phăng phăng không sao  
ghìm lại được. Khi ấy người lái thuyền mới biết đã hân hạnh gặp vị Thánh  
Tăng, nhưng tiếc rằng có mắt không ngươi nên cứ gọi Sư Điên. Càng nghĩ  
càng hối hận liền nhắm không trung quỳ xuốn lạy ba lạy. Lạy xong chiếc  
thuyền dừng lại, ông lái đò lúc ấy mới lấy chèo thong thả chèo đi.  
Xa xa đâu đó chợt có tiếng ca vang vang:  
Trời cao chứng một lời nguyền  
Tôi còn chừ việc đời còn siêng  
Quyết đem đạo pháp xây dựng mối giềng  
Cho thiên hạ quay về nẻo "thiêng"  
oOo

Lời cuối: Cám ơn bạn đã theo dõi hết cuốn truyện.  
Nguồn: http://vnthuquan.net  
Phát hành: Nguyễn Kim Vỹ.  
  
Nguồn: Nhan Mon Quan  
Được bạn: Thành Viên VNthuquan đưa lên  
vào ngày: 27 tháng 12 năm 2003